

Tác Giả và Tác Phẩm

Mai Bửu Minh

Tiểu sử

Tác phẩm



Mục Lục

Hồng Sa Mạc – 2
Ngoại tình – 6

Phụ đính:

**Ông Hai Thủ – Người chạy trốn quá khứ
Hắn và tôi – Nỗi đau - Người không cờ bạc
Đêm khó quên**

(Tìm bài đọc: ở “Keyboard”, nhấn nút “F5”, đánh số trang, rồi “Enter”)

Hồng Sa Mạc

Tân là thầy giáo, an phận sống với đồng lương khiêm tốn nhưng cô vợ không chấp nhận cuộc sống thiếu trước hụt sau nên mở ra quán nhậu, buộc anh phải nghỉ dạy học, ở nhà phụ tiếp buôn bán. Tân hiền lành, nho nhã, khéo giao tiếp. Vợ Tân nấu nướng ngon, sạch sẽ nên khách nhậu ngày càng đông, phải mở rộng thêm quán và gia đình Tân ngày càng khấm khá.

Nhiều lần khách nhậu góp ý- anh nên mua một ít hoa kiểng chưng cho quán bớt trống trải. Tân nghe cũng hay. Khắp nơi đang đua nhau chơi hoa kiểng, nhưng người ta giàu cứ ra chợ mà mua thứ đã được các nghệ nhân tạo dáng, tạo hình đẹp mắt, đắt tiền; còn anh, anh chỉ dám đi mua những thứ người ta bỏ phế ngoài bờ hầm, góc vườn đã cần cỗi với giá rẻ, mang về tự uốn nắn, cắt gọt để vô những cái chậu thích hợp mà chăm sóc. Tân mua sách viết về hoa kiểng để tự học cách chăm sóc, uốn sửa cho đẹp mắt theo ý thích của mình. Tân tự hào với những " tác phẩm " do mình khổ công tạo nên. Những chậu bon -sai có dáng *phụ tử, phu thê, gió lửa, thác đổ, rồng bay, hổ phục, văn nhân* v.v...mà Tân tạo được từ chút hiểu biết trong sách và bằng cái nhìn thẩm mỹ riêng mình làm anh say mê, thích thú. Tân nhẫn nại, cần cù và siêng năng chăm sóc từng ngày. Không bao lâu, quán của Tân đã có nhiều giống hoa kiểng trang trí như: *Mai vàng, mai tứ quý, mai chuôi ngọc, thiên tuế, nguyệt quế, cau vàng, cau đỗ, hoa lồng đèn, hồng tú cầu, bông giấy bốn màu, huỳnh anh, ánh hồng, kim thủy tùng, lài, sứ...Thậm chí cả các giống cây ăn trái như: dứa, khế, ổi, me chua, lê lựu, bình linh...cây gì có thể đưa vô chậu, đọa đày cho nó nhỏ lại, cần cỗi nhưng có hình dáng lạ...là được. Một chậu kiểng, nhưng người nói giống *con này*, người bảo giống *con nọ*, giống *chữ Tàu*, giống...cái gì mà người ta nghĩ ra được, rồi tấm tắc khen anh khéo sửa, tác phẩm của anh có hồn...Tân thêm thích thú.*

Tân kê ghé bó ra trước trại, nơi để bàn ghé bán buôn hàng ngày để đêm đêm ngủ giữ gìn...hoa kiểng. Suốt ngày vợ anh bận rộn buôn bán mệt mỏi, đêm về chỉ thích ngủ, mặc cho Tân đam mê thú vui tao nhã của người chơi hoa kiểng. Huống chi, Tân có duyên mua bán nên nhiều chậu hoa kiểng anh mua giá rẻ như đồ bỏ, qua thời gian chăm sóc, cắt tỉa, uốn sửa thì có người chịu mua với giá gấp mười hay hai mươi lần, đủ để anh có vốn đầu tư phát triển vườn hoa kiểng của mình không cần tiền vợ...Vợ Tân nhìn ra giá trị lao động nghệ thuật mà Tân làm được và biết cách tận dụng. Mặt khác, thú chơi hoa kiểng của Tân làm quán nhậu của anh trông có vẻ lịch sự hơn mà chẳng ảnh hưởng gì đến việc Tân phụ tiếp bán buôn. Bạn bè chơi hoa kiểng của anh cũng thường lui tới ngắm nghía, khoe nhau giống lạ và đàm đạo bên bàn nhậu làm quán thêm đông khách. Sáng, Tân tiếp vợ chặt rửa, ướp gia vị vào các món nhậu. Trưa, chiều, tối khách vừa phải thì có hai người giúp việc bưng, dọn, tiếp đón khách. Lúc khách đông, Tân là người chạy bàn duyên dáng, nhã nhặn, lịch thiệp, biết chiều khách vài ba ly rượu...đủ đến tối, đóng cửa quán anh cũng đã ngật ngừ say. Cái say của anh cũng thật hiền, chỉ không cưỡng lại cơn buồn ngủ, chớ anh không hề nói sai, không quấy...

Một đêm, Tân đang ngủ say trên cái ghé bó ở dưới mái trại cạnh sân kiểng, chợt anh nghe có tiếng khóc vắng vắng đâu đó. Tân chợt giật mình khi thấy hai cụ già giống nhau hai anh em sinh đôi, với mái tóc bạc trắng, da nhăn nheo, đen mốc ngòi đối diện nhau ngoài sân. Chợt cụ già bên phải nói:

-Lại con Hồng Sa Mạc tui thân khóc nữa à ?

-Ờ...Như thời tui mình sống lẫn lóc ngoài bờ hầm không ai ngó ngang tới, chịu đủ điều tui nhục, có khi nhắm mắt vì nước tiểu mấy cha xin rượu.

Con nhỏ bị bắt đội lốt Lân, tức mình khóc hoài. Nhưng tôi tin, sớm muộn cậu chủ cũng nhận ra cốt cách chính của nó, rồi sẽ yêu quý nó như bảo vật vô giá

Tân toan ngồi dậy, bước ra với hai cụ, chợt anh giật mình thức giấc và biết mình vừa nằm mơ. Tân cảm thấy khát nước và bước lại bên cái kệ đang để mấy ấm nước trà. Đứng nhìn sân kiểng của mình, Tân khá hài lòng bởi dưới ánh đèn, trông nó huyền ảo, dễ chịu như đang mời gọi anh bước tới. Hương thơm thoang thoảng tinh khiết của *hoa mai chiếu thủy* làm Tân cảm thấy lâng lâng, thích thú. Anh bật thêm cái đèn nê ông ngoài sân, đốt thuốc, bước ra bên hai cây mai chiếu thủy dáng cổ với những chi đối nhau như những tầng mây. Hai chậu kiểng này được Tân đào lên từ ngoài bờ hầm nuôi thả cá tra của Bác anh. Nghe đâu ông nội của anh đã mua chúng cách nay hơn năm mươi năm, để trong chậu đất nung bị bể, không ai thích nên bị quăng ra bờ hầm, âm rễ xuống đất mà sống như cây dại, cành nhánh um tùm. Tân đã đào lên, cắt tỉa cành nhánh, cắt bỏ rễ thừa, đưa vào chậu để uốn, sửa cho chúng giống nhau, nay đã tương đối hoàn chỉnh, mỗi cây có năm nhánh như năm tầng mây chia xen kẽ đối nhau qua thân đang đơm bông, tỏa hương. Nhiều đêm mất ngủ, Tân thường bật đèn lên, ngắm hoa kiểng của mình một cách mê say. Và đã có nhiều phát hiện mới mẻ giúp anh cắt sửa cho hoa kiểng của mình đẹp hơn, có giá trị hơn.

Tân bước đến cái kệ cao, chuyên để những chậu hoa kiểng dáng bon-sai, loại để bàn gọn, nhỏ, duyên dáng. Mắt Tân chợt dừng lại nhìn chậu hoa sứ Thái Lan mà mình đã mua hơn tháng qua. Loại sứ này có hoa màu hồng tươi, hình loa, nở từng chùm ngoài đọt, lâu tàn. Và đặc biệt, rễ của loại sứ này như loài cây cho củ, phát triển nhanh và dân chơi kiểng thường tạo dáng ở bộ rễ. Chậu hoa sứ này anh mua để trang trí trên bàn tiếp khách, có dáng củ hình *con lân đang múa* đã làm nhiều người thích thú đòi mua lại. Nhưng bây giờ, trước mắt Tân, chậu hoa sứ này có dáng lạ quá. Có lẽ do ánh đèn, do góc độ nhìn nên *cái dáng lân múa* không thấy rõ mà tưởng như *dáng một người đang bò*...Ồ, tại cái rễ làm *đuôi lân* mọc lệch vị trí nên nhìn ngang bị khuất. Phần đất bên trong bị anh dùng vòi nước phun tưới đã văng đi, để lộ ra phần rễ, vốn tạo thành dáng *hai chân sau của con lân* giờ sao *giống chân người* hơn. Tân phẩn khởi nghĩ ngợi. Mọi nó lên, dựng đứng *cái lưng con lân*, cắt bỏ cái rễ làm *đuôi* trước kia, nó sẽ giống như một *người đang ngồi*, có hai tay, hai chân dang hoàng. Phần trên của cây sứ trước kia tưởng tượng như *đầu lân đang múa* thì chỉ cần cắt gọt lại, chờ đâm tọc mới, sửa thành *cái đầu người đang đội nón lá* không phải khó. Tân bắt tay làm ngay. Anh dùng cây nhỏ từ từ moi hết đất trong chậu ra, lấy cả gốc rễ cây sứ lên ngắm nghía từ nhiều góc độ để chọn tư thế, xác định vị trí cần cắt như phần rễ thừa của *đuôi lân*, phần tọc nhánh sứ trên *đầu lân*...Tân đặc ý hơn, khi phát hiện phần rễ thừa bên dưới *bụng lân* có *hai cái nu* nhô ra ở vị trí ngang nhau như *khôn ngực đàn bà*. Tân đặt gốc sứ ở tư thế mới và ngưng ngưng khi nhận ra cái vết cắt bỏ phần rễ mọc không đúng chỗ làm *đuôi lân*...giờ đây để gọi cho người ta nghĩ ngay đến *bộ phận phân biệt giới tính của con người*.

Tân cẩn thận bôi vôi vào tất cả những vết cắt, trầy xước, bởi kinh nghiệm cho anh biết, loại sứ này rất dễ bị nhiễm khuẩn ở những vết cắt, nhất là khi bị ẩm ướt. Từ những chỗ đó sẽ bị vi khuẩn làm úng thối, ăn ruỗng bên trong rễ và sẽ hư cả cây. Và, anh đặt vô chậu, từ từ lấp đất lại. *Trời ạ! Sao giống y như người đàn bà khỏa thân ngồi với tư thế bẹt đùi ra, lẳng lơ, kêu gọi, mời gọi, khiến nhìn vào là Tân thấy gượng ngừng bởi không nén được những ý nghĩ dung tục*. Sao lại ngẫu nhiên giống đến từng chi tiết như thế này dễ làm người ta hiểu lầm về tư cách của anh-Một nghệ nhân theo trường phái *dâm dục* ư? Anh có dám khoe ai tác phẩm này không? Tân gỡ đất ra, cẩn thận sửa hai rễ trên làm *hai cánh tay quá khổ*, che bớt phần *hai cái nu* nhỏ ở trên và *vết cắt đuôi lân* phía dưới...

Được rồi, tượng khỏa thân người ta tạc cũng chỉ lộ liễu đến vậy thôi.

Kín kín, hờ hờ như vậy nhìn vào bót gương ngừng hơn. Giờ, Tân trông cây sứ của mình *giống như một phụ nữ khỏa thân, nhưng e ấp, thẹn thùng, không còn gọi lên ý nghĩ dung tục cho người xem nữa*. Tân mang chậu sứ này lên gác, nơi anh đã dành riêng cho những chậu hoa kiểng trong giai đoạn phải chăm sóc đặc biệt. Tân mệt mỏi chui vào mùng trên ghế bố và thiếp đi khi trời gần sáng.

Hình như trong mơ màng, anh nghe như có tiếng ai hát líu lo, véo von thánh thót tràn đầy âm hưởng lạc quan vang vang trên căn gác của mình. Tiếng chim hót chào bình minh mà anh cứ tưởng như giọng hát ru ngọt ngào, êm ái, du dương của người phụ nữ nào đó ...

Ngày ngày, Tân lên gác quan sát từng chậu hoa kiểng trong diện đang chăm sóc đặc biệt để dời đổi, xoay tránh nắng gắt, giữ độ ẩm vừa phải và xem từng chồi non mới nhú để quyết định giữ chừa chồi nào, cắt bỏ chồi nào không cần thiết để tạo hình, tạo dáng sau này dễ dàng, đúng ý định của mình. Với chậu hoa sứ Thái Lan có *dáng hình người phụ nữ khỏa thân*, Tân đặc biệt quan tâm và đánh giá nó là *kiệt tác* của mình. Đi đâu về, dù bận rộn lắm anh cũng phải lên gác nhìn qua một lần, trông chờ từng chồi non mới nhú. Đêm đêm sau khi quán hết khách, dọn dẹp xong, Tân vẫn thường lẳng lẳng ngủ trong men rượu và mơ màng nghe giọng ai đó hát ru ngọt ngào trên căn gác của mình.

Một hôm, Tân vừa đi xa về, loay hoay chuyện trò với vợ con, rồi khách tới nhậu quá đông, anh phải phụ tiếp đến mệt đừ và nhanh chóng chui vô mùng ngủ say. Tân mơ màng thấy một người con gái thật đẹp và quyến rũ bởi chỉ che thân bằng bằng một tấm ren mỏng màu hồng. Tân muốn ngồi dậy nhưng lạ chưa, không hiểu sao anh không cử động được. Và, người con gái ấy đã cất giọng hát ru quen thuộc mà anh đã từng nghe. Lần này anh nghe rõ cả lời, chớ không phải như những lần trước chỉ là chất giọng líu lo vì vu như chim hót, như gió thổi.

Tưởng làm thú cả đời
Trong mắt người phạm tục
Anh cho em làm người
Biết tự hào, hạnh phúc ...

Tân mơ màng và lạ lùng bởi cảm giác thân quen với cô gái và lắng nghe lời hát đến ngất ngây say...

Hơn sáu tháng sau, những chồi non của chậu sứ đã đơm hoa, từng chùm nụ hồng đúng như ý định của anh tạo dáng như một *cái nón lá che trên đầu người phụ nữ. Một phụ nữ khỏa thân, nhưng rụt rè, e ấp, tạo nên cảm giác thanh tao, thuần khiết của cái đẹp trong trắng, ngây thơ, không chút gọi dục*. Đã có anh nài nỉ đòi mua với giá ba chỉ vàng khiến vợ Tân mừng rơn, giục bán. Tân không ngờ, chậu hoa sứ này anh chỉ mua ba chục ngàn đồng, giờ đã tăng lên gấp năm mươi lần... Nhưng, anh không hề có ý định bán chậu hoa sứ này. Có chậu sứ này, dân chơi hoa kiểng mới biết đến tên anh... Anh tự hào vì có nó. Nhiều người có vườn hoa kiểng trị giá mấy trăm triệu đồng nhưng không thể có chậu hoa sứ độc nhất vô nhị như nó. Và, nếu sân kiểng nhà anh không có chậu hoa sứ này, chắc chẳng ai tìm đến chơi đông như vậy.

Một hôm, anh đi đám cưới về thì không còn thấy chậu hoa sứ để trên bàn tiếp khách nữa. Anh hỏi, vợ anh thấy ra năm chỉ vàng và bảo "*bán rồi*".

Tân bủn rủn cả chân tay vì giận. Mặt anh tái xanh, thất thần như vừa nhận được tin gì khủng khiếp lắm. Tân nạt vợ. Mười mấy năm sống đời chồng vợ, đây là lần đầu tiên anh to tiếng với vợ mình. Tân hỏi ngay, đã bán cho ai ? Ở đâu ? Để anh trả vàng, chuộc lại chậu sứ. Vợ anh còn cãi bướng, bảo rằng bán nó đi, anh có thể mua hàng trăm chậu hoa sứ khác. Và, thật tình, vợ

anh không hề biết người mua tên gì, ở đâu ! Anh ta vô quán xin nước đổ vào xe, thấy chậu hoa sứ đẹp, hỏi mua, vợ anh bảo có người trả giá ba chỉ vàng mà chưa chịu bán, anh ta đồng ý ngay mua với giá năm chỉ. Coi qua, Tân biết không phải vàng giả, vợ anh không bị gạt, nhưng biết tìm đâu chậu hoa sứ quý báu của mình...

Như một người điên, Tân đến từng người chơi hoa kiểng trong vùng để nhờ tìm tung tích chậu hoa sứ của mình. Tân còn điện thoại nhờ bạn bè khắp nơi tìm giúp để mua lại dù phải chịu lỗ vài chỉ vàng anh cũng chịu. Mất chậu hoa sứ, Tân mất hết hứng thú chơi hoa kiểng.

Tân mệt mỏi về tới nhà đã nửa đêm, không thèm nói chuyện với vợ nữa lời. Anh tức, anh đã nói rồi mà vợ anh dám làm trái ý anh, không tôn trọng anh... Tân cầm cả chai rượu để ngừa cổ mà uống, uống chẳng cần ăn mồi... Vợ Tân lộ rõ sợ sệt, hối hận nhưng không dám khuyên can. Cô nghĩ, anh uống say sẽ ngủ vùi, quên đi, rồi sẽ nguôi ngoai...

Và, Tân đã say, nhưng giấc ngủ cứ chập chờn, đầy mộng mị. Anh thấy người con gái đẹp quần tằm ren màu hồng hôm nào hát ru mình ngủ giờ xuất hiện bên giường với tấm thân trần, gương mặt sầu thảm đầy nước mắt và cô khóc thảm thiết, đau đớn, ai oán. Bất chợt, Tân hốt hoảng nhận ra đôi tay thon dài xinh xắn của cô đã bị ai đó chặt đứt sát nách, máu vẫn còn chảy ròng ròng. Anh toan ngồi dậy nhưng không cử động được. Còn cô gái chỉ quay lưng lại với anh... Giọng cô nức nở :

*Có những kẻ thấp hèn
Bằng cái nhìn dung tục
Hại cả cuộc đời em
Chết trong cảnh tủi nhục...*

Tân nghe như mình bị ngạt thở khi cô gái chạy đi... Một cô gái không tấm vải che thân chạy trốn ánh mắt của anh...

Gần hai mươi ngày lang thang khắp nơi tìm chậu sứ, Tân đành thất vọng quay trở về và anh kêu bán tất cả hoa kiểng với lời thề độc sẽ không chơi hoa kiểng nữa nếu không tìm được chậu hoa sứ đó. Và anh không thèm nói chuyện với vợ dù chỉ một lời. Anh cũng chẳng thiết tới chuyện mua bán của quán nhậu, như một người làm công lười biếng, mặc tình vợ anh muốn làm gì làm, cứ chập tối là anh đã say...

Một người bạn thân tình cờ ghé chơi. Anh ta ngạc nhiên khi thấy quán trống trải, thưa khách, liền hỏi thăm. Tân kể lại chuyện chậu hoa sứ... Người bạn vội vàng lục tìm trong túi xách lấy ra một tấm ảnh chụp hình một chậu hoa sứ giống như Tân tả. Đúng là chậu hoa sứ của anh, nhưng người ta đã cắt cụt hai rễ làm hai cánh tay dài che bớt phần ngực trần và chỗ kín, nhìn vào là người ta phải nghĩ ngay đến một người đàn bà khỏa thân ngồi với tư thế lẳng lơ, gợi dục, phô bày tất cả... Tân tức tốc nhờ anh bạn chở đến ngôi nhà có người chủ đã kêu anh ta chụp hình chậu sứ... Đúng là chậu hoa sứ của anh, nhưng giờ nó đã chết. Lá và bông rụng hết, thân và rễ thì teo tóp vì bị úng ở bên trong. Anh chủ nhà còn bảo :

-Tiếc quá! Hai anh coi, tôi đã cắt hai rễ trên để nhìn vô là thấy rõ ngay khuôn ngực, bụng và chỗ kín... Như vậy mới kêu gợi ác liệt hơn, giống hơn. Tôi đã chăm sóc cẩn thận, tưới phân vi lượng, phơi sương, phơi nắng và dùng thuốc kích thích ra hoa... Ai ngờ, nó lại chết... Nhìn chậu hoa sứ yêu quý của mình, Tân như người mất hồn, nước mắt lăn dài trên má. Anh hiểu ngay, người chủ mới đã không biết cách chăm sóc, tạo nên những vết cắt bị nhiễm khuẩn, ăn ruồng bên trong, còn chi chậu hoa sứ của anh...

Ngoại tình

Cọc...cọc,cọc...

Hình như Thụ nghe có tiếng gõ cửa quen thuộc, anh nhòem dậy, xoay mình, nhắc mí mùng và bước xuống giường một cách êm ái như bước chân của một chú mèo khôn ngoan. Trước khi đi Thụ còn cẩn thận nhìn Thảo nằm ngủ một cách hờ hênh mệt mỏi thật tội nghiệp. Thảo đã bị anh quàn như tử đến mức mệt lả, rã rời và ngủ thiếp đi ngay khi anh buông ra, không kịp làm công việc vệ sinh của người phụ nữ sau cuộc ái ân. Hình như lại có tiếng gõ cửa khe khẽ thúc giục Thụ bước đi bỏ lại người vợ gầy đét, bộ ngực lép xẹp khiến cả thân hình như dính sát giường.

- "Huệ hả?"

- "Anh sợ em tới à?"

Giọng nói của Huệ ngọt ngào ở đâu đó vang vang trong đầu Thụ và anh như bị giọng nói ấy lôi đi. Họ đi, Thụ cũng chẳng biết đi đâu mà hình như xa lắm, lạ lắm với những bước chân nhẹ nhàng như bay, như bay. Thụ có cảm giác chiếm hữu cả thân thể tròn đầy của Huệ trong tay và cô nàng cuồng nhiệt đưa Thụ chìm vào tâm trạng đê mê với hưng phấn tột cùng. Đến lúc, Thụ cảm thấy như tất cả sinh lực tồn tại trong người mình bị vắt kiệt, hút sạch khiến anh rã rời mà vẫn còn nghe giọng Huệ thì thầm:

-Em đã có thai với anh rồi. Em sẽ đẻ cho anh một thằng nhóc giống anh y chang...

Nói xong, đột nhiên Huệ bật cười, tiếng cười giòn, vang khanh khách, kéo dài như từ đâu đó vọng lại nghe rờn rợn. Thụ đưa tay sờ lên mặt Huệ, bịt chặt miệng cô lại và tay anh bị hắt ra. Thụ mạnh tay hơn và anh thét lên đau đớn bởi bàn tay mình bị cắn mạnh. Thụ giật mình, mở to mắt nhìn...Huệ đâu không thấy chỉ thấy Thảo hả miệng nhả bàn tay anh ra, giận dữ lăn tẩm thân không mảnh vải che vô sát vách. Thụ biết mình vừa nằm mơ. Thụ thở dài, uể oải, nhòem dậy, đi ra nhà tắm để thay đồ.

Thụ chẳng nhớ đây là lần thứ mấy mình bị như vậy. Ban đầu anh cho là tại cơ thể mình dồi dào sức lực, còn Thảo bị chứng lãnh cảm cả tháng mới chiều anh một lần nên cái chất quỷ quái đó dư thừa và tràn ra trong mộng mị. Thụ không phải lao tâm, lao lực gì nhiều dù đang sống đời một người thầy giáo vì nhờ Thảo- vợ anh là một cán bộ có uy tín ở một công ty kinh doanh- biết vun vén cho gia đình. Những công việc lặt vặt trong nhà chẳng làm vơi đi chút nào sức lực của một thanh niên cường tráng ăn ngon, ngủ khỏe, không rượu, không hút thuốc như Thụ. Bạn bè đồng nghiệp không ít người thèm có cuộc sống như Thụ và anh biết quý hạnh phúc đang có nên cố giữ gìn. Chuyện ái ân, Thảo không thích, anh đành chịu nhịn. Anh đã để ý và nghi nghi mỗi lần gặp Huệ thì đêm đó mình nằm mơ và...cho nên chiều qua thấy Huệ tới với bộ đồ mỏng tang, căng cứng là anh sợ đêm đến...Có lẽ, tất cả chỉ tại đôi mắt khát khao tò mò của anh mở đường cho những ý nghĩ đen tối làm vẩn đục tâm hồn mình. Mà, cũng có thể tại tâm hồn xấu xa của anh xúi giục đôi mắt thèm thuồng nhìn Huệ. Huệ không thể so sánh với những diễn viên điện ảnh, những hoa hậu mà anh từng thấy trên màn ảnh, báo chí v.v...Nhưng Huệ có thân hình cân đối, nở nang đủ độ tròn đầy của người con gái đang tuổi đôi mươi, sôi nổi, trẻ trung, tươi rói, mời gọi mọi ánh mắt...Mỗi lần Huệ đến, Thụ chỉ nhìn lén chớ chưa bao giờ dám nhìn cô một cách công khai. Thụ sợ ánh mắt dò xét của vợ vốn đã ý thức được hạn chế của mình nên rất đa nghi trước mọi thái độ của chồng. Ngay cả những lúc xem tivi, màn hình xuất hiện những cảnh các cô gái ăn mặc hở hang kêu gọi là anh phải kiểm soát quay qua nói chuyện với vợ và anh đã thấy ngay Thảo cũng đang nhìn anh dò xét. Thụ có cảm giác như Thảo sợ anh nhìn được thân thể người phụ nữ khác mà thậm so sánh, mà chán vợ...Thế nhưng, Thảo làm

chung với Huệ và thường đưa bạn về nhà ăn cơm trưa, làm bánh mứt v.v...Cho nên không ít khi đi ra đi vô anh đã đụng nhẹ da thịt và nghe mùi hương nước hoa trên người Huệ. Anh còn nhìn trộm được Huệ khi cô ấy ngồi khom rừa chén. Cái ngực khá to, săn chắc, trắng ngần bị đầu gối đùn lên như muốn chui ra khỏi cổ áo rộng. Trời ơi, ai biết lúc đó đầu óc xấu xa tội lỗi của anh lại nhen lên điều ước ao được gục mặt vô chỗ đó dù có nghệt thờ chết đi cũng được...Nhưng may, đó là điều xấu xa, tội lỗi chỉ thoáng qua trong ý nghĩ của một kẻ nhút nhát như Thụ. Chính vì nhút nhát, ngày trước anh mới bị Thảo- cô học viên bổ túc văn hóa hớp mắt hồn, bắt sống làm chồng. Đòi một người thầy giáo xa quê, nghèo khó được một cô gái và cả gia đình cô quan tâm giúp đỡ lúc khó khăn, bệnh hoạn, nặng ân tình cho nên bao nhiêu năm qua anh chưa hề làm cho Thảo và gia đình bên vợ phật lòng điều gì về tư cách của mình. Ở trường, Thụ là một thầy giáo dạy giỏi, tận tâm, tận lực, nghiêm trang. Ở nhà, Thụ là người chồng mẫu mực, chung thủy với vợ, phụ tiếp việc nhà, không la cà hàng quán, không nhậu nhẹt say sưa, không cờ bạc, trai gái...Và, Thụ cũng từng tự hào về mình...Thế nhưng, từ lúc có Huệ tới lui vui tươi như một đứa em gái trong nhà và Thụ đã cho con mắt trộm nhìn những đường nét trên cơ thể Huệ...Huệ ăn mặc sao coi cũng hấp dẫn bởi thân hình căng cứng như phơi hết eo ra eo, ngực ra ngực, mông ra mông với những đường cong đầy khiêu gợi. Và, ai biết được con mắt xúi giục ý nghĩ bậy bạ...Anh phải kềm nén chỉ gửi những thèm muốn vào lòng với sự tự biện hộ...Mình có ước ao, thèm muốn trong ý nghĩ thôi thì ai mà biết và chẳng tội tình gì. Ở, con người luôn hướng tới cái đẹp, cái tốt để chiêm ngưỡng, đánh giá...Có vậy mới biết đẹp, tốt...Ờ, *mình có thèm muốn khi nhìn cái đẹp nhưng biết kềm lòng tham không giành lấy những gì không phải của mình thì có gì tội lỗi. Người ta, ai chẳng chảy nước miếng khi có ai đó đang ăn me chua chếp chếp trước mặt...*Tất cả chỉ diễn ra trong suy nghĩ của con người trầm lặng, nhút nhát như Thụ.

Nhưng tại sao anh chỉ nằm mơ thấy mình làm tình với Huệ mà không với ai khác? Những cô gái trên màn ảnh còn hấp dẫn hơn nhiều với những trang phục như mời gọi mọi ánh mắt hãy nhìn vào những chỗ còn kích thích các tuyến thèm thường hơn cả me chua như những cảnh tắm biển chẳng hạn...Thụ không giải thích được nhưng rõ ràng là anh bị bệnh. Căn bệnh có tên gọi đàng hoàng mà anh từng thấy trên những tờ giấy quảng cáo dán ở các cột điện, gốc cây, vách tường...Toàn là thuốc gia truyền, hiệu nghiệm nhưng lâu nay anh không hề nhìn kỹ, giờ thì phải nhớ rõ địa chỉ...Thụ nghĩ là mình không nên nói cho vợ biết, sợ cô nàng tra gạn, anh trả lời không suôn sẻ chuyện mộng寐, Thảo lại nghi ngờ, ghen bóng ghen gió càng khổ... Trời đã sáng bừng rồi, Thụ loay hoay quét dọn nhà cửa xong mà Thảo vẫn chưa đi làm.

-*Trễ rồi, anh vô dắt xe giùm em...*

Thụ lẳng lẳng dắt xe ra sân. Quay vô, Thụ đã thấy vợ mình đứng uốn éo, xoay tròn trước cái gương gắn trên cánh cửa tủ đứng. Nhìn cái đít teo ngắt, thân hình suôn đuột của Thảo mà Thụ thờ dài. May ra, nếu Thảo đi thăm mỹ viện "bơm toàn phần" thì những cơ sở may mặc cho cô ấy đỡ phải mang tiếng. Đó! Lại một cái quần mới, loại may sẵn, màu lông chuột, phải người khác mặc chắc xem được hơn. Thụ nhắc vợ: "*Trễ rồi, không lo đi. Bữa khác mặc tha hồ ngắm...*"

-*Của con Huệ, em mặc thử, chút ghé trả nó. Coi được không anh?* Thụ khẽ lắc đầu. Thảo phùng má phụng phịu: "*-Em mặc gì, anh cũng chê...Coi, anh tái mét mà...làm dữ...*"

Thảo đi, Thụ ngồi vô bàn soạn bài. Chút sau, nghe tiếng xe đạp quẹo vô sân, Thụ ngẩng đầu lên, nhìn. Máu trong anh bỗng như rần rần dưới làn da, trái tim hồi hộp khi Thụ thấy Huệ kéo cây chổi, dựng xe đạp. Thụ thò tay néo vô đuôi đầu điếng và loay hoay làm rớt cây viết, anh biết không phải mơ. Chẳng đợi anh chào hỏi, mời gọi. Huệ thân mật ngồi ngay xuống cái ghế phía bên kia bàn, đối diện với Thụ. Thụ lúng túng, ấp úng:

-*Thảo...Thảo đi rồi...Thụ cúi đầu giấu ngay ánh mắt bối rối của mình vừa chạm phải cái lõm sâu giữa ngực Huệ đang nửa kín, nửa hở trong vòng cổ áo rộng.*

-*Hi hi...anh như ông từ giữ đền...Chỉ mới ghé đàng em mà. Bữa nay chị ấy đi nhận hàng ,tối mới về, em cho anh hay khỏi lo...*

Huệ vừa nói vừa cười duyên, tự nhiên như mọi khi. Thụ nhớ tới giấc mơ đêm qua mà nghe lạnh lạnh sau ót. Anh nhìn đôi mắt đen láy, to tròn của Huệ và như người thất thần bởi ý nghĩ: "*Cô ấy từng cười mình trong giấc mơ và nói anh sợ em tới hả .Còn bây giờ thì bảo vợ mình tối mới về, đừng lo ư ?*"...Huệ đứng lên, tự nhiên bước ra sau, vừa đi vừa nói:

-*Ăn ổ bánh mì, đi vội , quên uống nước...Chỉ kêu em cho anh biết trưa nay chỉ không về để anh khỏi lo...*

Thụ nhìn theo Huệ với cái áo thun ngắn tay, bó sát thân hình tròn lẳn. Cái quần màu lông chuột...Y cha, cái quần hồi nãy Thảo mặc thử...Mặc vậy mới nên mặc, nó ôm sát cái mông nở nang núng nẩy theo bước đi...Thụ đứng dậy, xoay hẳn người nhìn theo Huệ tự nhiên ra nhà sau uống nước...Anh nghe tim mình đập loạn xạ và người rần rật với ý nghĩ: "*Bước theo Huệ, gạt cô ấy vô buồng lấy cái gì đó gửi cho Thảo, và mình...làm như giấc mơ...*" Óc chỉ nghĩ vậy nhưng Thụ bị chôn chân một chỗ nhìn Huệ quay ra. Huệ cười tươi và nói:

-*Hai ông bà nhà lạnh tanh...Kiếm đưa con đi...Em về à...*

"*Kiếm đưa con đi*"...còn trong mơ hình như cô ấy nói đã "*có thai*"...Thụ xoay người nhìn theo Huệ bước ra sân mà đầu anh ong ong như c búốt. Hình như trong đó đã xảy ra một cuộc chiến giữa những ý nghĩ nhút nhát nhưng nghiêm khắc bênh vực cho ý thức đạo đức và những ý nghĩ tội lỗi mong muốn thực hiện những ao ước, thêm thuồng bấy lâu. Huệ leo lên xe. Cái quần tây màu lông chuột như căn ra dán sát mông cô ấy... Bất giác, miệng Thụ bật lên tiếng tặc lưỡi nhẹ và anh hốt hoảng quay lại quan sát căn nhà quạnh hiu của mình tưởng như sợ có ai bắt gặp mình vừa tiếc rẻ điều gì ...tội lỗi.

Đêm ấy, Thụ không dám ngủ, anh thức chằm bài tới khuya và gục tại bàn mà vẫn nằm mơ gặp Huệ. Cô ấy cười cợt chế giễu anh: "*...nhát quá thì làm được gì...*" Thụ chột bưng tỉnh và đó là lần đầu tiên anh mơ thấy Huệ mà không bị...

Huệ được phân công về một cửa hàng, không thấy tới nhà Thụ nữa. Thụ nghe Thảo nói thỉnh thoảng Huệ có về công ty gặp Thảo và hình như hơi xanh xao vì công việc bận rộn vất vả của cửa hàng. Lại, Thụ cũng không còn nằm mơ thấy Huệ nữa nên căn bệnh tự dưng khỏi hẳn. Ba tháng sau, Thụ vừa bới cơm vừa cắn nhằn với vợ:

-*Họp hành gì mà...anh chỉ sợ trễ giờ tới trường...*

-*Ôi tức muốn lộn gan lên đầu. Họp kiểm điểm con Huệ. Nó chữa hoang mà cứ cãi bướng làm như mình là gái đơan trinh lắm. Hứ ,không quan hệ với ai. Không! Không gì hết mà cái bụng giờ phình ra...Còn giả đồ tưởng bệnh ung thư gì...khám nghiệm hết chối cãi, cái thai đã hơn ba tháng...*

"Bộp" Cái chén trên tay Thụ đang đưa qua cho Thảo bỗng rớt xuống, bể ra, cơm văng ra sàn nhà. Thảo ngược mắt nhìn chồng toan trách chột hốt hoảng bởi thấy gương mặt Thụ tái mét, mồ hôi tươm ra trên trán. Thảo chạy lấy chai dầu gió, miệng càu nhàu:

-Mai một em có về trễ thì anh cứ ăn cơm trước. Đói muốn xỉu như vậy đó...thiệt là...

Thảo có biết đâu, Thụ đang nghĩ tới giấc mơ đêm rồi. Anh đã mơ thấy Huệ tới, tay chỉ vô cái bụng no no đội áo mà nói: "*Tính sao đây anh?*". Thụ đã hoảng sợ, lắc đầu lia lịa và giật mình thức dậy. Thụ cho là tại anh đã nghe phong phanh cái tin thảo chữa hoang mà mơ thấy vậy. Nay tin đó là thật khiến anh giật mình...

Huệ đi, không ai biết đi đâu. Đi không báo cơ quan, bạn bè, gia đình, nhưng ai cũng biết Huệ đi vì cái bụng đã không thể che đậy được nữa. Thụ chỉ nghe vợ nói gia đình Huệ đã cho người đi tìm, chắc là cô ấy bỏ đi với người đã làm cho cái bụng cô lớn lên...Nhưng không. Người ta dò la, điều tra mong biết được cái người đã làm hại đời cô ấy nhưng tuyệt nhiên không ra manh mối. Huệ không giao du với bạn trai, không thân thiết với đàn ông trong và ngoài cơ quan, chỉ chơi thân thiết với Thảo...Mà ngay cả Thảo cũng chịu thua...

Nghe vợ nói mà Thụ hài lòng với chính mình. May mà mình nhút nhát, nếu không... giờ đây cô ấy khai báo cái bào thai ấy của mình thì...Cái nhút nhát đã làm cho những ý nghĩ tội lỗi chỉ hoành hành trong mộng寐, chết ngay trong đầu không kịp thành hiện thực...

Trưa đạp xe đến trường, ngang nhà Huệ , Thụ tò mò nhìn vào và nhận ra ngay cô ấy đang đút cơm cho con ăn trước hiên nhà. Huệ vẫn như ba năm trước tuy có nét chững chạc hơn thay cho nét hồn nhiên tươi trẻ thuở nào. Đứa bé trai con Huệ khá bụ bẫm, khá khĩnh thấy Thụ dừng xe đã há miệng cười. Huệ nhận ra Thụ vội ôm con đi gấp vô nhà, khép cửa lại. Thấy Huệ có vẻ ngượng ngùng khi gặp người quen y như lời Thảo kể, Thụ vội đạp xe đi ngay... Tội nghiệp cô ấy...Mà cái tên mất dạy nào đó nở để cô một mình chịu tiếng xấu, cực khổ sinh đẻ, nuôi con, sao trời không trừng phạt nó nhỉ... Trong khi vợ chồng Thụ cầu trời khẩn phật, đi hết bệnh viện này tới bệnh viện nọ đành chịu thua bởi chứng vô sinh ở Thảo. Thụ bàn với Thảo đừng buồn phiền gì nữa, cứ xin đứa con ở trại mồ côi nào đó về nuôi coi như con đẻ cho nhà cửa thêm ấm cúng, nhưng Thảo gạt phăng đề nghị của anh. Thụ thuyết phục mãi không được cũng đành chịu vì từ lâu mọi chuyện trong nhà đã quen với sự quyết định của Thảo, người có vai trò chính tạo dựng, lo toan mặt tài chính của gia đình.

Huệ đón đường anh, Thụ mỉm cười thân thiện dừng xe đạp, Huệ bỗng đưa bé tới bên anh giọng tươi vui:

-Con anh nè, nuôi nó đi...giống anh y chang, thích không?

-Huệ...Đừng...đừng nói chơi...Thụ biến sắc, lo sợ áp úng.

-Anh...sợ à...Hèn vậy...Tôi không tha anh đâu...Vừa nói Huệ vừa đưa tay nắm lấy yên sau xe đạp khi Thụ toan phóng đi. Anh cố đạp thật mạnh cho xe lao đi nhanh nhưng sao Huệ chạy nhanh vậy, còn đứa bé trên tay Huệ đưa tay vẫy vẫy anh, miệng kêu "ba ba..." Thụ gò lưng đạp xe , anh nghe chân mình như bị vọp bẻ, tê cứng đạp không nổi nữa và anh ngã quỵ xuống, giật mình... tỉnh giấc mơ. Thụ hất cái chân Thảo đang gác ngang qua đôi chân mình khi ngủ. Mồ hôi đang rịn ra trên trán anh bởi ý nghĩ: Bậy quá, từ nay không có bàn bạc gì với Thảo chuyện xin con nuôi nữa. Mình cũng không nên gặp mặt hai mẹ con Huệ làm chi...

Tránh né không gặp mẹ con Huệ thì dễ thôi nhưng Thụ không thể tránh né những lời nói nửa đùa, nửa thật của bạn bè đồng nghiệp."*Thụ à, hỏi đó con Huệ hay tới nhà mà chơi sao bây giờ con nó giống mà y chang vậy"...Vợ chồng mà không con, lại là chỗ thân tình với con Huệ, sao không nuôi giùm con của nó ,cho nó rảnh rang..." "Tội nghiệp con nhỏ, tới giờ vẫn giữ kín không cho ai biết cha thằng nhỏ là ai..."Trời Phật! Thằng nhỏ giống anh thiệt...Cái trán, đôi mắt, cái miệng, lỗ mũi và cả cái lỗ tai nhỏ xíu...của thằng nhỏ mà anh nhìn thấy Huệ đưa tới trường mẫu giáo sao...giống tấm hình Thụ chụp hồi còn nhỏ...Thụ xem lại hình, lén nhìn thẳng*

nhỏ...và biết rằng bạn bè có cơ để nửa chơi, nửa thật chọc mình. Thụ bỗng sinh tật ít nói hơn và hay biến sắc mỗi khi có ai nói chuyện gia đình mình nên xin con nuôi thế nào hoặc ai đó nhắc đến Huệ...Cô ấy vẫn thui thủi lẩn tránh mọi người và phải nhờ đứa em đưa rước con mình đi học. Nhưng, tai ác hơn khi lời trêu chọc đó đến tai Thảo và cô ta đã có những chuyến viếng thăm Huệ đột ngột cũng như hay câu gắt với Thụ hơn.

Và điều thụ lo sợ nhất đã xảy ra khi đang đêm Thảo dựng anh dậy với lý do anh đã lách vấp kêu tên Huệ khi ngủ. Thảo buộc anh phải thừa nhận có lén lút ngoại tình với Huệ và vì giữ thể diện cho anh nên Huệ một mình cam chịu. Thụ không thừa nhận và chỉ thổ lộ có nằm mơ thấy Huệ, có ái ân với cô ấy trong mơ nhưng hoàn toàn không có trong thực tế. Thụ nhận như vậy chỉ làm Thảo điên tiết lên và làm sao tin được. Thảo tới nhà Huệ với cơn điên vì tức hơn vì ghen, nhưng Huệ một mực không thừa nhận. Cô nàng thề độc nhưng không thể chỉ ra cha thật của đứa bé là ai thì chẳng ai tin, khiến sự việc rùm beng lên. Cả gia đình của Huệ cũng cho rằng cô ấy có thể dan díu với Thụ, khuyên cô ấy thú nhận. Bằng chứng là đứa bé có quá nhiều nét giống Thụ và lúc trước khi có thai, Huệ thường đến chơi nhà vợ chồng Thụ...

Chịu không nổi tiếng đời dèm pha, Huệ nhục nhã ôm con bỏ xứ đi lần nữa, nhưng Thụ ở lại cũng không yên thân. Thụ vốn tính lầm lì ít nói bây giờ như người câm vì không ai tin anh... Thậm chí có người còn chửi anh là tên vô trách nhiệm và Huệ hy sinh một mình gánh chịu một cách không đáng...Đau khổ hơn hết là sự đay nghiến của Thảo, Thụ không chịu nổi và anh cũng bỏ đi, chẳng biết đi đâu. Ai cũng cho là Thụ đi theo Huệ tới một nơi nào đó.

Hai mươi lăm năm sau, Huệ trở về với người thanh niên đã là phó tiến sĩ Sinh lý học-con của Huệ. Thảo không ngờ hai mẹ con Huệ tới đây để tìm Thụ...Càng không ngờ anh chàng phó tiến sĩ này tìm thụ để nhận cha và minh oan cho Thụ và mẹ mình với những thành tựu mà anh đạt được trong con đường nghiên cứu khoa học. Những nghiên cứu của anh đã được thế giới công nhận như: Thụ tinh nhân tạo, sinh con trong ống nghiệm và đặc biệt là chứng minh được những trường hợp hi hữu thụ tinh tự nhiên không qua giao hợp...

Thảo không hiểu gì nhiều về những vấn đề khoa học sinh lý mà chàng trai này nói, nhưng khi được nhắc lại chuyện mượn cái quần màu lông chuột mặc thử thì Thảo nhớ, nhưng Thảo không thể tin được...Mà chàng trai này thì rõ ràng giống y chang ảnh Thụ ngày xưa nhưng giờ ông ấy ở đâu không ai biết...

Phụ đính:

Ông Hai Thủ

Ông Thủ lê từng bước chân nặng nề trên những bờ mấu con con của cánh đồng lúa hè thu sắp trở đồng đồng. Đôi chân đã đi đứng ngót tám chục năm ròng giờ dài thòn, tong teo, lộ rõ gân guốc ngoằn ngoèo đội làn da đen mốc, nhăn nheo như thân cây trăm mục chỉ còn có lõi. Mười đầu ngón chân có lúc bấm xuống không được suýt trượt xuống làm cái thân hình cao lêu khêu xiêu xiêu chới với. Cánh tay phải dài thượt chỉ còn da bọc xương đang giữ cái xuống leng bằng sắt trên vai phải. Phần lưng của xuống leng bị cùn, mài dũa nhiều lần nên cụt ngắn và sáng choang. Phần cẳng xuống phía bên trong thô nhám hoen rỉ nhưng bên ngoài láng lẩy, bóng ngời.

Móc trên cán xuống phía sau lưng ông là cái rọng tre treo lủng lẳng, đựng dưa, bên trong chỉ có vài con cua đồng đang leo bám tìm đường ra. Tay trái ông Thủ cầm cái móc cua làm bằng kẽm, một đầu khoang tròn để dễ cầm nắm, xoay trở, một đầu uốn cong hình dấu hỏi, mũi mài nhọn để móc dính vỏ cua. Thỉnh thoảng cánh tay trái cầm móc cua cứ phải giơ lên, quật xuống để giữ thẳng bằng cho cơ thể ông mỗi khi bàn chân bị trượt. Phía trước mặt ông Thủ khoảng năm sáu thước có con chó Mực lẹ làng cất bước bằng bốn cái chân lấm bùn ướt nhep. Đầu con chó cắm cúi, mũi chõ vào từng cái hang, gốc cỏ sục sạo, hích hích, khịt khịt làm cái bụng thon thót lại cho cái ngực nhô ra thêm vạm vỡ. Thỉnh thoảng con Mực dừng lại, quay đầu, đưa mắt nhìn ông dò ý và chờ lệnh.

-Mực ơ...Mực...

Ông Thủ gọi con Mực lại để ngồi xuống cái thềm đĩa có đám gạo vàng cứt đọt, chồi non um tùm, rễ lòi ra dưới nước mang màu cà phê sữa. Vừa thờ dốc, lấy cái nón lá quạt quạt vô lòng, ông Thủ vừa lẩm bẩm : *"Mẹ nó, có cái đĩa lạn cũng không giữ được nước sạch để uống..."* Nhưng chề để chịu chết khát ư ? Nước trên ruộng lúa Thần Nông, ngập trên gốc lúa cả tấc, trong leo lẻo nhưng ông không dám uống. Thà là ông uống nước đĩa, lợn cợn bùn sinh còn yên tâm hơn uống nước đã pha trộn biết bao loại hóa chất như phân lân, phân đạm, thuốc trừ sâu rầy, thuốc chuột, thuốc cua, thuốc diệt cỏ, thuốc dưỡng thân, dưỡng lá... Có nơi còn có mùi nước mắm, mùi dầu nhớt... Đã có người ngộ độc, sùi bọt mép không kịp bò về nhà. Ông Thủ nghiêng người chồm ra khoát tay xua màng váng phèn và những con cà nắc cao căng đang nhong nhong trên mặt nước để lấy nón lá múc nước uống. Mùi bùn sinh, mùi rơm thúi, mùi cứt vịt, mùi lông bò, mùi...hằm bà lằng gi nữa cũng bị cơn khát cháy cổ xua tan để ông uống ừng ực. Kinh nghiệm uống loại nước này phải uống một hơi cho đã cơn khát, nếu dừng lại hay uống từng ngụm thì đổ uống được ngụm thứ hai, bởi vì cái cảm giác ngày ngày xuất hiện ở ngay trong cổ họng ngỡ như bùn sinh đã kịp lắng đọng bám vào tạo cảm giác khó chịu đến nôn mửa. Ông Thủ khọt khếch khạc ra mấy bãi nước miếng lẫn đờm để cổ họng trở ra tương đối sạch sẽ, hút thuốc rê mới ngon.

Nắng chiều oi bức mà từ sáng tới giờ ông và con Mực chỉ kiếm được có mấy con cua, vài con bọ thì làm sao đủ cho " hai thầy trò " ăn hai ngày. Nhưng giờ này, ông cảm thấy mệt quá, nghe nhoi nhói ở ngực và đầu thì tăng tăng, người bản thân cần phải nghỉ ngơi một chút. Ông Thủ thọc tay vô cái túi nhỏ của cái quần dài đã được cất ngang phía trên đầu gối, bỏ đi đoạn phía dưới bị mục rách để lấy bịch thuốc rê. Bịch đựng thuốc là loại bịch chứa xà phòng bột giặt đồ, làm bằng loại cao su dầy, lâu rách, không thấm nước luôn làm ông ưng ý. Ông bóc ra một nhúm thuốc rê đen đen, ỉ ỉ như nhựa thuốc đã tươm ra trên từng sợi. Ông xé giấy vắn thuốc từ một cuộn giấy hút nhỏ cỡ ngón tay, đặt thuốc vô, vắn lại làm điếu thuốc có hình loa kèn một đầu lớn, một đầu nhỏ. Đưa điếu thuốc lên môi, lè lưỡi liếm ướt mép giấy, đút vô môi vừa mấp mấp vừa xoay tròn cho điếu thuốc chặt lại, kín hơi và lấy hộp quẹt đá lửa, ruột gòn tấm dầu ra đốt. Hứ, thời bây giờ, thiên hạ xài quẹt ga, bật lên là phun lửa với nhiều mẫu mã đẹp mắt, có khi còn được dán hình phụ nữ khỏa thân, cầm tới y như là nghe nhột nhột cả bàn tay...Tân tiến quá, văn minh quá...đâu như hồi đó.

Ông đã quên mình sống ngót nghét gần chín chục năm rồi, một cuộc đời dai dẳng, dằng dẳng chớ phải ngắn ngủi chi đâu. Giật mình, nghĩ lại, ông ngỡ như mình lạc vô thế giới nào đó xa lạ, lẻ loi, cô độc. Giờ, ở xứ này còn có mấy người sống dai như ông, người đã chứng kiến biết bao cuộc đổi thay của mảnh đất, con người trên tám chục năm qua. Ông Thủ vừa bập bập điếu thuốc trên môi, vừa lim dim nhìn rặng cây đen đen ven bờ sông Hậu và đoạn cây có tán cao, rộng là chòm sao đình làng ngay đầu con Rạch Voi- Chòm sao đó có tuổi đời hơn cả tuổi của ông, nó cao ngất với biết bao lời đồn đại có ma, có quỷ ẩn trong hốc các góc sao mà từ nhỏ ông đã từng đến bên nó, thấp hương, khăn vái, lấy dao vạt xin chút da về mài ra nước, quét

lên nướu răng cho hết đau nhức- Ngày xưa, những gốc sao trong đình làng linh thiên lắm, con nít trong làng bệnh hoạn thường được cha mẹ mang nhang đèn, gà vịt đến vái van cầu xin thần linh-ma quỷ phò hộ ; còn bây giờ, tội nhỏ đi nhậu xỉn về, cứ đứng ngay đó mà đái, sao thần linh, ma quỷ không linh thiêng về vật chúng chết đi . Giữa đêm trăng sao, người dân quê ông khi lạc lối giữa đồng có thể nhìn thấy chòm sao đó để định hướng tìm về .

Con Rạch Voi làng ông chẳng biết có từ đời nào, ngay cả Tía, Má của ông cũng không biết rõ. Nó như một con rắn khổng lồ ngủ quên, đầu gác lên bờ sông Hậu, thân và đuôi ngoằn ngoèo vắt lên cánh đồng. Ừ, chắc nó ngủ quên lâu lắm nên thân hẳn sâu trên đất tạo thành sông, thành rạch dẫn nước bây giờ. Hồi đó, ông hỏi Tía, Má mình -Sao không kêu là Rạch Rắn, Rạch Rồng mà lại gọi là Rạch Voi ? Tía, Má ông mới kể cho nghe truyền thuyết về tên gọi đó. Rạch Voi nằm phía bờ Tây Sông Hậu, đuôi rạch hướng về cánh đồng hoang bao la, bát ngát có những cánh rừng tràm, rừng đước, rừng mắm của miệt biển Kiên Giang. Hướng Tây con Rạch Voi sừng sững bởi những dãy núi hùng vĩ dọc biên giới Việt-Miên huyền bí. Vào những tháng hạn, thú rừng trên núi thích xuống đồng bằng tìm thức ăn, trong đó có những đàn voi to lớn và đông đảo. Trên đồng hoang, mùa khô, nơi còn có nước thường là đầm lầy, dầy phèn chua lét, voi không ưa nên tìm đường đi đến con sông Hậu quanh năm nước ngọt, mát lịm. Đến với sông Hậu, Voi được tha hồ tắm mình tắm mát, uống nước và phun nước trên tức những chú Cá Sấu xấu xí hung dữ. Đường voi đi phải tránh đầm lầy vì sợ lún nên lối đi cong queo, ngoằn ngoèo. Và, với những bàn chân bụi sụ, nặng chịch, voi cứ đi, đi mãi tạo nên lối mòn, lõm sâu cho nước mưa trên đồng chảy xuống sông; cho nước sông tràn vào đồng khi lớn...Nước chảy bào mòn, cuốn trôi bùn đất cho lối mòn ngày càng sâu hơn thành rạch, thành sông bây giờ. Mà, hình như chẳng ai chú ý đến cái tên Rạch Voi làm gì, cư dân cứ ngày một đông hơn cất nhà ở ven hai bờ con rạch Voi...Ngay cả cái tên của ông, cha mẹ đặt cho là Giàu, nhưng bạn chẵn trâu thuở nhỏ đặt tên cho ông là Thủ, thiên hạ cứ gọi như vậy riết thành quen, ông cứ nhận tên của mình là Thủ .

"Hai Thủ" là hai tay. Kẻ ghét chỉ biết tay ông dài quá khổ, đứng nghiêm có thể gỡ ghề dưới đầu gối được. Người thương thì phục ông có đôi tay thần, sát thủ của bất cứ loài vật nào có trên trời, dưới nước, trên đồng ở vùng này. Thương-ghét đều nói đúng cả. Thậm chí, hồi còn trẻ tắm sông cùng lũ bạn, tội nó nhao nhao la lên khi bờ bên kia con Rạch Voi, cô Linh con ông Lóc đang tắm bắt chợt khóc thét. Cá nóc cắn cô ấy mà tội nó dám quả quyết là ông đã lòn tay dưới nước thò qua bóp vú cô Linh...Mẹ chúng nó, hai bờ con Rạch Voi cách nhau cả chục thước chớ có gần sao...

Ờ...Hồi đó, ven hai bờ con Rạch Voi toàn là tre rừng, gáo, cà na, bần, bứa, lau, sậy và dây mây chằng chịt. Mà cũng nhờ vậy những năm lụt lội, cỏ dại, rong rêu, trấp...tấp vô đây cả hai ba chục thước nên những con sóng lớn từ cánh đồng ngập nước lảng linh chạy vô bị cản, không giạt sập nhà bà con làng mình được. Mà hồi đó suốt con Rạch Voi chẳng có bao nhiêu căn nhà mái lá, vách đưng, cột tre, nổng tràm...Chớ đâu như bây giờ nhà cửa san sát, tranh nhau từng tấc đất, có khi phải đâm chém thưa kiện.

Còn cánh đồng này, hồi đó chỉ toàn là cỏ dại, năn, lác, lau sậy v.v...người ta bỏ hoang đến tận hè nhà, chẳng chịu cấy trồng gì cả dù đất ở đây phù sa bồi đắp hằng năm rất chuộng cây lúa. Sạ hột lúa xuống, tháng tư mưa sa nẩy mầm, mọc lên thách thức cho con nước rượt nó. Nước dâng tới đâu, cây lúa lớn lên tới đó cất cao đầu ngạo nghễ đón gió.T háng mười nước giụt, lúa thả lá, tạo đồng đồng, trở bông và chín hạt, nằm sấp lóp, sấp lóp theo chiều gió.

Vậy mà để hoang hóa cả cánh đồng cho đủ thứ cỏ dại mọc lên, đâm chồi, già héo, chết rũ, ủ thành trấp, mục thành bùn xộp xộp. Ờ...Tại hồi đó thiên hạ thấy giặc giã khắp nơi sao giống trong kinh, trong giảng quá nên ai cũng tin là đời sắp tới ngày tận thế thì lo mần ăn làm gì. Mọi

người chỉ lo sao cho đủ ăn qua ngày và chuyên tâm làm lành, lánh dữ, tu tâm, dưỡng tánh, mong được lên thiên đàng..Còn ông, kẻ sát thủ của đủ loài vật ở vùng này bị người ta nguyên rủa sẽ bị chui vô bụng loài ác thú. Kệ, chừng nào tới sẽ hay, ông khoái vì những thứ ông bắt được thiên hạ mua sạch không chê. Để tội lỗi ông gánh hết, họ mua nhưng nhờ ông đập đầu, cắt cổ...Kệ, ông có tiền nuôi bầy em ăn học. Huống chi, trời cho ông đôi tay kỳ lạ cứ đưa lên trời là tùm được chim cò; thò vô hang là nắm gọn lươn, rắn, chuột; tuột xuống nước là tóm lấy các loài cá. Vật dưỡng nhân mà...Ông chỉ tiếc là mình chưa có dịp vật cộp, bẻ họng cá sấu như tổ tiên khi xưa mở mang xứ này. Vạn vật hiện tại, ông có thể nghe tiếng thỏ, tiếng kêu, tiếng bò, tiếng chạy, hoặc xem cút, xem dấu chân, xem miệng hang, xem cách ăn móng là biết ngay đó là con gì và biết cách bắt chúng dễ như lấy đồ trong túi.

Đúng là cánh đồng này như cái túi của ông nên con nào chưa ăn là ông thả lại để mai mốt nó lớn...Ông tin là suốt cuộc đời của ông, của con cháu sau này chẳng thể nào ăn hết chim trời, cá nước...Cho nên khi cả cánh đồng hoang hóa này biến thành ruộng rẫy, ông cũng chẳng cần mở lấy một miếng...Ôi, người ta lo gạo, mình lo...mồi. Ngay lúc người ta chia cho, ông cũng không thèm nhận một chút nào để rồi đến bây giờ...Bây giờ gia tài của ông cũng chỉ còn có đôi tay...Đôi tay ngày nay vẫn như ngày xưa, vậy mà...

Ngày xưa, hai bờ con rạch Voi là giồng cao phù sa bồi đắp nên khi nước rút luôn bày khô trước. Loài rùa ưa bò lên giồng tìm nơi còn ướt, đất mềm để đào ổ đẻ, giấu trứng. Ngày đó ông có con Mực cực kỳ tinh khôn, nó luôn chạy phía trước nghênh cổ, vênh tai, nghe ngóng tiếng rùa nện đất đắp ổ. Nó rón rén bước lại gần, đầu niêng niêng như sợ làm lạc tiếng động và khi thấy được rùa thì cánh mũi nó phập phồng, bụng thon thót, đầu quay lại nhìn ông chờ lệnh. Phía dưới đám sậy, chỗ đất mới bày còn ướt, mềm...một con rùa đang chống hai chân trước thẳng lên, cát cao đầu cho...cái đuôi cắm xuống đất. Nó xoay mình vài vòng thì cái đuôi cụt ngắn, nhọn hoắt và mềm mại ấy đã dũi được một lỗ rồi. Sau đó, nó rút một chân sau xuống lỗ để móc đất lên, móc liên liên trong lúc ba chân còn lại xoay vắn thân, làm cái lỗ đang móc vừa tròn đều vừa sâu. Khi cái ổ mới đào đủ sâu, đủ rộng, rùa đẻ. Trứng rùa thon thon, trắng đục như hạt mít. Sau khi đẻ xong, rùa vẫn đứng trên ổ, ba chân kia xoay tròn thân mình còn một chân trước bới đất đắp vô ổ rồi nện yếm xuống cho đất đắp ổ dẽ dặt. Phải có cái tai nhà nghề mới phân biệt tiếng rùa nện yếm đắp ổ giấu trứng giữa bao âm thanh của gió đùa lá, cây hỗn độn. Khi đó là một con rùa bự, ông suyt khẽ một tiếng là con Mực nhào tới, nhảy qua, nhảy lại đón đường rút lui của rùa, miệng sửa "gâu gâu".

Chân trước của Mực tát như mèo cổ làm rùa lật ngửa ra để ông bắt. Khi đó là một con rùa nhỏ, ông ra hiệu cho con Mực bỏ đi, nó sẽ sửa gâu gâu tiếc rẻ...Hồi đó, đi ven con rạch Voi một đoạn là ông có thể dùng mũi mác dũi lỗ trên mai rùa, xỏ dây mây thành chùm gánh về. Nước rút khô hơn, ông cứ đốt một mồi lửa phía trên gió, nơi có cỏ khô dễ cháy là ông cứ việc ung dung ngồi phía dưới gió, vắn thuốc hút chờ chuột, rắn, trăn, chồn, rùa...kéo nhau chạy tới. Ông chỉ việc quan sát, con nào lớn thì bắt, con nào nhỏ bỏ cho nó thoát xuống con Rạch Voi ẩn mình sinh sôi nảy nở. Tội nghiệp những chú rùa chậm chạp vừa chạy vừa giơ chân trước quẹt nước mắt vì khói cay ông bắt dễ nhất. Những con rùa mập ú, da ở cổ ở chân như căng ra và khi đưa nó vô nồi nước, đập vung cho chặt, nổi lửa lên, nghe tiếng quạ rột rột là thềm nhạt rau râm, làm nước mắm. Khi nước sôi, rùa chết, vớt ra làm lông(lột da chân, cổ, đầu, đuôi) khậy yếm rồi để vô nấu tiếp. Đừng hấp tấp vớt ra khi chưa kịp chín, bộ đồ lòng còn sống, đổ máu, bỏ uổng lắm...

Cũng vì chuyện ăn rùa mà bà vợ đầu tiên của ông đã ra đi. Năm đó, bà theo ông đi đố lờ, lợp. Ông thì lặn dưới nước đưa lờ, lợp lên, bà ở trên xuống đón lấy đồ ra khoang đủ thứ tôm, cá, rùa tùy theo chỗ, tùy theo thứ mồi ông đặt. Ông đã dặn, những con còn nhỏ phải bỏ lại xuống nước cho nó lớn, mai mốt...Vậy mà, về nhà, khi nhắc cái nắp vung ra, ông thấy có mấy con rùa

con bị luộc chín khiến lòng giận run. Không biết lỗi, bà ấy còn tru tréo, đay nghiến, chì chiết: "Sao ông không lên núi tu đi, đã sát sanh còn lựa con lớn con nhỏ..." Trời xui đất khiến, ông dần cơn nóng giận không được nên con rùa trên tay bay vô đầu bà ấy. Cạnh mai rùa làm đầu bà ta tóe máu. Người ta nói, tại ăn rùa xui...

Nhớ những năm nước bêu, đồng ngập lảng linh chỉ còn sót vài đám cỏ nghể, lúc này ưa có những con trăn, rắn, rùa, cần đước... đeo bám vô cỏ không cho sóng đánh, trôi dạt... Ông chống chiếc xuồng con bằng cây tầm vông, một đầu lắp cái nạng chèo hai để khỏi lún, một đầu có gắn chìa ngạnh mũi nhọn hoắt để đi bắt rùa, thiên hạ cười ngất, không tin ông có thể bắt rùa giữa đồng nước nổi. Ông cho mũi xuồng lướt nhẹ tấp vô đám cỏ nghể, mắt ông chú ý quan sát những nơi ngọn cỏ xao động là đây mũi xuồng chỗ mình đứng tới ngay chỗ đó. Chút sau, trong đám cỏ nghể sẽ có một vài chỗ động đậy và có tiếng thổi nước. Khó mà chỉ dẫn cho người khác đâu là tiếng thổi nước của rắn, hay trăn, rùa... Nhưng với ông thì chuyện đó không khó, thậm chí ông còn phân biệt được tiếng thổi nước của rùa đực, rùa cái để mà bắt con nào trước. Tiếng thổi nước của trăn, rắn tương tự nhau ở chỗ dài hơi như ta xì ruột xe tới lúc xẹp lép mới thôi. Am thanh phát ra như: "S...ụ...y..." ngưng một hồi mới lập lại y như vậy nữa. Tiếng của trăn ồ ề hơn, tiếng của rắn trong hơn như tiếng huýt gió. Tiếng thổi nước của cần đước và rùa cũng na ná giống nhau, nó vang lên đều đều như gõ nhịp, âm phát ra nghe: "Suyt-suyt-suyt...suyt" chừng một chục tiếng như vậy mới ngưng, chút sau lập lại y như vậy. Tiếng rùa đực thổi nước trong hơn, giống như khi ta thổi hơi mà ngắt nhịp bằng cách đưa lưỡi ra ém giữa hai hàm răng. Riêng tiếng thổi nước của cần đước thì nghe "Suật-suật-suật..." như ta thổi mà ngắt hơi bằng cách há to miệng ra cho hết. Khi biết rõ chỗ rùa vừa lặn xuống, ông chống nhẹ xuồng tới đó, chờ chút sau nó sẽ nổi lên cách chỗ đó không quá một thước rưỡi đủ để ông nhào xuống ôm gọn rồi leo lên xuồng.

Bị động như vậy, nhưng chung quanh nước lảng linh, trống trơn chúng không bỏ đi đâu cả mà sẽ vào gốc cỏ để tiếp tục nổi lên cho ông bắt... Có những con cần đước chín, mười ký, ông biết ý không bao giờ vượt. Khi ông nhào xuống tóm được nó, một tay ông lần ra trước ngay cổ cúc của nó mà nắm kéo ghi lên, một tay lần ra sau cây đuôi của nó ấn xuống. Cần đước sẽ bơi bằng bốn chân quạt nước ào ào, lôi ông lên mặt nước mau hơn. Ngược lại nếu người không biết, cứ hai tay nắm hai bên cần đước sẽ cầm đầu bơi xuống, hai chân sau quào rách da cạnh sườn và lôi mình chìm lỉm, ngộp thở phải buông. Tương tự khi gặp những con trăn lớn, khi ông trở đầu chìa đâm trúng gần đặng đầu của nó liền bật cho cây sào vít nó vọt lên khỏi mặt nước, trăn uốn mình quấn quanh cây sào, ông chỉ việc gỡ ra thôi. Nếu không, phần thân và đuôi trăn sẽ nhanh chóng cuốn lấy gốc cỏ, làm điểm tựa và lôi tuột cây sào khỏi tay mình như chơi.

Giờ đây, trên cánh đồng này hiếm hoi tìm thấy rùa, trăn... Ngay cả loài tôm, cá, chuột, chim, cò, ếch, nhái... cũng chẳng thấy, phải đợi nước lên, cá từ biển hồ, sông lớn... theo sông tràn lên đồng sinh đẻ. Chợ búa ngày nay chỉ toàn cá biển, cá hầm, cá bè... Nhưng mắc mỏ lắm. Hồi đó, nếu không rảnh đi bắt, ông chỉ cần lấy cái cần xé hư bỏ vô vài nhánh tre, buộc dây, quăng xuống sà nước sau hè, nơi de ra con Rạch Voi. Tới bữa khi bắt cơm lên bếp xong, ông ra sà nước rút dây, kéo cái cần xé lên đã có đủ cá để nấu canh chua, cá kho cho mười người ăn. Bữa nào siêng, ông lấy cần câu nhấp, đi dọc theo bờ con Rạch Voi, thả lưỡi câu có móc mồi nhái, mồi cá linh xuống những gốc gáo, gốc ô môi, gốc me nước ở dưới mép là có cá lóc xách về. Còn muốn ăn tôm, ông đốn tre đan cái lờ, xỏ miếng cơm dừa lơ lửng bên trong rồi đặt xuống chân cầu rùa chén, giặt đồ dưới bến sông; sáng ra, thông chân vớt lờ lên khỏi mặt nước đã nghe tiếng tôm bung "lách chách". Gì khó, chớ chuyện kiếm thức ăn cho gia đình, ông chỉ cần chịu khó ra tay là có liền. Cắt một ống tre, dài hơn một thước làm trúm, bọc một nhúm trùng bằng miếng vải bỏ vô, đút xuống mấy dề lục bình là có lươn ăn. Muốn ăn cá lẩn, tóm vài lưỡi câu vô sợi dây bố, một đầu buộc cục đá, một đầu buộc vô cột nhà sau.

Móc mỗi trùng, quăng cục đá ra giữa lòng rạch, tối tối chút ra kéo dây lên là có cá bán lai rai ngày ngày. Ông nhớ những năm mần đĩa trong Ô Long Vỹ. Khi nước rút, lúa, cỏ héo rũ, thúi nước, cá trắng bỏ đồng ra sông, cá đen ở lại rút vô những cái đĩa sâu, nhiều chà, ăn móng nhìn như nòi côm sôi. Thường những cái đĩa xa, tát trễ, có mưa cá lóc lóc lên đồng tìm chỗ cạn để, có khi khô nhớt, chết thúi ùm. Ông đã từng bện đăng dựng quanh đĩa của mình để giữ cá. Mỗi lần tát đĩa, tát gàu đôi, gàu ba mà ba bốn bữa mới cạn. Chỉ bắt cá lớn thôi mà phải có hai ba xe bò kéo về, chớ ai gánh cho nổi. Để cá xuống ghe lườn, chở ra Sài Gòn, Chợ Lớn bán cho các vựa chứ xứ này ai mà ăn hết.

Những ngày nước kém của các tháng mười, mười một... cá trắng bỏ đồng, ra sông, bơi xuống, cá phóng vô xuống, phóng dạt lên bờ khi ta buông mái dầm. Ở những mương cạn, người ta khơi sâu đầu vàm, đặt vó gạt, phải cần tới bốn người lực lưỡng đẩy cần gạt lùa cá lại miệng lưới và hứng cá bằng ghe chài. Có những lần gạt được ba bốn chục giạ cá linh. Gạt vô ghe xong, ai lo chèo cứ chèo, ai lo lượm rác cứ lượm để khi tới hăng nước mắt, cá còn sạch, còn tươi rói, họ không chê.

Trời ơi, nhớ lại ngày xưa mà ông Thủ ghen ngào, uất ức. Cánh đồng này vào những năm bảy mươi còn có từng đàn sêu cao lêu nghêu đi từng đôi, từng đàn trên ruộng. Những đàn vịt trời hàng trăm ngàn con bay mát cả góc trời như một đám mây, đáp xuống đâu, ở đó thiên hạ khóc rống lên tới đó. Vịt trời đáp xuống ăn hại lúa còn lê lét làm rạ dính bết dưới đất không đốt được, đất khó cày xới để làm rẫy làm lúa... Có nơi người ta đốt rơm con cúi, dựng chòi canh, gõ thùng thiếc...

Thậm chí mần heo van vái đừng cho vịt tới đất mình... Còn ếch, nhái, cóc... sau cơn mưa ư hội tụ ở khu đất nào đó làm công việc duy trì nòi giống, người ta chỉ việc lấy bao đi chụp, vác về tha hồ ăn. Vậy mà... Bây giờ những cánh đồng trăm đã thành than, thành khói, những con rạch, con sông giờ chỉ chuyên chở đủ thứ con người thải ra và đồng ruộng nực mùi thuốc độc có còn chỗ nào yên lành để cho vạn vật trú ngụ, sinh sôi....

Ông đã bao lần gõ cửa quan báo cáo hiện tượng đánh bắt tàn nhẫn, đe dọa diệt chủng hàng loạt các loài vật mà có được ai quan tâm đâu.

Người ta còn cười cho rằng là đôi bàn tay sát thủ của ông đã trở nên vô dụng trước những cách đánh bắt quá ư hiện đại nên ông kêu ca. Họ đánh bắt bằng thuốc độc, bằng rả điện, thì mong gì còn sống sót con nào. Thiên hạ sát sinh hàng loạt, sát sinh không chữa cả những con còn bé tí không thể ăn được mà chẳng có sao. Vậy mà, hồi đó bà vợ thứ hai của ông đã bỏ đi vì cho là tại ông sát sinh nhiều quá nên trời bắt bà không để chữa gì được.

Bởi vậy, hôm nay ông mới đi mót từng con cua, con bọ bé tí để ăn qua ngày. Ông cũng đã từng xách thùng nước đổ hang để côm. Bắt để côm, ngắt đít, rút ruột, nhét đậu phộng vô...chiên bột. Ông còn nghe ở đâu đó người ta còn ăn cả bọ xít, trùng hỏ v.v... Nếu ông còn sống chừng năm mười năm nữa, chắc còn phải ăn cả...dòi chớ không chừng. Phải tính chuyện bảo vệ, phải lo cách chặn nuôi, gầy giống ra sao chớ kiểu này, có lúc...

Ông Thủ xuống đĩa, mong mót thêm vài con cua còn sót lại trong những cái hang để ngày mai ông và con Mực khỏi phải đi nữa. Nhưng, có mấy con cua cái, ông phải thả trở lại khi thấy nó đang ôm một bụng cua con. Bỗng, ông Thủ thấy lạnh buốt sống lưng, lạnh dài bên ót và tê tê một bên đầu, ngực nghe nhoi nhói. Ông nghe đau buốt trên đầu và ngã ập xuống, mặt gục lên bờ, thân còn chìm dưới nước. Người ông tê dại, không còn cử động được nữa dù cố ngoi lên, rướn lên chỉ có thể ngược mặt tìm con Mực. Con Mực thứ mười ba của dòng họ nhà Mực sống bên ông đã kịp chạy tới. Nó le lưỡi liếm liếm lên mặt ông làm ông hoảng sợ

"Mày...mày...đói...đói...tới mức muốn ăn...thịt tao...?" Không, giây phút sợ hãi thoáng qua và ông kịp mỉm cười khi thấy hai hàng nước mắt đang trào ra, lăn qua mồm con chó trung thành của mình. Màu đen trên mình con Mực lớn dần, tối sầm...

Người chạy trốn quá khứ

Giật mình tỉnh dậy bởi chiếc xuồng đụng mạnh vào một căn nhà nhỏ ven sông, Năm Bé nghe tiếng người đàn ông nào đó vang lên trong đêm, tiếng bì bõm của đồ vật trên sàn nước rơi xuống sông. Tiếng chửi thề của tên lính át tiếng gió lay đám lá gáo xào xạc và tiếng cọt kẹt của bụi tre bên hông căn nhà.

Năm Bé ê ẩm cả người, hai cánh tay tê dại vì bị trói thúc kè, dính liền với hai bàn tay cậu liên lạc của mình. Xuồng chưa kịp lùi lại thì liếp cửa tre bật ra, trong khung cửa xuất hiện một người đàn ông, đầu vấn khăn, ngực trần, quần cụt, một tay cầm cái đèn bão, một tay đưa lên mày che mắt để nhìn xuống xuồng. Anh đèn pin trong tay tên lính ngồi đằng mũi xuồng quét lên làm ông chớp chớp mắt vì chói.

- Anh Tư đó à? Trời ơi! Tưởng nhà của ai...thông cảm nghe anh Tư.

Thôi! Đi lẹ đi! Đ.M...Bộ mày đui rồi hả? Bơi xuồng cũng không xong, có nước ăn cứt thiên hạ chớ làm gì được.

Anh chớp ngoằn ngoèo chạy nhảy trên nền trời đen thẫm đủ để người đàn ông trên nhà thấy rõ những gì dưới xuồng. Năm Bé nghe giọng người chủ nhà run run:

- Ghé nghỉ một chút đi trung úy ơi! Trời mưa gió, đi đâu mà gấp dữ vậy? Ghé uống chút rượu cho ấm bụng mà.

- Tính về đồn nè. Mà có mời gì không? Đói và lạnh thấy mẹ. Đi ruộng từ trưa tới giờ, có hột cơm nào vô bụng đâu.

- Mời thì lúc nào cũng có. Rượu nữa...Không có, ai dám mời Chi khu trưởng...Vợ tui dẫn sắp nhỏ về quê gởi cho bà già lo chuyện học hành tụi nó. Có mời, có rượu mà uống mình ên, uống không vô...

- Ghé chơi một chút đi trung úy. Đói lạnh quá trời rồi. Bơi không muốn nổi nữa. Tụi kia đi trước chắc về đồn hết rồi.

Tên trung úy do dự phút giây hấn thoáng ngàn ngại tình hình an ninh ngay trên vùng mình kiểm soát. Sau đó, hấn mỉm cười, tự chế giễu sự nhát gan của mình. Hôm nay đi ruộng, quần nát mọi ngõ ngách sông rạch mới bắt được hai tên khả nghi là Việt Cộng. (Chẳng lẽ lại về tay không?). Hừ, làm gì còn thằng Việt Cộng nào nữa để tới đây nạp mạng? Từ đây về đồn cũng chẳng xa mà cha già Tư này thì có gì lạ. Gia đình ông ta có khác chi cơ sở hậu cần của chi khu.

- Ghé thì ghé! Buộc xuồng vô!

Tên trung úy vừa ra lệnh vừa đứng dậy, chiếc xuồng lắc lư. Hấn leo lên sàn nước và rọi đèn pin cho tên lính bước lên theo. Giọng người chủ nhà ân cần, lộ ý tò mò, dò xét dù cố tỏ vẻ tự nhiên:

- Còn ai ngồi dưới xuồng đó trung úy? Kêu lên chơi cho vui, ở dưới đó lạnh chết...

- Hai thằng Việt Cộng mới túm được. Đ M...gan lì hết cỡ, đánh như tử ròi mà không chịu khai về làng móc nối với ai, cứ một mực nói dân miệt dưới đi giăng câu...Cho tụi nó lạnh chết mẹ cũng được.

- Lỡ tụi nó lạnh chết queo thì làm sao điều tra, trung úy? Để tụi nó sống, chi khu mình mới...em lôi tụi nó lên sàn nước này, chừng nào đi mình lôi xuống...

- Mày làm được thì làm... Coi bộ nó chẳng phải dân khá giả rồi, giam giữ coi chừng lỗ còm... Tên trung úy nói với tên lính xong, theo người chủ nhà vào trong.Năm Bé cùng cậu liên lạc bị tên lính kéo lên sàn nước, buộc vô cột nhà. Tiếng người chủ nhà từ trong bếp vọng ra:

- Làm Việt Cộng chi cho khổ. Lo làm ăn nuôi vợ con như tui có sướng không? Ăn mỗi bữa nghe trung úy?

- Ờ, bữa nay mình ăn bữa mừng tui mới bắt được hai tên khá nghi. Tụi nó thiệt vici thì tui rửa lon sẽ không quên anh đâu. Có tôm, luộc trước vài con anh Tư...

- Tôm thôi cũng được. Ăn bữa coi chừng xui lắm đó trung úy.

- Xui cái con mẹ mày. Lo tiếp anh Tư nấu nước đi...

Tên trung úy nổi quạu quát tên lính. Năm Bé cố nhớ tên người chủ nhà, hình như đã có lần anh nghe ai đó nhắc đến người đàn ông sống đủ nghề lò, lợp, câu lưới đang mở đất trồng lúa vùng này...Hình như có quan hệ với ta trong đường dây tiếp phẩm. Không biết có đúng anh này không vì Năm Bé không phụ trách vùng này.

Năm Bé cùng cậu liên lạc mệt mỏi thiếp đi trong tiếng ca vọng cổ, tiếng chửi tục, tiếng thách đố nhau nâng ly của sòng nhậu trong nhà từ lúc nào không hay. Chẳng biết được bao lâu, chợt Năm Bé tỉnh dậy vì có người nắm cườm tay mình, cắt cái khăn đang trói chặt ông và cậu liên lạc từ trưa tới giờ. Máu chảy rần rạt trong đôi tay, Năm Bé nghe rõ có tiếng thì thào sát bên tay mình, nồng nặc mùi rượu:

- Để tụi nó sống cho tui yên ổn hẳn ăn nuôi vợ con. Nhớ trói hai thằng đó và tui bỏ ở thềm đĩa bà Hào,gắn đám điên điên đó. Đừng giết tụi nó, tụi khác tới thay sẽ nguy hiểm hơn và đừng để nó nghi ngờ tui, còn lâu dài...

Nói xong, ông đi ra. Hiểu ý, Năm Bé nhanh tay đập bể cái chén để nhiều mảnh bén nhọn vương vãi quanh mấy khúc khăn rách, đứt đoạn. Lay cậu liên lạc tỉnh dậy, Năm Bé mở trói cho anh ta và nói khẽ:

- Tụi nó say hết rồi. Mình vô trói hết lại...

- Sao không cắt cổ tụi nó luôn?

Giọng cậu liên lạc đầy căm phẫn. Năm Bé nạt nhỏ:

- Thôi!

Đó, cuộc đời của Năm Bé đã có lần chịu ơn người đang ngồi cùng ông uống rượu bây giờ. Từ lâu, Năm Bé đã xem Tư Khanh, người chủ nhà khi xưa ấy như người anh ruột thịt. Tư Khanh cũng đã từng thích như vậy. Nhưng rồi mấy lần gần đây, Tư Khanh lẩn tránh không muốn gặp mặt Năm Bé nữa, nhất là thời gian Năm Bé giữ chức phó chủ tịch huyện. Mãi đến khi Năm Bé nghỉ hưu, về ở gần nhà Tư Khanh, Năm Bé mới lần la làm thân nhưng Tư Khanh giao tiếp vẫn giữ kẽ.

Năm Bé lặng im nhìn Tư Khanh giữa cốc uống cạn ly rượu bỗng thêm biêt dưới chân hàng triệu sợi tóc bạc trắng ấy đang chứa đựng những suy nghĩ gì? Ở, xứ này bây giờ ai chẳng biết Tư Khanh bắt mẫn chính quyền Cách mạng, hay phê phán ông này, bà nọ, có lúc công khai chửi những tay cán bộ thoái hóa, biến chất bị ta kỷ luật bằng công thức thuyền chuyễn.

Người ta cho rằng, Tư Khanh bạo mồm, bạo miệng như vậy mà không sao bởi vì có thời Tư Khanh đã nuôi giấu đồng chí Hai Giáo mấy năm trong nhà. Mà bây giờ, Hai Giáo là chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh. Nhưng, Năm Bé biết tính Tư Khanh, giờ đây đã không ưa cán bộ cách mạng nên chẳng thèm dựa hơi ông nào cả. Tư Khanh tồn tại và chẳng sao cả bởi vì Tư Khanh biết cách nói và nói đúng sự thật. Ví như có lần Tư Khanh hỏi tay Tâm, bí thư huyện ủy:

- Như tui biết thì lương bí thư của chú chẳng đủ uống cà phê sáng thường ngày như ai cũng thấy, vậy mà từ khi hòa bình tới giờ, chú không mần ruộng, không chăn nuôi, không mua bán nhưng không hiểu sao giờ nhà chú hai tầng, có xe cộ, ti vi, tủ lạnh...Chú nói coi, chú làm sao giỏi vậy? Và, chú có dám thề với ông thần làng ta không. Nếu như chú không lợi dụng chức quyền nhận của hối lộ, hay tham ô, móc ngoặc thì của đâu có, chỉ cho tui làm với...

Hỏi mà hỏi ngay lúc ra mắt cử tri chuẩn bị bầu hội đồng nhân dân ba cấp, hỏi trước mặt bao nhiêu người kia...Có tức ói máu cũng không dám hùng hổ với anh ta được. Có mấy kẻ dám tiếp chuyện Tư Khanh mà không sợ mất mặt? Ngay từ lúc còn làm phó chủ tịch huyện, Năm Bé cũng có dịp chứng kiến tính khí Tư Khanh:

- Tui thách đó! Ai có ngon thì vô đó làm lúa hai vụ. Bây giờ mà làm được thì chặt đầu thằng già này, chớ đừng mượn cớ lấy đất người ta...

- Cái gì vậy anh Tư? Thằng thằng vô đây nói cho tôi nghe thử coi.

Năm Bé vội vàng ra đón Tư Khanh, người có cái dáng dong dỏng cao trong đám đồng đang đứng lố nhố trước thềm văn phòng ủy ban nhân dân huyện: Mái tóc bạc trắng của Tư Khanh nửa kín, nửa hở trong chiếc khăn rằn quấn gọn. Năm Bé tiếp:

- Đâu có gì chưa vừa lòng, bà con cứ vô đây trình bày, tôi sẽ báo cáo lại để thường trực ủy ban và huyện ủy giải quyết.

Tư Khanh vừa ngồi xuống ghế đã đứng dậy tăng háng lấy giọng. Bàn tay đen mốc, thô nhám, gân guốc của ông đưa lên đỡ chiếc khăn rằn đang quấn trên đầu xuống rồi ông nói:

- Tui nói nghe bà con-Tư Khanh ngưng nói, về trình trọng, lại tăng háng như có cái gì đó đang vướng trong cổ họng- Tui và bà con tới đây để giải bày tình cảnh khó xử của mình. Số là...cái quyết định của ủy ban về việc mở rộng diện tăng vụ làm cho bà con này khổ sở quá.Làm theo ngay bây giờ thì phải lỗ, đói như chơi, mà không làm theo thì mấy ông ở xã đòi nhốt, đòi đốt rẫy, đòi lấy đất cấp cho người khác. Ở...Ai mà chẳng biết làm thứ lúa hai vụ năng suất cao hơn, nếu làm được tại tui ngu gì không làm để làm một vụ mùa, một vụ rẫy cho cực. Cái chung thì chỉ đạo quy hoạch này đúng không sai nhưng cụ thể thì có những nơi cần xem xét lại coi

trồng thứ gì cho bà con có lời... Mà trồng thứ gì, trồng ra sao thì rõ ràng bà con tui tui rành hơn, bởi vì tui tui đã đổ mồ hôi trên miếng đất của mình bao nhiêu năm qua, biết tính của nó ư cái gì, không ư thứ gì...không thể cứ như chỉ đạo từ bờ kinh mới đo vô ba ngàn mét phải làm lúa hai vụ hết...như đất của tui tui mà làm lúa hai vụ kiểu bơm nước chuyền hai lần mới tới ruộng, bơm bữa trước ngập gốc cả tác thì bữa sau khô queo tưởng như nó đã thấm trong từng thớ đất, chui xuống âm phủ hết trơn vậy...Như vậy thì riêng chi phí bơm nước thôi cũng lỗ sặc gạch rồi, chưa nói đến phân bón, thuốc sâu,công làm cỏ...Bảo tui tui không làm theo nhà nước sẽ đói mà thử tính lại một vụ lúa,một vụ màu,bán ra thành tiền tui tui còn có lợi hơn là những người làm lúa hai vụ-trúng thiệt là trúng nữa...Chủ trương gì cũng phải nhằm cho dân tui tui no ấm chứ...

Vậy đó, cũng đã có mấy xã đòi đốt rẫy đậu nành, đậu xanh, đậu trắng của dân, có nơi còn nhốt bà con để thực hiện bằng được chủ trương tăng diện tích lúa hai vụ để đạt chỉ tiêu kế hoạch trên giao. Tư Khanh có bảo vệ được ý kiến của mình hay không cũng làm bà con tin tưởng, ủng hộ vì ông nói có lý cho nên chính quyền không thể công khai đối phó với ông. Rất nhiều tay cán bộ trưởng phó ngành bị ông chỉ trích, lên án, tức tận xương tủy chỉ muốn quản thúc Tư Khanh thôi, nhưng với lý do gì? Hay là...chính vì vậy mà có người muốn hại ông? Người ta muốn vu oan, giá họa, hay vì cái gì đó mà đã có một nguồn tin loan ra từ thường vụ huyện ủy khiến ông phải bỏ qua tự ái, để tiếp xúc Tư Khanh hòng tìm hiểu, đánh giá xem nguồn tin đó đúng hay sai. Đã nghỉ hưu, Năm Bé không trách nhiệm gì trong chuyện này nhưng xuất phát từ tình cảm, suy nghĩ của mình về Tư Khanh, một con người tốt mà Năm Bé chịu khó tiếp chuyện với ông.

Năm Bé tiếp tục lễ con ốc luộc ra, chấm nước mắm, xả ớt ớt vô miệng và uống cạn ly rượu cuối cùng. Tư Khanh chưa muốn thôi, ông gọi với ra nhà sau:

- Út ơi, mày chạy mua cho ba chai nữa...

Từ trong bếp, đưa con trai út của Tư Khanh bước ra. Năm Bé nhìn theo cái lưng áo bộ đội cũ mềm vá đấp mấy miếng của út đang mặc mà nói:

- Thằng nhỏ ra quân lâu rồi, sao anh không tính cho nó xin vô ngành gì, để nó ở nhà ưởng quá anh?

- Làm gì bây giờ nữa hả chú? Nghĩa vụ với đất nước xong rồi, nó phải ở nhà với tui, lo mần ăn sống qua ngày. Mà cái thằng này cũng kỳ, hình như nó khoái cầm súng hơn cầm cây. Tui cản ngăn, tui đe dọa từ đó, nó mới chịu xin ra quân, chứ không nó cứ nặng nạch đòi đi học khóa sĩ quan. Nhưng nó về đó mà như điên điên, khùng khùng chẳng chịu chí thú làm ăn. Việc ruộng vườn là nghề nghiệp của ông cha mà nó chẳng chút ư thích. Thanh niên bây giờ, tui hết hiểu nổi...

Tư Khanh dứt lời với tay lấy bịch thuốc rê vắn hút. Ông khẽ gật gù,đôi mắt lim dim. Ờ, nó có chút tha thiết ,gắn bó gì tới miếng đất...Ngay từ khi chưa đi bộ đội nó cũng đã...

*

*

*

Mưa.Mưa như trút nước. Đêm tối đen. Sấm rền bầu trời. Chớp loang loáng. Gió thổi như muốn lật sập chiếc xuồng con đang chờ bốn cái trụ đá nặng nề và hai cha con Tư Khanh. Vai Tư Khanh đã mỏi nhừ vì đã phải luôn tay tát nước bằng cái bẹ chuối đập mép, ông vẫn không một lời than vãn. Thằng Ut cũng ướt mềm như ông. Nó cố chống chiếc xuồng chèo sóng lao đi trên cánh đồng mênh mông nước. Chiếc xuồng nhảy liên hồi như một con ngựa đang phi nước đại vì những đợt sóng cứ tiếp nhau xô tới. Tư Khanh nghe rõ tiếng hai hàm răng của thằng út và

vào nhau mỗi khi nó cúi mình xuống, cây sào cặp sát nách, gối run, cổ đẩy chiếc xuống lao về phía trước.

- Trời mưa như vậy cũng đòi đi! Tối thui, chống lặc thì sao?

- Ráng một chút đi- Tư Khanh nhỏ nhẹ động viên con- Đi lúc này không ai thấy. Lặc sao được? Tao thuộc lòng đất của mình như thuộc chỗ để từng cái lu, cái hủ ở trong nhà mà...

- Nhưng...ba chôn mấy trụ đá trên ranh đất để làm gì? Người ta đã lấy rồi...Chỉ thêm mệt, còn tốn tiền...

- Hừ...Mày không chống thì để tao chống. Thằng...trời đánh...chôn làm gì hả? Chôn để cho ông nội tao nhờ chắc. Cái đồ...biết đâu...biết đâu mai một người ta trả lại...thì có sẵn ranh rấp,chẳng ai tranh giành của mình.

Tư Khanh nổi giận to tiếng với con. Lòng ông buồn bực vô cùng. Trời ơi, bộ nó tưởng mình mất trí rồi hay sao? Ở...Người ta lấy đất mình làm nông trường thì biết bao giờ mới trả.Nhưng biết đâu...có sự thay đổi...cuộc đời đâu bề mà...Ở...cho dù ông biết rằng Cộng sản sẽ tập thể hóa tất cả,nghĩa là chẳng có gì riêng tư được...May ra, chỉ có vợ con là của riêng thôi...nhưng biết đâu...

- Chống sang trái vài sào nữa.Ờ...được rồi...Mày coi đó. Cái gì họ cũng nói giỏi hết mà làm như đồ chó bươi. Nông trường cái con mẹ gì mà để đất lảng linh như vậy nè. Máy móc có,vốn liếng có,con người có mà toàn là kỹ sư không hà...mà làm như vậy có tức không?

Tư Khanh nhảy xuống nước, tay kéo chiếc xuống theo, chân rà tìm gốc đất quen thuộc của mình, rồi cùng út cầm sào, buộc xuống lại, đưa trụ đá xuống, xóc cho lún sâu dưới mặt đất cả thước mới thôi. Sóng nước cứ tiếp nhau vỗ vào ngực, vào vai hai cha con. Trời vẫn mưa, vẫn gió và tung sấm chớp. Chôn xong bốn trụ đá ở bốn góc đất thì trời đã tạnh mưa, hai cha con đều mệt lả, lên xuống tát nước.

Tư Khanh khoan khoái vì vừa thực hiện được một ý định mà ông đã tính toán, trần trọc suốt mấy đêm trường. Phải như vậy mới được. Biết đâu...Mà biết đến chừng nào ông mới được trả lại miếng đất này. Có khi, đến lúc nhắm mắt ông cũng không có dịp quảy cái thúng lúa giống trước ngực, bước thấp, bước cao trên luống đất cày ở đây để sạ lúa nữa. Tư Khanh ngậm ngùi. Có thể họ dùng máy bay sạ giống cho mày đó đất ơi. Mày đừng ham. Thân thể mày sẽ như da beo, chỗ có lúa, chỗ không...như một nông trường nào đó mà tao nghe thiên hạ nói. Biết khi nào mày lại cho tao hỏi lòng, hỏi dạ hít thở cái mùi rạ thơm nồng khi bông lúc đỏ đuôi? Biết khi nào mày mới cho tao mân mê từng trái dưa hấu to cỡ nồi sồn bốn, những thúng bắp vừa khô râu nấu ăn với mắm thái...

- Về nghe ba. Còn luyến tiếc cái gì nữa. Họ lấy đất này rồi chia cho mình chỗ khác, có đói đâu mà ba sợ...

- Chia cái con khỉ...Chia có mấy công để vừa làm, vừa chơi phải không?Cái đồ...trưng đòi khôn hơn vịt...

Ờ...Mà họ có chia cho ông hàng trăm mẫu nơi khác, ông cũng không ham. Cũng phải lấy đất của người khác làm của mình. Ông đã đau khổ vì chuyện mất đất thì có vui sướng gì chuyện lấy đất của người ta làm đất của mình. Mà lạ đời thật, ông là người "xâm canh"...Ông ghét cay, ghét đắng người đã phân chia đã dùng cái từ đó để chỉ những người có công khai phá đất làm

ruộng như ông. Ở... họ có giỏi để khỏi xâm canh thì kéo nhau cha, con, chồng, vợ gồng gánh gia tài vô mảnh đất khi ho, cò gáy đó mà cất nhà mà làm mấy công đất theo định mức phân chia nhân khẩu. Họ tưởng khai khẩn đất hoang là dễ lắm à? Họ tin là chỉ với mấy công đất chia theo số nhân khẩu là đã sống đàng hoàng được sao? Và, có phải ai cũng ham làm ruộng như ông à? Có người miễn cưỡng làm để khỏi đi kinh tế mới, để khỏi bị quy là thành phần không lao động, bóc lột...chớ có ham gì. Đất ơi, mày đừng giận thằng con trời đánh của tao, nó đến trường và hiền nhiên bị người ta nhồi sọ rồi. Cái gì là tập thể hóa, là ý thức giai cấp, là lao động, là bóc lột v.v...nó hiểu biết lắm nhưng làm sao nó hiểu được nỗi đau trong tao khi buộc phải xa mày hả đất ơi. Tao mang ơn mày đã cứu sống cuộc đời bấp bênh cơ cực của vợ chồng tao. Chính mày đã giúp tao nuôi chúng nó học hành đến nơi, đến chốn. Nó đâu phải trải qua cuộc đời ở đợ với trăm nỗi đắng cay, tủi nhục như tao. Còn tao đây đã còng lưng gánh nước cho vợ chồng con cái người ta tắm. Nó đâu thấy được những ánh mắt khinh bỉ của lũ người chỉ ăn trắng, mặc trơn, thường chễm chệ ngồi hóng mát trên chiếc xe lôi tao đạp, lưng tao ướt đẫm mồ hôi, cổ đủ tiền thuê xe còn dư vài cắc bạc về đong gạo nuôi anh em tụi nó. Nó đâu từng lang thang với cái nghề hót tóc dạo trong cái thời ở đây thiên hạ còn thích búi tóc. Nó đâu phải ngày ngày uống hàng chén nước mắm để ngâm mình dưới nước trong mùa gió bắc với cái nghề lờ lợp. Nó đâu phải vác leng theo chó Mực trên cánh đồng khô khốc dưới cái nắng cháy da để bắt chuột, bắt rắn, bắt rùa... đổi gạo...Tao đã làm đủ nghề theo từng thời vụ mà chẳng thấy dư... Chính mày...Chính mày đất ơi! Chính mày giúp gia đình tao ăn ngon mặc đẹp. Chính mày giúp tao mua sắm trâu bò, máy cày và dựng ngôi nhà ngói kang trang...Tao thương mày còn hơn cả lũ con của tao nữa. Tao tạo ra mày còn khó hơn tạo ra tụi nó kia mà. Trời ơi! Lúc tao dắt díu lũ con vô chốn này, mày chỉ là cánh đồng hoang hóa, lau sậy mọc cao lút đầu. Từng mũi lửa của tao châm xuống, từng vạt cỏ cháy sém và tao đã dùng cào, cào vệt từng tấc đất. Mày đã lớn rộng ra theo lượng mồ hôi của vợ chồng tao đổ xuống. Mày cho tao bao thức ăn đồng ruộng, mày đã cho tao không khí trong lành và tự hào của người chủ. Cho dù lúc đó, bên quốc gia làm khó dễ, tao phải dứt lốt từ xã cho tới quận, hậu hạ mấy thằng chi khu ngoài kia như hầu hạ cha mình.Còn với cách mạng, tao có dám từ nan một lời gợi ý nào của họ. Khi thì cả xuống gạo, thuốc chữa bệnh, thực phẩm, khi thì vài chiếc ghe, thậm chí có lúc giao họ cả đôi bò để thịt khao quân chủ lực...Đơn giản, chỉ để yên cho tao mần ăn...Những thứ tiếp tế xin đừng ghi nhận sổ sách chi, lỡ bị bẻ, hay có ai chiêu hồi thì chết...Tao tri hô, tao la làng và van nài chi khu sai lính đi lùng bò, lùng ghe của mình bị "cướp" chớ thật ra là đóng góp cho họ...Và, tao cũng đã tin những gì họ đã nói. Một xã hội không có áp bức, bóc lột, không có giặc ngoại xâm và người dân được tự do mần ăn, mau chóng cơm no, áo ấm, đất nước giàu mạnh...Dân giàu-nước mạnh...mà làm kiểu như họ nói thì làm sao giàu được hở đất ơi. Từ đây, mày không còn là của tao nữa. Mày là báu vật cuối cùng của tao ra đi. Máy cày của tao người ta đã mua với giá rẻ mạt mà còn hện hai năm sau mới trả. Tới khi tao nhận được tiền thì bốn chục ngàn chỉ còn bốn ngàn tiền mới đổi...Tao bán chiếc máy cày mua không được đôi bò tơ ! Mà, không bán cũng không xong. Dầu mỡ người ta không bán tự do, vật tư sửa chữa thay thế phải chạy tìm mua chui, mua nhủi với giá cắt cổ, còn giá cày thuê thì người ta định sẵn, phải chấp hành...Rồi lố, rồi chán, rồi bán...Hình như họ sợ tao giàu lên vì giàu cũng là một trọng tội nữa, chẳng cần biết mình giàu nhờ cái gì...Chẳng lẽ họ thích mình nghèo xơ, nghèo xác, trần truồng...mới là người dân tốt...Trời ơi, từ nay, từ nay...chắc tao không còn đến với mày nữa!T ư Khanh giặt mình đưa mu bàn tay lau vệt giọt nước chảy dài trên hai má khô gầy. Trời đã tạnh mưa rồi mà...

Năm Bé toan tranh luận với Tư Khanh về chuyện thanh niên hiện tại để xua đi vẻ trầm tư suy nghĩ của người bạn già thì con của Tư Khanh về tới. Ut đặt chai rượu trắng đầy lên bộ vạt tre rồi lấy dao chẻ mấy trái ổi xanh ra để lên đĩa. Tư Khanh rót rượu. Đôi chân mày rậm thỉnh thoảng nhếch lên mở to đôi mắt trắng đục dật dờ đang chăm chú nhìn dòng rượu trắng từ miệng chai chảy ra ly. Năm Bé quan sát và trong lòng không thể tin con người như Tư Khanh

lại có nợ máu với Cách mạng như nội dung tố cáo của lá đơn nào đó gởi cho thường vụ. Năm Bé làm như vô tình:

- Anh Tư...Chắc anh khoái sống như thời trước lắm?

- Khoái cái gì? Thời nào cũng vậy thôi. Thời nào mà thằng nông dân chân lấm tay bùn không bị thiệt thời...Làm nông dân, cái đất nhõng cao hơn cái đầu nên làm sao khôn hơn thiên hạ được, thiệt thời là phải...

Tư Khanh nói tới đó vụt bật cười khan mà tiếng cười nghe sao thật đắng cay, chua chát! Tư Khanh lại nói tiếp:

- Thời trước lo mần ăn thì sợ người ta chụp mũ mình làm cộng sản.

Mần được bao nhiêu chỉ đủ chạy chọt cho yên thân. Còn thời bây giờ, làm ăn kha khá lên là người ta chú ý dò xét để buộc tội là bóc lột. Chú không nhớ cái lần chú nhốt tui hả?

Giọng Tư Khanh nghe cay xộc, mĩa mai làm lòng Năm Bé quặn đau. Năm Bé quên làm sao được lần ủy ban giao cho ông trực tiếp giải quyết chuyện Tư Khanh, lần đó...

*

* * *

- Mấy người là quân ăn cướp, là thứ vô nhân đạo, là...

Tư Khanh bực tức đứng dậy nói như hét. Đôi mắt ông mở to trừng trừng nhìn Năm Bé. Năm Bé tái mặt vì lời Tư Khanh, ông cố dằn nóng giận bởi đứng trước mình là người ông từng chịu ơn.

- Anh bình tĩnh đi. Anh nói như vậy với người khác thì...

- Thì sao? Chú định dọa tôi à? Nửa tháng nay chú nhốt tui ở đây vẫn chưa vừa bụng sao? Hay là chú còn muốn còng, muốn trói muốn giải về tỉnh? Tui hông có sợ đâu, tui còn mong lên tới trung ương để nói cho đã nữa kia. Trên đời, trời đất có hay, sống gần chui xuống lỗ rồi tui mới thấy một kiểu buộc tội là đời như vậy. Tui là thằng bóc lột, tui cản trở công việc xây dựng Chủ nghĩa xã hội của mấy người thì cứ bắt tội, treo cổ, xử bắn đi...còn ruộng lúa tui đã sạ lên xanh tốt đó. Có muốn ăn, muốn dọn gì thì cứ việc. Biểu tui thông làm sao thông cho được, tui không phục đâu và tui bất mãn, tui chửi...

- Anh chửi...người ta có thể buộc tội anh mạt lý cán bộ, xuyên tạc chế độ...Nhưng ở đây anh em vẫn đối xử tử tế với anh và không hề còng, trói hay chuyển anh đi đâu cả. Anh chưa thông suốt đường lối chủ trương của Đảng và nhà nước thì chúng tôi có trách nhiệm giữ anh lại để giải thích, để giáo dục, để đả thông. Anh phải biết rằng nông trường đó giải thể, đất diện đó trên chỉ đạo giao về cho huyện quản lý, không của riêng ai. Anh đừng ý còn có cọc dậu ranh lách là lấy lại được. Ai dám trả cho anh. Anh bảo là thấy bỏ hoang hơn nửa năm nay nên anh tranh thủ làm, chừng nào huyện làm thì trả lại à? Đâu nói dễ nghe như vậy. Chuyện nhà nước, đâu phải chuyện anh em trong nhà, hay hàng xóm mà mượn cái này, cái nợ xài khi cần trả lại...Đành rằng anh có tới xã, tới huyện hỏi, nhưng rõ ràng đâu ai có thẩm quyền cho anh mượn đất làm đỡ một hai mùa cả...Mà anh làm có ít đâu. Một trăm năm chục công, cả diện tích đất cũ của anh hồi xưa... Nhưng bây giờ, với diện tích đó khác thường lắm...Anh thử nói xem với hơn một trăm năm chục công đó một mình anh cày bừa, sạ giống, một mình anh cấy, một mình anh đập, một mình anh...được không? Rõ ràng chẳng phải một mình anh làm cả những thứ đó mà anh phải thuê mượn người khác làm, là bóc lột sức lao động của mọi người. Người ta cũng cực khổ vất vả như anh mà chỉ hưởng một ngày công lao động được một gạ lúa, còn anh...Anh ý có

tiền vốn, anh chỉ tay năm ngón tay sẽ thu vô khoản lợi nhuận gấp trăm, gấp ngàn lần người ta. Như vậy là không công bằng? Nhà nước này của nhân dân quyết không để nhân dân bị bóc lột. Chế độ này cương quyết xóa bỏ cái quan hệ không bình đẳng đó, cương quyết chấm dứt tình trạng bóc lột dã man đó. Anh không hiểu, không chấp hành chủ trương đó là một cản trở, là chống lại chính quyền...

Năm Bé đã nói với giọng ôn tồn như tự tin với lý luận chắc nịch của mình. Nhưng, Tư Khanh trở nên gay gắt hơn:

- Tui...tui là thằng bóc lột? Tui chống lại chính quyền.Ờ...đã vậy thì đem ra xử bắn đi...Còn một "trọng tội" nữa mà các ông chưa kể nữa là tui bóc lột miếng đất hơn một trăm năm chục công đó, bắt nó phải để ra gần hai ngàn gạ lúa (hơn ba mươi tấn) có cái cho mọi người dứt vô miệng. Trong khi, nó được phép của các ông hai năm qua nằm chơi với cỏ dại và như bây giờ cỏ mọc lút đầu như mấy ngàn công còn lại đó. Tui bóc lột người ta, khiến người ta có công ăn việc làm và lạ đời họ xếp hàng năn nỉ để được tui bóc lột thay vì được phép các ông nằm ăn ở không, chịu đói và sinh lòng trộm cắp...Một gạ cho một ngày công thì bị cho là bóc lột, còn ba đũa con tui làm cán bộ nhân viên cho các ông tiền lương một tháng bằng tui trả công cho người làm thuê một tuần...Lạy trời! Tui không ngờ cái thằng chó má như tui lại có nhiều thứ tội như vậy. Bóc lột người ta chưa đã còn bóc lột cả đất!

Tư Khanh càng nói càng hằn học, dần từng tiếng, từng lời giọng kéo dài ra, tăng thêm phần châm biếm sâu cay làm Năm Bé ngượng ngùng. Nông trường giải thể, huyện chưa kịp bàn tính thống nhất cách chia ra sao, còn điều tra nhân khẩu, mức sống, xét duyệt thành phần để cấp cho đúng đối tượng... Công việc đâu đơn giản mà chuyện của huyện thì trăm thứ lu bu cho nên từ đầu năm tới giờ vẫn chưa tiến hành được đành để trống mùa này, đợi sang năm mới làm được. Nào lo lúa giống, vốn liếng cho dân, nào lo sức kéo v.v...Đó cũng là cái dở, nhưng phải tại riêng ai đâu, khách quan công việc nó phải vậy. Còn chuyện Tư Khanh tự ý lấy đất lại sạ lúa và lúa đã lên xanh tốt rõ ràng là sai rồi. Thường vụ giao cho ông giải quyết vụ này vì tin là ông quen thân với Tư Khanh, mặt khác cũng là thử thách quan điểm lập trường của mình mà...Năm Bé đâu thể nào làm khác ý chỉ đạo.:Thu hồi đất, trả lại lúa giống cho Tư Khanh và đã thông tư tưởng, có bắt mãi, có thiệt thòi cũng phải chịu...

Được mời ở lại văn phòng ủy ban huyện cả tuần lễ và Tư Khanh được tự do trở về nhà với lòng bất mãn cao độ. Nằm trong căn nhà trống hoác vì đồ đạc đã rủ nhau ra đi sau "canh bạc" tranh thủ vừa rồi, Tư Khanh nuối tiếc cơ hội tung hoành trên cánh đồng thân quen để bù lại những năm tháng bó chân, bó tay trong mấy công đất hai vụ nhà nước phân chia. Tư Khanh ngao ngán sự đòi và xót xa bức tức khi nhớ lại những gì Năm Bé và Hai Giáo nói trong những ngày tá túc trong nhà ông hoạt động bí mật.

Đau buồn, tiếc nuối, ông giận và ông hận cuộc đời. Như một người điên, ông chửi bất cứ ai làm việc cho nhà nước. Ông đâu sợ chuyện tù đày hay "giáo dục"...Ông cầu cho được họ mời tới cửa quan để ông nói cho hả, cho đã. Họ nghe chán, nghe tức, họ chịu không nổi phải thả ông về thôi chớ gì. Với những tên cán bộ thoái hóa, biến chất, tham ô, móc ngoặc, làm giàu bất chính thì ông chửi thiệt sướng miệng. Cứ lấy lý tưởng, lấy quan điểm lập trường của tổ chức họ mà xét, mà chửi họ thì có gì sai...

Thế nhưng, đêm đêm, thỉnh thoảng ông lại nằm mơ thấy mình lái chiếc máy cày Someca 750 mở vạt trên cánh đồng thân quen. Đi ra, đi vô...nhìn cái khoảng sân rộng ngày nào để chiếc máy cày và cái rơ-moóc là ông muốn rút nước mắt. An không ngon, ngủ không yên, đòi chẳng chút gì vui, thấy cái gì cũng chướng, cũng chán...riết rồi ông bệnh, làm ba đũa con khổ sở theo...Sau cơn bệnh nặng, ông thề độc: Phải quên hết, bỏ hết, xem như mình chưa có gì và

không mất cái gì cả...Ông bán căn nhà ngói với vườn tược cây trái bao quanh và che căn nhà lá nhỏ nhỏ ở trên bờ kinh, đoạn vắng...Ông muốn quên hết, vậy mà Năm Bé lại gọi chuyện xa xưa. Hừ...không có thời nào thằng nông dân tay lấm chân bùn sung sướng hết. Cuộc sống của những người ngày ngày phơi lưng cho trời, bán mặt cho đất, nhổm cái đít cao hơn cái đầu thì làm sao còn khôn ngoan, lọc lừa với thiên hạ được. Đụng cái gì cũng thua thiệt. Quanh năm dầm mưa, dãi nắng, quần quật từ sáng tới mờ mịt tối mà không đủ ăn, nuôi nấng con cái học hành đàng hoàng. Đụng tới việc làng là run như cây sậy, ai cũng có thể lừ mắt dọa nạt được từ du kích cho tới quan trên, cả đời không dám bước tới cửa một cơ quan nào với dáng hiên ngang tử tế cả mà phải khúm núm, khép nép, dạ thưa...Lúa thóc của mình chờ đi xay ăn cũng phải châu chực trình hộ khẩu, xin phép và được người ta duyệt như một sự ban ơn của thánh thần ...Làm chủ vinh quang như vậy ư...

Năm Bé cất giọng phân trần .

- Không thể..."Cũng như vậy"được. Anh Tư à...Tụi tôi đi làm Cách mạng là để những người lao động chân chính như anh có cuộc sống sung sướng hơn, để đất nước mình giàu mạnh hơn...thế hệ tụi tôi làm chưa xong thì còn có thế hệ tương lai, tiếp tục xây dựng và bảo vệ sự nghiệp này. Ở...Tụi tôi ít học, giỏi đánh đấm, chớ không giỏi làm ăn thì giờ đây đã có lớp người thay thế xứng đáng. Như tui về hưu, thằng Hai con trai anh, trưởng phòng giáo dục sắp vô Ban chấp hành huyện ủy là một ví dụ, anh phải tin vào sự phát triển của xã hội chớ...

- Cái gì? Chú...Chú nói cái gì? Thằng Hai con tui...sao. Nó...Nó đã là Đảng viên đâu mà vô Ban chấp hành...Hồng lẽ...Không đâu, dám con của tui, tui cấm tuyệt không cho đứa nào vô Đảng, nó không dám cãi đâu...

Tư Khanh hơi sững sốt và Năm Bé còn ngạc nhiên hơn trước lời Tư Khanh. Ông hỏi ngay.

- Anh Tư...Anh nói gì lạ vậy...Anh cấm...Anh cấm cái gì?

- Còn cái gì nữa...Tụi nó đi làm việc nhà nước, tui không cản vì nó giúp ích cho làng xóm của mình, nhưng tui cấm nó vô Đảng. Tui để nó ra không phải là để tui nó coi tui là kẻ thù. Thằng nào vô Đảng cũng coi tui là kẻ bóc lột, là người cản trở, là kẻ thù...

Quay sang thằng út, Tư Khanh nói như hét:

- Ai...ai cho nó vô Đảng? Còn mày, con Ba...Tụi bây...À, chắc tụi bây nhờ cậy Năm Bé và Hai Giáo giới thiệu, nâng đỡ cho mau lên quan chớ gì...Tao không cần ai trả ơn như vậy...Tụi bây muốn vô Đảng để có chức, có quyền, để dễ dàng tham ô, móc ngoặc, để làm giàu không ai bắt tội ư...

Tụi bây có biết như vậy là nhục nhã, là tao chết không nhắm mắt không...

Mày đi nhắn thằng Hai, con Ba về đây gấp ,từ nay tao từ tụi nó, chính thức coi tụi nó như người dưng, không họ hàng, thân tộc gì hết...Cũng không được phép khai tao là cha, không được lấy họ tao...Đi...

- Anh Tư...Anh say rồi...Anh đi nghỉ đi...Đỡ ảnh qua bộ ván nằm đi út...

Năm Bé đứng dậy toan đỡ Tư Khanh đi nghỉ nhưng Tư Khanh trừng mắt, gạt phăng tay ông và lẩm bẩm:

- Thì ra...Hèn chi mỗi khi tụi nó dẫn dắt con cái về đây chơi, tao phê phán, chê trách cái gì tụi nó cũng có lý lẽ để bênh vực, để bảo vệ cái chế độ mà tụi nó tận tụy phục vụ. Rồi lại tao lên án, chê trách toàn là những thứ mà tụi nó tôn thờ...Trời ơi...Chú coi...Ngay cả con cái do tui đẻ ra cũng chẳng còn là của riêng mình nữa....tập thể...hừ hừ...tập thể hết thì chết rồi...

Tư Khanh trút cạn ly rượu vào miệng như đang uống nước lã và gục đầu xuống. Ut chẳng dám bỏ đi lúc này, nhưng cũng không dám bước tới cản cha. Năm Bé không thấy tức giận mà chỉ xót xa nhìn Tư Khanh, một nỗi xót xa, tủi hờn len nhẹ vào hồn. Đó cũng là điều mà ông từng ray rứt, đau xót... Cả một đời ông gắn liền với tổ chức và Đảng là tất cả những gì Đảng chỉ đạo là cao đẹp, là duy nhất đúng. Ông tuyệt đối chấp hành mệnh lệnh của tổ chức như một tín đồ cuồng tín. Ai nghĩ, ai làm, ai nói sai những gì Đảng chỉ đạo là phá hoại, là phản động, là kẻ thù của ông...Từ khi nghỉ hưu tới giờ, được sống bên những người dân bình thường ông bỗng giật mình, nhìn lại. Vậy mà ngày xưa mình luôn tự tin là đã hiểu dân, thương dân và hết lòng vì dân ư? Sao người dân bình thường sợ chính quyền như vậy? Chính quyền của nhân dân mà? Chính ông đã hết lòng vì cuộc sống của người dân mà thực thi những chủ trương, chính sách một cách triệt để nhất...Vậy mà bây giờ hình như ông thấy mình cũng đã từng làm nhiều điều bậy bạ bằng tất cả nhiệt tình và ngộ nhận. Như thế mới thật trung thành với Đảng, hiểu với dân...Con người Tư Khanh, suy nghĩ của Tư Khanh đối với cách mạng bây giờ là hậu quả của những điều bậy bạ đó. Không ! Anh Tư ơi...Tôi không có tội...Và, Đảng của tôi cũng không đến nỗi xấu xa tới mức anh xa lánh, anh ngăn cấm con cái của mình đến với Đảng. Nước mắt đã ứa ra, lăn dài trên mặt Năm Bé tự lúc nào. Ông lau nhẹ và ôn tồn nói:

- Anh Tư...Tôi không muốn biện hộ điều gì thêm mà tôi chỉ muốn nói với anh điều này. Anh không ưa trong Đảng có những tên đáng bị đời nguyên rủa vì sự dốt nát và lòng tham. Tại sao anh không cho những con người thông minh, trung thực và có tấm lòng trong sáng do chính anh tạo ra- vào Đảng, để Đảng đủ lớn, mạnh đủ sức làm tròn trách nhiệm đối với dân tộc? Việc ngăn cản của anh, việc thích chỉ trích, moi móc, bêu rếu những điều bậy bạ đang tồn tại trong xã hội càng làm người ta tin là anh có oán thù với cách mạng, có gây nợ máu với cách mạng như ai đó đang tố cáo...

- Hà. Ai có nợ máu? Ai...ai tố cáo...Tư Khanh giật mình chồm qua đưa tay lắc mạnh vai Năm

Bé. Năm Bé lúng túng thì Ut xen vào:

- Thì...Anh Tài tố cáo chớ ai...Mới có dự kiến đưa anh Hai vô Ban chấp hành là có đơn tố cáo liền...Sợ đời kỳ cục. Anh ta còn khẳng định là ba đã từng tiếp tay với thằng chi khu trưởng nào đó, bắt chú Năm Bé và ảnh...

Năm Bé cùng Tư Khanh vô cùng ngạc nhiên. Chợt Năm Bé vỗ đùi hỏi lớn:

- Thằng Tài nào? Có phải thằng Tài đại úy ở quân khu vừa chuyển về làm Tổ chức huyện ủy không? Cái thằng nhỏ liên lạc bị bắt một lượt với tôi đó anh. Anh quên cái đêm đái thằng chi khu trưởng ăn rùa, phục cho nó say và giải thoát tôi à...Ờ...không lẽ thằng Tài...Ồi, thôi đúng rồi,bữa đó nó bị đánh như tử, ngủ mê, khi tôi lay dậy cùng trói anh và hai thằng lính nó cứ đòi cắt cổ hết ba người...Bữa đó ,thoát xong, chống xuống vô đồng, tôi được lệnh chuyển vùng, nó theo lực lượng chủ lực, lâu rồi ,tôi quên, cứ ngỡ nó biết...Tôi nghỉ hưu, nó mới về, nó có rủ tôi tới huyện ủy chơi, nhưng...Thì ra vậy...mà có ai biết chuyện này rành rọt đâu để mà thanh minh...May là tôi chưa chết...Cũng tại anh giận, anh không thềm nhắc lại chuyện ngày trước, những đóng góp của anh...Tuờng muốn quên để lảm sao?

Tư Khanh nhón tay lấy ly rượu Năm Bé vừa rót ra. Bàn tay ông run run...Có cái gì đó đang xao động trong lòng ông. Một sự hiểu lầm...Một cuộc đời ba chìm bảy nổi của ông đã có đủ đắng, cay, ngọt, bùi, sướng, khổ ...hình như, trong đầu ông còn đọng lại những lời Năm Bé nói về một thế hệ tương lai, về sự trong sạch và lớn mạnh của Đảng...Ông muốn ngăn cấm có được không? Và, có đúng không? Hình như, chuyện con Ba, thằng Hai vô Đảng không hẳn là một mất mát...Phải chăng, từ lâu rồi mình tự bắt mình phải quên chuyện ngày xưa, đã chôn vùi tất cả, thậm chí cố chạy trốn những gì liên quan tới quá khứ...Là một biểu hiện của sự luyến tiếc của niềm tự hào âm thầm về những việc làm tốt đẹp, đầy ý nghĩa với tinh thần mã thượng "Thi ân bất cầu báo". Quả thật! Ông cố chạy trốn nhưng là chạy tim. Cái quá khứ đó là chỗ trú ẩn thiêng liêng của sự thật tâm hồn mình...

Hắn và tôi

Thuở còn đi học, tôi không hề biết tới hắn. Quanh tôi cái gì cũng tốt đẹp, thơ mộng để tôi mê say nên đâu có thời gian quan tâm tới hắn. Đúng là tại tôi không để ý tới hắn, chứ không phải hoàn toàn không nghe, không biết gì về hắn. Có lẽ, vì thấy tôi chẳng để gì chinh phục nên hắn để mặc cho tôi lo học giỏi, ngoan, hiền, mặc cho tôi hát vang những bài ca lạc quan cùng bè bạn đổ mồ hôi trên các công trình đào kinh, đắp đập, dạy bình dân học vụ...

Thật ra, đôi lần tôi đã nghe nói về hắn. Chính thầy giáo dạy Văn đã hằng say phân tích bài thơ "Con cá chột nưa" của nhà thơ Tố Hữu, nhưng tôi thấy việc gì phải quan trọng hóa chuyện ăn hay không ăn một con cá(!) Thấy tôi lơ đãng nhìn ra khung cửa sổ thả tâm hồn mơ mộng, hắn nhoẻn miệng cười như để làm quen, tôi lờ đi, cóc cần.

Vào đại học, vào Đoàn với cuộc sống tập thể nội trú, tôi thấy hắn bám theo bạn bè của mình để ve vãn rủ rê nhiều chuyện đáng giận. Đó, anh chàng Phú tự dưng ôm bụng than đau xin nghỉ lao động với lớp...Anh ta thân nhiên tới trạm xá của trường nhận một gói Xuyên Tâm Liên trị bá bệnh về bỏ vô rương và nằm đọc tiểu thuyết. Tôi vạch mặt hắn ra khỏi bao bạn bè trong những trường hợp tương tự làm hắn căm tức tôi không ít. Hắn né tránh tôi và biết làm thân với ai không hiểu rõ bản chất của hắn.

Đến ngày chuẩn bị phân công học sinh tốt nghiệp, tôi phát hiện hắn lẫn lẩn quần bên trong con người cán bộ tổ chức của trường, trong lòng một số bạn bè cùng khóa và thật kinh khủng, tôi nhận ra nó ẩn ngay trong lời nói của vị thầy kính yêu rất mực đạo đức, chủ nhiệm khoa mình. -Minh à...Năm nay chỉ tiêu của khoa được trường cho phép giữ lại một học sinh tốt nghiệp để làm phụ giảng, hướng dẫn thực tập và đào tạo lâu dài...Được giữ lại trường, ở thành phố cần phải có tiêu chuẩn...em muốn thì...tối nay đến nhà thầy ta bàn...

Tôi nhớ lại những chuyện bạn bè rỉ tai mình về "tiêu chuẩn" giữ lại trường, có khoản không phải là khả năng học sinh, không là quy định gì cả mà nằm trong chuyện "cần bàn" ở nhà thầy. Tôi thấy hắn nhếch mép cười ruồi thách thức tôi. Tôi gượng cười đáp lại với đôi hàm răng nghiến chặt và đêm đó, tôi đến nhà thầy chủ nhiệm khoa với lá đơn tình nguyện đến một lâm trường sát biên giới xa xôi, heo hút, đầy khó khăn thử thách. Hắn hơi sững sốt bởi đang chờ đợi ở tôi một sự khuất phục với cái giá rẻ, một cây vàng để được giữ lại trường với một tương lai đầy hứa hẹn. Hắn khinh khỉnh hất hàm cười tôi qua gương mặt người thầy như vạch rõ cho tôi thấy một quyết định bồng bột, sai lầm chôn vùi cả đời mình. Tôi cố gắng kềm chế, nếu không đã to tiếng đui hắn ra khỏi con người của thầy mình và biết rằng: Từ nay, hình bóng vị thầy chủ nhiệm kính yêu sẽ phai mờ, nếu không cũng chỉ còn lại sự khinh bỉ, pha chút thương hại...

Về lâm trường biên giới công tác, tôi tin rằng hẳn không đủ can đảm đến với mảnh đất gian khổ để đùa giỡn với những người thợ rừng gan lì, dũng cảm, biết hy sinh thầm lặng một cách tự nguyện, tự giác. Nhưng, thật không ngờ, hẳn đã núp sau lưng các vị lãnh đạo lâm trường khi ký quyết định tuyển dụng công nhân mà đó là những thanh niên đến tuổi thi hành nghĩa vụ quân sự, đã chống lệnh gọi và tìm cách trốn xin vào lâm trường. Nó ẩn mình ngay trong cả những Nghị Quyết của Đảng bộ cơ sở khi vạch ra kế hoạch sản xuất lâm nghiệp của tỉnh bằng những chỉ tiêu dễ làm vui lòng cấp trên, chẳng cần thực hiện được hay không bởi tin rằng những báo cáo, với những nguyên nhân khác quan, chủ quan viện dẫn thật bùi tai. Cho nên, nghị quyết, kế hoạch vạch ra không cần cơ sở thực tế, không căn cứ theo những luận chứng kinh tế kỹ thuật mà tôi khổ công lập ra. Cứ đề ra diện tích trồng rừng thật cao, cứ sạ giống tràn xuống ào ào, cứ nhìn lửa cháy bao cánh rừng non mà lắc đầu. Kinh phí rót xuống không đủ trồng rừng có đâu lo chuyện chống cháy bảo vệ rừng? Bởi vậy, năm nào cũng báo cáo trồng rừng vượt kế hoạch...để có người được lên lương, lên chức, được vào Đảng ủy, Tỉnh ủy...Chỉ cần cộng lại vài con số kế hoạch trong ba năm thì diện tích trồng rừng đã vượt diện tích lâm phần đã có, ngỡ như đất của lâm trường cũng biết đẻ, trồng hoài không giáp... Chuyện vì sao trồng hoài mà không có rừng đã có cha con thằng "khách quan"nhận trách nhiệm rồi...

Nhiều năm như vậy, mặc cho tôi lớn tiếng vạch mặt chỉ tên hẳn: Thằng cơ hội, thằng cá nhân chủ nghĩa, thằng tham ô, thằng móc ngoặc, thành tích chủ nghĩa v.v...Kỷ luật ông này thì ông khác đến, khi đi còn gởi lời cảm ơn tôi đã giúp họ được chuyển về thị xã, ở các công ty, xí nghiệp, sung sướng hơn, có tiền hơn...Ai chết? Ai chôn vùi cả cuộc đời cứ mặc, hẳn vẫn ẩn ẩn, hiện hiện và tồn tại một cách dai dẳng thật đáng sợ. Hẳn đắc ý bởi đã chọn cho tôi trở thành "tên háu đá", diên tiết lên bởi liên tiếp đấu tranh trước bao tiêu cực đã nhấn chìm mọi ước mơ, trần trở cao đẹp xuống bùn. Và, rõ ràng, hẳn đã cho tôi ném mìn: "Đấu tranh-Tránh đâu?" Tám năm ròng, tôi từ đối tượng Đảng trở thành "đối thủ" của Đảng cơ sở. Một anh kỹ sư, một anh cán bộ kỹ thuật...vô dụng...

Tôi cố nén tất cả thua thiệt mà đời mình phải chịu đựng, tôi đã sống cuộc sống của một người trung thành tuyệt đối với lý tưởng, tôi phấn đấu hết mình về những điều tốt đẹp, không ngại khó khăn,gian khổ và cương quyết không khuất phục trước hẳn.

Đến khi tôi lập gia đình, vợ tôi sinh con được hai tháng thì cả hai mẹ con đều bị bệnh sốt rét chưa dứt, tới viêm phổi, ho hen. Ho vắng cả mọi tư trang của hai vợ chồng tôi...Hai đứa đều thiếu nợ tạm ứng tiền lương và nợ của bạn bè thân thiết. Mẹ cạn sữa, con chưa dứt bệnh chuyển sang giai đoạn suy dinh dưỡng nặng. Tôi đành cho vợ ẵm con về gia đình mình ở thị xã để nương tựa, điều trị bệnh cho cả hai mẹ con. Công đoàn trường, nơi vợ tôi dạy học hướng dẫn làm đơn xin mua sữa chế độ với giá rẻ bằng một phần ba giá chợ đen. Vợ tôi làm đơn , công đoàn trường xác nhận đề nghị giúp đỡ, công đoàn huyện duyệt chuyển sang Công ty thương nghiệp có kèm theo giấy xác nhận bệnh lý mất sữa của vợ tôi do bệnh viện thị xã cấp. Tôi cảm động trước sự quan tâm giúp đỡ của bạn bè và các cơ quan, vội vàng mang cả xấp hồ sơ qua Công ty thương nghiệp huyện.

Ông giám đốc công ty thương nghiệp nhướng cặp mắt lên phía trên tròng kính để nhìn rõ con dấu trong giấy chứng nhận của bệnh viện. Và, ông chột "hừ " một tiếng, kèm theo hơi thở dài như phát hiện ra một sự trục trặc nào đó trong sự vận hành của...quả đất, ông nói:
-Đâu được, vợ anh công tác ở huyện này, giấy chứng nhận mất sữa của bệnh viện thị xã...Không đúng nguyên tắc tụi tôi không duyệt được.

-Dạ, thưa anh bởi vì...em bận thời vụ chống cháy rừng, không thể chăm sóc cho vợ con được nên phải đưa về gia đình lo tiếp, và bệnh viện thị xã đã cho vợ con em nhập viện...

-Cũng không được...Mà nghe anh nói có vẻ thiệt tình đó. Thôi, anh qua bệnh viện huyện bảo tụi nó làm bệnh án giả, coi như điều trị tại đây, tôi sẽ giúp cho.

-Dạ...thưa...anh...kêu họ làm giả...em thấy...

-Ôi, cô ấy là giáo viên cấp ba ở đây thì học trò bỏ tụi bên đó thiếu gì, biểu tụi nó làm...

Tôi nghe bưng bưng trong ngực, long lên trong óc khi nhìn thấy khuôn mặt dốt nát, bảo thủ của hần mờ mờ sau lưng ông giám đốc. Không chịu nổi tức giận, tôi đưa tay xé nát xấp hồ sơ và gần giọng:

-Ông đừng dạy tôi giả dối...

Về nhà với hai bàn tay trắng, xót xa trước hình dáng tiều tụy của vợ và con, Công-thằng bạn tôi tới thăm, nó trách với giọng thân tình:

-Mẹ con nó như vậy mà mày hồng lo...Ngoài thuốc men điều trị còn phải lo bồi dưỡng, ăn uống cho mau lại sức...

Tôi buồn bã kể chuyện mua sữa theo chế độ nuôi con, Công phì cười bảo tôi lên xe nó chở đi chơi. Buồn bực quá, hứng thú gì mà đi chơi, nhưng tôi nể nó lâu ngày mới gặp nên leo lên xe. Uống cà phê xong, nó chở tôi tới một quầy hàng của công ty thương nghiệp thị xã. Ngồi trên xe, nó nói:

-Tú ơi, em lựa cho anh một thùng sữa hộp, thứ mới nhất...

Cô bán hàng vội đi vô trong và khệ nệ bưng ra cả thùng sữa hộp với nét mặt vui vẻ: Cô ta còn cẩn thận khai thùng, đếm đủ hai mươi bốn hộp và lật đáy hộp lên cho thấy thàng sản xuất mới xuất xưởng. Công nói với vẻ tự nhiên:

-Tú ghi hóa đơn bán theo diện bồi dưỡng cán bộ mất sức, mai anh đưa đơn đã duyệt sau nha...

Tôi ngờ ngợ và không dám khẳng định thằng bạn này mua sữa cho vợ con mình. Công chỉ là phó phòng kế hoạch của công ty thôi mà...mà giải quyết quá dễ dàng. Mua cả thùng sữa hộp, tôi chỉ cần viết bốn lá đơn của bốn tên người tự đặt ra cho có để Công duyệt và làm bùa phép sao đó để khỏi phải trả tiền. Tài thật...Tôi không hiểu nổi, chỉ thấy gương mặt hần hiện mờ mờ trên trang giấy trắng khi tôi viết đơn. Gương mặt đó hình như đang nhếch mép cười tôi với vẻ đắc thắng.

Trước khi trở vô lâm trường, Công còn dặn dò tôi cố xin được vài tấm giấy giới thiệu, ký tên đóng dấu sẵn. Gì chứ việc đó không khó. Bản thân tôi là Trưởng phòng kế hoạch- kỹ thuật của lâm trường tỉnh, tôi đã ký biết bao giấy giới thiệu cho anh em công nhân mua...vé xe, cũng có uy lắm... Nhưng, mà cần giấy giới thiệu làm chi...Cái thằng...Tôi trở về với một nắm giấy giới thiệu trong tay và đưa ngay cho Công khi nói tới chơi. Ngày hôm sau, nó đưa trả lại tôi một xấp hóa đơn phiếu xuất kho đủ thứ: sên líp xe đạp, vỏ ruột xe honda, bột ngọt, vải nhập, hộp quẹt...Trời ơi, thằng này khùng hay sao lại lấy những tấm giới thiệu đó mua các thứ kể trên làm gì. Tôi đâu cần và tôi có tiền đâu để mua nhiều vậy...Nó cười và chửi thẳng:

-Mày ở trong rừng riết rồi ngu...Ai biểu mày mua, mày mang những giấy xuất kho này tới các cửa hàng mua bán ngoài chợ, giao cho họ, họ sẽ thối lại cho mày một khoản tiền lời . Còn việc lấy tiền đi mua và lựa hàng là chuyện của họ, hiểu chưa?

Tôi đang do dự thì vợ và em tôi đốc thúc đi ngay, hàng mới về đưa ra chợ giá còn cao...Tôi vẫn còn do dự ngại ngần thì vợ tôi bùng mặt khóc... Trong tiếng nấc, vợ tôi kể một lô các khoản nợ mà chúng tôi chưa trả được... Tôi nghe trong tiếng khóc đó hình như có tiếng cười sặc sụa của hấn khi tôi cúi đầu quay đi...Chỉ một cuộc xe đạp vòng quanh thị xã, tôi đã gom về một khoản tiền tương đương cả năm lương của hai vợ chồng đủ để trả nợ và còn dư lo thuốc men, bồi dưỡng vợ con.

Bấy giờ, cha mẹ thúc giục cả hai vợ chồng tôi xin chuyển về thị xã, thằng bạn hứa sẽ giúp cho vợ tôi dạy học ở một trường cấp hai gần nhà và sẽ tranh thủ với lãnh đạo công ty. Ba má tôi còn dọa, nếu lần này tụi tôi còn cãi lời nữa thì họ từ luôn...

Tôi thấy thật khó xử vì vợ tôi đã quá ngao ngán, chán chường cái xứ sở heo hút đầy muỗi mòng, bệnh tật, không người thân quan, không làm thêm gì được. Tôi có thể cho vợ mình chuyển về thị xã, nhưng còn tôi...Còn có đề tài cải tạo vùng đất phèn, còn ước mơ và hy vọng vào mấy giống cây mà tôi đã tốn công sức gieo trồng, thí nghiệm , theo dõi lâu nay...Tôi đã gắn bó với mảnh đất gian khổ đó, với bao anh em công nhân thân thiết, xa nơi đó coi như tôi mất hết...Mà mất hết công lao học hành, công sức nghiên cứu nhọc nhằn để làm anh kỹ sư...áp tải hàng hay sao. Công việc mới cần gì tới khả năng trình độ chuyên môn.

Đúng là: Hết cơn bĩ cực, tới thời tôi...được đánh giá đúng đắn và trọng dụng bởi anh giám đốc mới của lâm trường. Tuy chỉ mới học xong lớp mười bở tức văn hóa (bằng ba ông giám đốc trước đó cộng lại). Anh ta trẻ, vui vẻ hòa đồng và hết mực thương cấp dưới. Mặc dù anh Bảy (cách xưng hô thân thiết mà chúng tôi thường gọi người giám đốc mới) đã nghe nhiều người nói tôi là cán bộ ỷ có trình độ nên hay khinh người, hay moi móc khuyết điểm của lãnh đạo và xúi giục anh em cùng mình đấu tranh, nhưng anh Bảy vẫn trọng dụng tôi. Không bao lâu sau, tôi được kết nạp Đảng, được đề bạt làm phó giám đốc với sự đỡ đầu của anh Bảy. Tôi thầm cảm ơn cuộc sống còn tạo điều kiện cho tôi được gần gũi một người tốt, một người lãnh đạo tài năng, một người anh tinh thần đáng kính trọng như anh Bảy. Anh để ý từng chút riêng tư cuộc sống của anh em và tìm cách giúp đỡ. Chăm tờ giấy công lệnh và bảng kê xin thanh toán công tác phí của tôi, anh la:

-Minh ơi, mày làm như vậy có ngày bỏ tao ở đây một mình quá...Làm lại đi.

Tôi hết hồn ngạc nhiên hỏi:

-Gì vậy anh, em khai chưa đúng à?

-Đúng gì mà đúng .Chỉ có tiền xe theo giá quốc doanh vậy thôi sao? Thiệt thà như vậy là hại nhà nước chứ tiết kiệm gì, hèn chi lương tháng nào hết tháng đó, vợ con không kêu rêu sao được. Anh đi công tác mà khỏi ăn uống, tới lui lòng vòng thị xã, cuộc bộ không à? Mấy khoản chi lật vạt như vậy nhưng tốn dũ lắm...

-Dạ, nhưng khai đúng như vậy, tài chánh cũng không quyết toán cho mình anh à. Tôi biện hộ, anh cười khi :

-Ai biểu mày khai vậy. Đi một chuyến , đóng hai dấu vô công lệnh, chi phí nhân đôi lên ,tài chánh phải chịu thôi. Phải linh động, sáng tạo một chút ...

Tương tự, khi ba tôi bệnh, tôi xin nghỉ phép thì anh Bảy đã đưa cho tôi giấy phép đã ký xong với địa chỉ nghỉ phép tận Hà nội, quê vợ tôi. Ngỡ anh ghi lộn, tôi toan sửa lại, anh nói giọng ân cần :

-Mày khờ quá! Về thăm ông già bệnh với hai bàn tay trắng ư, cho em út nó khinh mình à ? Tạm ứng quỹ một ít, mang về chung lo thuốc men cho ông già và gửi cái giấy phép này ra gia đình bên vợ, nhờ họ tới công an phường nào đó chứng giùm rồi gửi vô để lâm trường thanh toán tiền tàu xe...

Tôi ậm ờ cho qua chuyện và nhanh chóng đi về bởi lòng dạ đang nôn nao, lo lắng cho tình hình sức khoẻ cha mình. Về nhà, vợ tôi lục túi trước khi giặt đồ và ngạc nhiên nhìn tôi với tờ giấy nghỉ phép phe phẩy trên tay. Tôi kể rõ, vợ tôi không nói gì nhét vô túi và hơn hai tuần sau giấy nghỉ phép đó đã có chứng nhận công an của một phường ở Hà nội, mặc dù tôi chưa biết xứ đó ra sao. Lúc này, tôi chẳng còn tâm trí đâu để sáng mắt, sáng lòng nhận ra chân dung hằn ản trong tờ giấy phép đó đang nở nụ cười thân thiện với tôi. Tôi đã quen với hằn tới mức nhận khoản tiền thanh toán không chút ngần ngại.

Đến cuối năm, lâm trường ra sở duyệt kế hoạch với sự có mặt của đông đủ các ban , ngành cấp tỉnh. Ủy Ban Kế hoạch, Sở Tài chính, Sở Lao động, Ngân hàng, Công đoàn v.v...Giờ giấc bố trí tới chiều mới xét duyệt cho đơn vị tôi, nhưng buổi sáng, anh Bảy đã kêu tôi cùng với kế toán trưởng tới nơi đang xét duyệt cho đơn vị khác. Ở đây, tôi thấy ông Phó Ban Kế hoạch tỉnh vừa tới với chiếc xe honda 67 cũ mèm,rệu rã cả đên, vè, vành, còn tiếng máy nổ vang như máy xay lúa. Anh Bảy bước tới mượn ngay chiếc xe đó, bảo là để đi công chuyện khiến tôi ngạc nhiên vì cả ba chiếc xe của cơ quan đều túc trực ở đây sao anh không dùng. Khi ông Phó Ban Kế hoạch đi khỏi, anh Bảy kêu cậu kế toán trưởng lại, ra lệnh

-Mày mang ra tiệm sửa xe hay nhất thị xã, cấp tốc đại tu toàn bộ chiếc xe này cho xong ngay buổi sáng. Cái gì cũ ,thay mới, đồ xịn, cả trong lẫn ngoài, nghe chưa ?

Trước khi vô xét duyệt kế hoạch cho đơn vị tôi, anh Bảy vui vẻ trả lại chiếc xe cho ông Phó Ban Kế Hoạch, người chủ trì phiên họp, khiến ông sững sốt không tin đó là xe của mình nữa. Anh Bảy còn long trọng thông báo cho cả Hội đồng Xét duyệt Kế hoạch của tỉnh là lâm trường đã đặt nhà hàng bữa cơm thân mật chiều đãi tất cả...Kết quả xét duyệt mỹ mãn, những con số phi lý trong bản dự toán bỗng trở nên có lý và được thông qua một cách dễ dàng đến không ngờ. Nhìn bảng kê chi phí sửa xe và bữa cơm thân mật đó, tôi thoáng choáng váng vì nó hơn cả khoảng lương toàn lâm trường trong nửa năm. Anh Bảy phân tích :

-Mày so sánh như vậy sao được. Thật ra, nó có là mấy phần trăm so với tổng kinh phí được duyệt vừa rồi đâu . Nếu không, họ hạch hỏi từng con số và trả giá , mày có thuyết minh giỏi đến mấy cũng bị cắt bớt hai chục phần trăm là ít ...

Tôi gật gù đầu và tin mình khờ thật .

Sau một thời gian, tôi được mọi người khen " biết điều" hơn trước bởi không còn gay gắt, phê phán ai nữa và dễ dãi, phóng túng, chan hoà với cách sống của anh Bảy. Tôi đã có nhà riêng, có xe honda và có cả chức giám đốc Lâm trường khi anh Bảy được rút về làm Phó Giám Đốc Sở . Tôi có kinh nghiệm quý báu của anh Bảy khi lãnh đạo Lâm trường, đối với trên, đối với dưới đều khôn khéo. Tôi lại được rút về Sở làm Phó Giám Đốc khi anh Bảy làm Giám Đốc, rồi thay anh làm Giám Đốc khi anh được đề bạt chức vụ cao hơn. Quả thật, con đường phát triển

của tôi hoàn toàn nhờ vào sự diu dắt của anh Bảy. Tôi đã thành một cán bộ lãnh đạo trẻ tuổi, đứng đầu một ngành quan trọng của Tỉnh...

Từ khi về Sở, tự dưng thiên hạ rủ tôi mần ăn nhiều ghê mà cách hùn hạp cũng lạ. Gỗ trong hay ngoài kế hoạch, gỗ khai thác từ vùng ngoài do quen biết nể nang nhau họ bán cho tôi, tôi giao hợp đồng cho bạn bè làm và được chia. Họ bảo tôi "có đức mặc sức mà ăn"...Họ có vốn, tôi hùn cái "đức" của mình...Còn chuyện trồng rừng ra sao, cải tạo vùng đất phèn thế nào? Tôi giao cho lâm trường tự lo, phải tôn trọng và tạo điều kiện cho họ phát huy tính năng động sáng tạo, vả lại tôi còn bận lo lấy bằng phó tiến sĩ, rồi tiến sĩ...

Hôm nay, tôi cùng đoàn khách nước ngoài đến tham quan lâm trường để chuẩn bị đầu tư lâu dài. Trở về mảnh đất thân quen với bao bạn bè, đồng nghiệp và bà con xung quanh lâm trường, tất cả kỷ niệm xưa vẫn còn sống mãi, nhưng sao lạ quá, tôi cảm thấy có cái gì đó ngột ngột, xa lạ, kiểu cách trong từng ánh mắt, từng cái bắt tay hơi hợt lạnh lùng, từng nụ cười hiếm hoi họ dành cho tôi. Đáng lẽ, họ phải tự hào có tôi, một đồng nghiệp lớn lên từ lâm trường và thành công trên

đường đời mới phải. Sao kỳ vậy ?

Lên xe trở về, tôi nhìn vô kính chiếu hậu để chia tay từ từ khung cảnh lâm trường thân quen. Ô lạ chưa, tên nào tinh nghịch bẻ cái kính queo ne, để trên gương hiện ra một khuôn mặt hồng hào đến có nọng của ai đó quen quen. Ai chà...Lâu dữ, tôi mới thấy hần, mà sao hần nhìn tôi đăm chiêu, không thân thiện, không thù hằn mà bằng ánh mắt là lạ...Anh mắt của những kẻ đồng lõa...A, mái tóc ép gọn sáng hôm qua tiệm hớt tóc Thanh Nữ ép cho tôi đây mà ! Tôi đây sao ? Không, hần kia mà ! Tôi với hần là một tự bao giờ vậy cà ???

Châu Phú, 27/ 12/ 1993

Nỗi đau

Suốt buổi sáng trời oi bức, nóng nực. Nắng như dội lửa từ trên không phủ trùm xuống thị trấn miền quê không một tán cây xanh, chỉ toàn dàn ăng ten như đám chuồn chuồn bay là đà trên những nóc phố nhấp nhô cao thấp không đều.

Ông Năm cố và hết chén cơm chan nước canh bầu rồi gác đũa đi uống nước. Dũng, con trai ông cùng vợ nó là Thảo vẫn mãi mê vừa ăn vừa bàn tính chuyện mua bán các mặt hàng nông sản, thực phẩm mà tiệm tạp hóa của ông đã và đang kinh doanh. Dũng nhắc lại cho Thảo nhớ giá thu vô một số mặt hàng như : Đậu trắng, đậu xanh, đậu nành, mè, bắp nhưng Thảo hình như không chú tâm lắm. Thảo lộ rõ điều đang bận tâm là sẽ phải đi dự lễ tân gia nhà ông chi cục trưởng chi cục thuế của Huyện như thế nào. Thảo ngưng nhai và nhìn chồng nói:

- Anh thấy mình tặng cái đồng hồ vừa có tranh có nhạc đó được không? Hình như bên con Xuân "chơi" cả cặp quạt máy Nhật...

- Hừ, hơi đâu bì với người ta. Con Xuân mua bán hàng điện máy, vả lại hôm rồi nó nhờ ông xin dùm lô hàng biên giới, đền ơn vậy có là bao; còn mình mua bán hàng nội địa, đóng thuế đầy đủ, lời lóm bao nhiêu, cả trăm ngàn cho hai phần ăn cũng vừa rồi, lố lả gì...

- Vậy đó, coi chừng sang năm họ đòi nâng mức thuế à...

- Xí...cóc sợ. Nâng là nâng hàng loạt tất cả các tiệm mua bán như mình, chứ chơi cá nhân mình được sao.

Ông Năm bật lên tràng ho sặc sụa, ran cả ngực. Con Tư đang ăn cũng ngưng đĩa nhìn ông với ánh mắt lo lắng:

- Sao vậy ông? Hay chút con đi kêu ông y tá Hưng tới...

- Không sao...Già rồi, người tao nhạy với thời tiết lắm...Chút mà chạy ra quầy thuốc mua cho tao hai ba lần uống thuốc cảm ho được rồi...

Ông uống tiếp ly nước trà nóng và nghe lòng buồn mênh mang khi thấy con Ngọc, đứa cháu nội của mình cùng cha mẹ nó bàn chuyện:

- Ăn tân gia có quay phim, mẹ mặc đầm cho đẹp....

- Ôi, cái đầm đó mới bạn ăn đám cưới tuần rồi, mặc nữa quê lắm. Mẹ mới lấy bộ khác, chút con sẽ thấy,hết ý luôn...

- Hết ý...Cái con nhỏ Ngọc đòi được như em thì anh hết tiền...Mệt quá!

- Phụ nữa mà ba. Vợ con ba đẹp, sang, Ba tự hào chứ. Chút ba nhớ cho con tiền học thêm môn Sinh, để lúc con đi, ba mẹ ngủ trưa kêu dậy mắt công

- Sao mà nói môn Sinh là môn phụ, khỏi học thêm mà...Nghỉ hè mà ngày nào cũng đi học, sao không nói thầy cô mà dạy luôn mấy môn Văn, Sử, Địa cho đủ hết các môn...

- Cái anh này...Con nó muốn học thì lo cho nó học, than gì. Em nghe mấy chị bạn nói, con mấy chỉ không học thêm, vô học chính khóa hay bị thầy cô..."đi"...lắm...Tiền mẹ để sẵn trên học tủ con cứ lấy, khỏi kêu ba mẹ dạy....

Nghe vợ chồng con cái nó nói chuyện với nhau mà ông Năm phát tức, nhưng ông không muốn nói nữa. Tội nó đâu có ưa ông xía vô chuyện gia đình này từ khi ông chính thức giao hết chuyện cai quản cái tiệm tạp hóa này cho vợ chồng nó. Cái tiệm đã tồn tại hơn bốn mươi năm qua, từ lúc thị trấn này chỉ loe hoe có mấy cái quán lá lụp sụp. Ông mở miệng là tội nó bảo cái thời của ông khác, thời bây giờ khác, ông không theo nổi đâu. Ông thừa biết con Ngọc ngại ở nhà phải phụ tiếp con Tư, đưa giúp việc trong nhà mua bán hàng ngày nên đòi đi học thêm, chứ lúc học chính khóa nó còn bỏ học đi chơi, cô giáo chủ nhiệm đến mắng vốn, hướng chi học hè...

Con Tư đang ăn vội vàng buông đĩa chạy ra sân đường cho khách hàng rồi quay vô ăn tiếp. Tội nghiệp con nhỏ, siêng năng, thật thà, hiền lành, vất vả suốt ngày. Hết dọn hàng ra để đó cho vợ chồng thằng Dũng coi bán, nó quay ra giặt giũ, phơi đồ xong là ra chợ mua thức ăn về nấu cơm trưa. An cơm trưa xong, coi bán hàng thay vợ chồng thằng Dũng, con Tư đâu được ngủ trưa như những người trong nhà này. Thấy tội nghiệp, ông già rồi đâu ngủ nghê gì, trực bán hàng thay cho nó, nó lại lo lau dọn, rửa chén...không nghỉ tay....Loay hoay tới dọn hàng vô, nấu cơm tối, rửa chén, tắm rửa xong xuôi đã hết chương trình thời sự của tivi. Con Tư chỉ rảnh rỗi coi phim, coi cải lương...nhưng gặp bữa con Ngọc, thằng Thành hứng mê chơi điện tử, coi như con nhỏ khỏi giải trí...Nhà này chỉ có con Tư quan tâm chăm sóc tới ông chứ hai vợ

chồng thằng Dũng và hai đứa cháu nội Ngọc, Thành chẳng đứa nào để mắt tới. Đó, nghe ông ho hen như vậy đó, chớ có đứa nào hỏi tới một tiếng, ăn xong, tụi nó rút vô phòng ngủ trưa. Con Tư dọn chén đĩa ra bếp, quay ra, tới bên ông nói:

- Ông coi bán hàng, con đi mua thuốc cho ông nghen...

- Ủa...tiền này. Mà cứ nói mua cho ông thuốc cảm ho là họ biết lấy thứ gì cho ông...Nặng quá, sao không lấy cái nón...

Con Tư đi rồi, ông ngồi trên cái ghế dài giữa hai kệ hàng hóa mà nghĩ ngợi mông lung. Buôn bán bây giờ cũng hay, cạnh tranh nhau, hàng hóa công khai bằng giá, cân đong đầy đủ và cởi mở lấy lòng khách, giữ mối quen...Lời nhiều hay ít là biết vô hàng tốt, đúng lúc giá rẻ nhất, biết cách bảo quản không bị hư là tồn tại. Mấy chục năm qua, người ta quen với cái tiệm tạp hóa Năm Hên của ông cũng nhờ chữ tín trong buôn bán. Hàng mất phẩm chất ông thà đổ bỏ chớ không chịu trộn gặt khách hàng. Có nhiều mối quen trong vùng sâu hàng tuần viết giấy gửi ghe,gởi xe ra ông, ông gửi hàng vô, họ gửi tiền ra, không phải sợ gì. Con Tư mang thuốc về, đi rót nước cho ông uống thuốc, xong ra sau bếp rửa chén. Rửa xong, nó quay ra nói:

- Ông ngủ đi, để con coi. Ông nhớ đóng cái cửa sổ, trời này gió bên ngoài thổi vô hừng hực như gió độc...

- Ủa...mày coi bán hàng, tao uống thuốc này hay buồn ngủ lắm...Vừa bán vừa coi sách hả...Trời đất, lớn tòng ngồng rồi mà còn đọc truyện tranh thiếu nhi, sao không mượn sách con Ngọc coi, mượn chi tốn tiền.

- Dạ...Con ít học, coi truyện tranh không ngán...Nhỏ Ngọc đọc sách bộ hai ba tập, hay sách dạy làm đẹp không hà...

- Mà không ham làm đẹp à?

- Đẹp gì con...Tiền đâu mà mua sắm các thứ họ quảng cáo mô đen,mô điếc...Con còn con nít mà...

- Mà hơn con Ngọc hai tuổi mà bảo còn con nít, còn nó, hứ mới mười bốn, mười lăm đã ham làm dáng, làm duyên,tối ngày chỉ lo ăn, mặc,đua đòi theo bạn bè...Đừng có bắt chước theo nó,không nên đâu...Tao đi ngủ đây.

Ông Năm nói xong, cố nén cơn ho khi đi ngang cửa buồng thằng Dũng, sợ vợ chồng nó giạt mình. Ông lên gác, ngang phòng con Ngọc, còn thấy nó đứng uốn éo trước cái gương lớn gắn trên cánh cửa tủ đứng. Lại một bộ đồ mới...Hứ, đi học mà như đi ăn tiệc...

- Nội chưa ngủ sao? Nội coi con mặc vậy có đẹp không? Tiền may không đã năm chục ngàn đó, cả tiền vái nữa hết hai phân...

Ông Năm dừng lại trước cửa phòng nhìn vô, muốn đi luôn nhưng ông thấy xốn con mắt quá, phải nói. Ông biết nó hỏi ông vì vui miệng, chớ cần gì ý kiến của ông già cổ lỗ sĩ này.

- Mà đi học hay đi thi hoa hậu vậy? Quần áo gì chỗ cần che lại khoe ra, úp úp mở mở như mời gọi,như chọc tức cho thiên hạ mục con người ...

Không nói, không được dù ông nói xong đã thấy nó nguyệt ông với cặp mắt tô màu xanh xanh như bị té bầm, chân mày cong tĩa mỏng như vẽ bằng viết chì, còn đôi môi tô son chu chu lại phụng phịu. Nó lớn rồi và biết mình đang lớn nhưng nó không được dạy dỗ cẩn thận sẽ khổ thôi. Đó, cái áo mặc như không mặc bằng thứ vải mỏng tang, thấy cả nịt vú bên trong, đã vậy cổ áo còn rộng rinh, cái nút như cái nơ để dụ người ta nhìn vào phần lõm trên ngực. Còn vạt áo thì ngắn cũn cỡn chỉ tới lưng quần, nếu giơ tay lên sẽ hở cả mảng thịt hông, cái quần bó sát mỏng lộ rõ lằn ngắn của quần lót...Hừ, hừ quá rồi.

- Ông nội thì cứ vậy...Nghe nói ông cố để búi tóc, sao ông không để...không mặc áo dài khăn đóng? Con ở quê, nhưng không thể ăn mặc quê mùa được. Thời bây giờ khác rồi ông ơi... Ông Năm nghe mà không dần được cơn tức giận, nhất là cái giọng con Ngọc như ta đây vẫn minh, lịch sự, chằm biếm ông cổ lố.

Nhưng cơn ho kéo đến làm ông phải gập người nghe ran cả lồng ngực và đờm như kéo nhau lên cổ. Ông lác đầu và đi về phòng mình sát vách đó. Cái giường của thằng Thành trống trơn. Đứa cháu nội trai thì về ngoại đi nghỉ mát ở Đà Lạt cả tuần nay khiến căn phòng của ông càng thêm trống vắng, lạnh lẽo.

Mà cả cuộc đời ông có lúc nào được sống trong hạnh phúc gia đình ấm cúng đâu. Hai vợ chồng vật lộn với cuộc sống trong những năm đầu mới ra riêng. Một cái quán bán bánh kẹo cho con nít ăn. Vợ ông phải thức khuya dậy sớm, ông phải đi chở hàng thuê cho người ta. Thằng Dũng được hai tuổi thì bà ấy sinh con Linh, sinh xong, sót nhau, cứu không kịp để lại ông hai đứa nhỏ. Ông thuê người ở vú đang có con nhỏ để có sữa cho con Linh bú. Đứa lên năm, đứa lên ba tối ngày thơ thẩn, chơi bần với đám con nít quanh chợ hành hạ bà vú Bình đủ điều, lại còn đòi có má như bạn bè cùng lứa. Ông đã vì tội nó mà chấp nối với người phụ nữ thứ hai. Cô này trước khi lấy ông thì tỏ ra yêu mến hai đứa nhỏ lắm, nhưng ở với ông được hai năm, không sinh đẻ được, đâm ra ghen tị với hai đứa nhỏ để cảnh mẹ ghê con chồng làm ông điên lên. Ông đã phải đưa hai đứa con về ở với người anh ở thị xã, lo cho tội nó ăn học đàng hoàng và cũng để chúng thoát khỏi hoàn cảnh không sung sướng gì. Hàng tháng, ông đi thăm con, dắt con đi mua sắm đủ thứ không để hai đứa con thua sút chúng bạn và anh em con người bác. Ông tưởng đâu như vậy chúng sẽ hiểu ông thương chúng tới mức nào, nhất là lúc gia đình khôn đốn khi bà vợ sau ôm hết của cải trốn đi, ông phải khổ sở làm lại từ đầu và cố hết sức làm để nuôi con ăn học nên người. Chúng được ăn học đến nơi đến chốn, nhưng có nên người hay không? Dần dần ông nhận ra hai đứa con của mình không thích về quê, không buồn phải xa ông, không sợ mất ông, chỉ sợ mất nguồn viện trợ cho chúng ăn học, đua đòi cùng bạn bè thôi(!). Con Linh lấy chồng theo chồng, thằng Dũng cưới vợ.

Ông già rồi, muốn được nghỉ ngơi, hưởng phúc bên con cháu nên chia cho con Linh một ít vốn, còn lại giao hết cho thằng Dũng khi thấy nó đã đủ sức đảm đương vai trò người chủ gia đình...Ờ, khi nó đã là chủ gia đình thì ông là gì...dần dần lộ rõ vai trò của một người thừa, là gánh nặng, là sự phiền toái cho tội nó...Những ý kiến của ông dần dần tội nó không thèm nghe, không thèm làm theo, có lúc chúng bác bỏ bằng giọng điệu biếm nhẽ: "*Ba già rồi, cái thời của ba hết rồi...*"

Hàng tuần nó giúi vào túi của ông vài chục ngàn tiền cà phê, thuốc hút. Nó căn dặn ông muốn ăn gì, mua sắm gì thì sai con Tư, đứa giúp việc lo cho ông. Nó tưởng như vậy là hiểu thảo với ông quá rồi. Nó chẳng cần biết ông ăn có được không, ngủ có nhiều không, sức khỏe có gì đáng lo không??? Ông biết mình có quyền đòi hỏi con cháu chăm sóc mình, nhưng lại tự nhủ mình còn đủ sức lo cho mình như đã từng lo suốt mấy chục năm qua. Ông không muốn làm phiền tội nó để đón nhận mặc cảm là người thừa, là kẻ ăn bám, là gánh nặng cho gia đình...Những gì ông nói chúng không quan tâm tới, thì ông nói làm chi. Ông lân la với những

người bạn già đàm đạo, trà nước, chuyện trò và giải khuây bằng thú chơi cờ tướng. Nó muốn ông ở nhà, giữ nhà khi cần thiết nên mua băng điện tử có trò chơi cờ tướng và kêu ông chơi với...máy...Chơi, vui, hứng thú được vài ngày rồi cũng chán...Cái ông cần đâu phải là chơi hơn thua với máy điện tử, chơi tự động...Ông muốn đi thăm bà con họ hàng ở xa, tụi nó không cho đi sợ ông chết bở, chết bụi. Mà đưa ông đi thì tụi nó đâu có rảnh. Riết rồi, ông co mình trong sự cô đơn...Một người cô đơn sống giữa con cháu, trong mái ấm gia đình của mình, thế mới khó tin nổi. Thằng Dũng cùng vợ con nó thường lớn tiếng khoe với bạn bè, lối xóm là chúng đã lo cho ông cuộc sống quá ư đầy đủ, đã tròn phận làm con. Ông trách sao đây...Thời của ông xa xưa rồi...

- *Ơ...Ông thức rồi...Ông ơi, bà Ba Bình mất rồi. Con bà ra cho hay, bốn giờ chiều nay liệm, tám giờ sáng mai chôn...*

- *Trời ơi...Chỉ còn khỏe trên mà...đâu nghe chỉ bệnh hoạn gì...*

Ông bật người ngồi dậy ngay khi con Tư đứng trước cửa phòng của ông báo tin. Chị Ba Bình chính là người vú nuôi hai đứa con của ông. Thằng Dũng, con Linh một tay chị chăm sóc, bú mớm suốt sáu năm trời. Tính chị thật thà, chất phác lại siêng năng, tháo vát, ông quý mến, tin tưởng như họ hàng thân thiết. Ông vội đi xuống nhà dưới và gặp ngay thằng Dũng đang rửa mặt. Ông hỏi:

- *Mày hay chị Ba mất chưa?*

- *Con có gọi hai trăm ngàn cho con của Vú rồi...*

- *Mày để con Thảo đi tân gia. Mày với tao đi đám ma chị Ba nghe...*

Ông cảm thấy hài lòng trước sự lệ làng của Dũng. Mới nghe tin nó gọi tiền lo đám ma, vậy mới trọn tình, trọn nghĩa chớ. Hồi đó, chị ẵm nó lên trên tay, nách miết bên hông. An, uống, tắm, ỉa, thay đồ...v...v...cũng đòi vú Bình làm, không chịu cho ông rớ tới. Còn con Linh thì nhờ sữa của chị mà lớn lên, phổng phao, đẹp đẽ. Vú Bình chẳng khác chi mẹ chúng nó. Dũng lau mặt và nói:

- *Ba đi đi...Con gọi tiền rồi...Một mình vợ con đi đâu được. Vả lại, đám gì, chớ đám ma con ngán lắm...*

- *Mày...mày nói sao? Mày....*

- *Thôi đi...ba lại tính nói tình, nói nghĩa, làm như hồi đó bà ở nhà mình không công vậy. Ở nhà mình, vú hưởng công gấp đôi. Vú thôi ở rồi mà năm nào ba cũng gọi tiền lì xì tết. Cưới hỏi đám con của bà ba cũng không bỏ đám nào, giỗ quải chồng của bà, ba cũng góp phần...Có người ở nào được chủ đối xử như vậy?*

- *Nói bậy...bởi vì chưa bao giờ tao coi chỉ như người ăn kẻ ở hết. Chỉ là vú nuôi tụi bay, thay mẹ tụi bay, nuôi dưỡng tụi bay sáu năm trời, không có chỉ thì...*

- *Thì có người khác chớ tụi con chết được à...*

- *Cái đồ mất dạy, đừng có nói nữa...Mày lo mà đi hầu những người mà mày nhờ cậy đi. Hứ, cái thứ đồ vô ơn, bạc nghĩa sao mà còn có đức cho con, cho cháu...*

Ông năm giận dữ quay lại phòng mình, thay đồ rồi ra chợ kêu xe lôi đi vô gia đình chị Ba. Ông vẫn chưa nguôi cơn tức, ước sức ông còn khỏe mạnh, dám ông đã phang cho nó một cái ghế... Đúng ra, nó phải vô đám ma cho tới lúc chị ấy nằm yên dưới mồ như một đứa con nuôi mới phải. Đồ mất dạy...Mà ông có dạy bảo nó chi đâu...Để nó ra, ông đã gần gũi với nó được bao nhiêu mà dạy bảo. Đời ông đã phạm sai lầm khi cưới cô vợ sau chẳng ra gì, kéo theo sai lầm đưa hai đứa con đi xa mình, rồi lại sai lầm giao hết sản nghiệp cho nó, để nó coi ông như...gánh nặng, như món nợ...

Liệm xong bà Ba, con bà Ba thấy ông đang bệnh, sợ ông mệt nên đưa về nhà, hẹn sáng hôm sau ra rước vô dự lễ động quan. Ông thấy mệt thật, phần vì bệnh hoạn, phần vì cảnh chia ly trong thân quyến người chết, ông không muốn phiền đám con chị Ba nữa. Về nhà, trời đổ mưa, ông thấy chỉ có chiếc xe Dream II của thằng Dũng, không thấy chiếc xe mini của con Ngọc đâu nên hỏi nhỏ Tư:

- Giờ này mà con Ngọc chưa về à?

- Dạ...Con Tư vừa trả lời vừa dọn hàng vô phía trong cánh cửa nhà. Ông bưng tiếp nó mấy thau hàng, nó can;

- Ông đang bệnh, ông vô nghĩ đi, ông làm, con bị la à...

- La gì...À, Thảo à, đã năm giờ rồi mà con Ngọc học chưa về, sao tụi bay không la rầy gì hết. Lớn rồi mà la cà cùng bạn bè ngày ngày...

- Ôi, ai cũng có bạn bè ...Già có bạn già, trẻ có bạn trẻ. Học xong, chắc lại kéo bầy đi ăn chè, ăn kem đâu đó, bị mưa không về nhà được mà...Ba đói thì ăn trước, đừng chờ nó mất công. Con với anh Dũng no rồi...

Thảo vừa vo mái tóc xù lông nhím bằng cái khăn bông thấm nước vừa trả lời ông với giọng bênh con. Ông Năm lắc đầu, thở dài:

- Đói khát gì...là tao muốn nhắc bay giữ nếp nhà trong việc dạy dỗ con cái. Dễ dãi quá, nó sinh hư....

- Ông ăn thêm chén cơm rồi uống thuốc nghe ông. Ông lau mình đi, con dọn cơm. Nước sôi con còn để trên bếp...

Con Tư dọn hàng xong, đi vô nhắc ông. Ông Năm làm theo lời nó, dù sao cũng còn có nó quan tâm tới ông. An cơm xong, trời đã tạnh mưa, thằng Dũng bước ra mở tivi, đón dò kết quả xổ số. Ông nhắc:

- Tạnh mưa này giờ, sao con nhỏ chưa về. Hay là mày lấy xe đi kiếm nó coi Dũng.

- Trời ơi, ba khéo lo. Con Ngọc lớn rồi chớ còn nhỏ sao mà sợ lạc, không biết đường về nhà.

- Nó lớn, tao mới lo...Con gái lớn mà la cà với bạn bè không biết giờ về, còn tụi bay thì không thèm la rầy gì. Tối rồi...

- Ba này...già rồi khó khăn, cần nhần hoài chuyện con nhỏ. Thầy kệ nó, nên hư nó chịu, hơi đâu lo. Nghe ba nói riết con phát mệt...

Dũng phát quạu, quay lại nói với ông bằng cái giọng thật chượng tai và một lần nữa, ông trào lên cơn tức. Ông lại ho một tràng dài ran cả phổi. Con Tư rót nước trà mang đến cho ông :

- Ông uống thuốc chưa ông? Chú Hưng nói ông uống thuốc này không bào bọt ruột đâu. Chú biết ông bị đau bao tử mà.

Lời lẽ của con nhỏ ở xen vô làm dịu cơn tức ở trong lòng ông. Ông Năm móc túi ra lấy thuốc uống và không thèm ngó vợ chồng thằng Dũng nữa. Hai đứa nó đang mãi mê dò cả sấp vé số, mong ước vận may đến với mình một cách bất chợt...Hừ, cái trò này nếu đã đam mê thì còn mê hơn cả cờ bạc nữa. Cứ an ủi, cứ lộn ngược lộn xuôi càng thêm hy vọng...Mà dù ông đã ăn cơm no, dù thứ thuốc con Tư nói không ảnh hưởng tới bao tử nhưng ông lại thấy nôn nao trong bụng, thấy bồn chồn đứng ngồi không yên, lạ kỳ...Hay con Ngọc có chuyện gì. Không hiểu sao bữa nay ông linh cảm thấy có chuyện không may đến với mình...Không đâu, chị Ba Bình vừa chết là chuyện buồn rồi...Nhưng ông không thể im lặng nổi và ông quên ngay thái độ của vợ chồng thằng Dũng. Ông lại nhắc:

- Dũng à, mày lấy xe đi kiểm con nhỏ coi...

- Biết đâu mà kiểm...Có chết bờ, chết bụi đâu thì chết...

Dũng vo tròn cả sấp vé số quăng vô sọt rác trong góc phòng , tắt tivi, đi vô buồng mình. Thảo bước ra. Ông Năm ra hiên, kéo ghế ngồi. Trời tối lắm rồi. Khu phố bừng sáng nhờ những ngọn đèn đường. Phố chợ nhà nhà đóng cửa, dù bên trong vang vang tiếng nhạc Karaoke, tiếng vũ khí chạm nhau trong phim võ hiệp. Khu ngoài chợ, mấy quán cà phê đang mở to âm thanh xập xình tiếng nhạc. Ông Năm bồn chồn đứng lên ngồi xuống.

Ông quay vô bắt tivi khi con Tư rửa chén. Tắm xong. Ông đứng trước cửa buồng Dũng mà nói:

- Dũng à...Tối giờ con Ngọc còn chưa về...

- Trời ơi...ba lần cầm quá rồi...Từ chiều tới giờ...Kìa nó về kìa...

Dũng đẩy cửa buồng, bước ra nói với ông chưa dứt đã thấy con Ngọc dẫn xe vô cửa. Thảo cũng đã bước ra, miệng cười chế giễu ông. Hừ...Nhưng, không phải chỉ riêng ông mà cả nhà cùng thấy con Ngọc rất khác lạ. Nó uể oải nhắc chiếc xe đạp bước lên bậc thềm. Gương mặt tái tái, xụ xuống không dám nhìn ai. Đôi môi...ơ, hình như bị sưng lên chớ không phải tô son quá đậm...Trời ơi, hai cái nút như hai cái nơ trước ngực mất đâu, thế vô đó là hai sợi dây thun buộc túm, và cái áo mô đen mỏng tang tổ cáo con nhỏ...không có mặc áo nịt vú. Nó dựa xe vô tường, hai cánh tay trầy trụa và lưng áo đầy bụi đất...Ông đã nhận ra điều không may rồi, nhưng Dũng còn hồ hêch.

- Đi không về cho sớm, để nội lo...chạy té ở đâu vậy...

- Té...té...

Con Ngọc áp úng, tránh không nhìn ai, đi nhanh ra sau, nhưng dáng đi rất lạ và Thảo nhận ra bằng ánh mắt người phụ nữ. Thảo nắm lấy cườm tay con Ngọc lỗi vô buồng mình:

- Vô...vô đây...Anh khỏi vô...

Thảo đóng cửa không cho Dũng bước theo. Cô đã gài chốt trong. Ông Năm nghe rõ:

- Cái này đâu rồi, sao đứt hết trơn vậy...Trời ơi, cả cái quần...lót ...cũng...cũng...

- Mẹ...mẹ ơi...con...con bị...

- Bị...bị cái gì...kéo xuống coi...hả...Trời...bị ai...Mày đi đâu để bị...

- Con theo bạn Trung vô vườn ổi nó chơi...

- Cái thằng Trung chiều hôm qua tới rủ mày đi chơi đó hả?

- Dạ...Nhưng hôm qua chỉ có mình Trung...bữa nay trong chòi ở vườn ổi còn có anh của Trung...Anh cũng đòi làm như bạn Trung...với con...Con hông chịu nên hai anh em...

Ông Năm xỉu xuống nền gạch khi nghe con Ngọc vừa nói vừa khóc nức trong phòng. Dững gằm lên và tông mạnh vô cửa. Cánh cửa bùng bật tung, trong khi ông được con Tư kè lại ngồi trên ghé. Ông nghe tiếng khóc thét của nhỏ Ngọc. Tiếng Dững chửi thề kèm với tiếng tát tay vang lên rất mạnh. Tiếng khóc của con Thảo cùng với lời can. Dững nắm mái tóc xù lông nhím của con Ngọc lôi ra trước với giọng gằm lên:

- Mày theo tao ra công an...Đ...M...cho tụi nó tù rục xương luôn...

- Trời ơi...ngu ơi là ngu...Còn gì đời con nữa Ngọc...

Thảo chạy theo ôm lấy con Ngọc dần lại, không cho Dững lôi đi. Con Tư run rẩy nói với giọng lập cập:

- Ngọc...Ngọc nó...xỉu rồi...đưa nó đi bác sĩ...

Dững buông tóc con Ngọc ra và Thảo đã xốc nách con nhỏ cùng với con Tư kè vô sau. Giọng Thảo run run:

- Tư, mày đi kiếm y tá Hưng...Đừng um sùm nghe.

Ông Năm ho lên từng cơn kéo dài. Ông gượng đứng dậy lần đi lên gác, ông không đủ can đảm nhìn, nghe con cháu mình đang đau khổ trước chuyện không may này. Thảo đã chạy lên phòng con Ngọc lấy đồ thay, lau mình cho nó. Ông Năm ngã vật xuống giường, nghe đau nhói trong lòng, đau đến rã rời cả tay chân tưởng như đã cạn kiệt không còn chút sinh lực nào nữa. Con Tư đã về và lột tót chạy lên thăm ông. Nó sờ nắn người ông và hốt hoảng lấy chai dầu nước xanh giựt gió cho ông.

-Có sao không ông? Chú Hưng khám cho con Ngọc xong sẽ lên thăm bệnh cho ông...Ông có đau lắm không?

Con nhỏ hỏi với giọng sợ sệt và tay không ngừng giạt bứt bứt miếng da giữa hai chân mày của ông. Hình như ông không thấy đau...Bình thường ông hay than đau mỗi khi con nhỏ cạo gió cho ông,nhưng bữa nay, lúc này, nỗi đau thể xác chả ra gì so với nỗi đau trong tâm hồn của ông. Một nỗi đau không dễ gì tìm phương thuốc chữa khỏi...

Châu Phú, 28/10/ 1999

Người không cờ bạc

Từ quầy thuốc Tây bước ra, ông Bách cầm nắm tiền còn lại trong tay, nhẩm tính: Mỗi vỉ mười viên, mua bốn lần bốn vỉ, tất cả đã được bốn chục viên, đủ rồi. Thứ thuốc Ôp-ta-lin-đon này được bọc đường ngọt ngọt, uống như ăn kẹo, không biết ngán. Ông Bách chột cười thầm cái tật của mình. Mẹ nó, chết cũng không sợ, chỉ sợ thuốc đắng.

Gần Tết, xe cộ rì rầm chen chúc nhích người mà ông lại lười không muốn tới bến. Đang ngóng đứng đón xe về nhà, một thằng bé khoảng mười tuổi, mặt mày sáng sủa đến bên ông nài nỉ:

- Ông ơi, ông mua giúp con vài tờ vé số...

- Thôi mày ơi, tao không ăn thua với nhà nước.

- "Ăn thua" gì ông? Kiến thiết mà...Mua vé số mừng xuân, tết này vô độc đắc, ông tha hồ dẫn bà đi du lịch.

- Tía mày. Chắc trúng không?

Ông Bách thấy thằng nhỏ nói chuyện dễ thương nên buông lời chọc.

- Trúng mà...

- Trúng thì mày đem về cho cha mày tết này lĩnh thưởng.

- Cha mẹ con chết hết rồi...Họa may phần số ông trúng độc đắc...

- Dẹp đi mày. Phần số gì...

Nghe thằng nhỏ nói mà ông tức cười. Ông mua vé số từ trước ngày miền Nam giải phóng, hồi đó mỗi tuần chỉ mở xổ số có một lần, giờ đây mỗi ngày mỗi mở...Nếu chịu để dành dám có cả tấn giấy chó không ít. Phần số, họa may gì với năm con số lộn xuôi, lộn ngược đó. Ngay cả lô đầu tiên có hai con số mà đánh đề hoài cũng không trúng. Có thể ví cái phần số trúng độc đắc với sự mong ước "Cò ỉa vô miệng chai" lắm. Trên trời cao bao la, cò thỉnh thoảng bay qua từng đàn nhưng biết khi nào nó bay qua chỗ mình và khi nào thì nó ỉa, mà ỉa sao vô được cái miệng chai nhỏ xíu mình hứng dưới đất? Khỏi ví von chuyện "mò kim đáy bể" vì thời đại bây giờ chuyện đó còn có thể làm được nếu như con người muốn làm.

Thằng nhỏ đang trở mắt nhìn nắm tiền trên tay ông với cái nhìn xúi giục. Nghe ông nạt với giọng cáu gắt nó riu riu quay đi, miệng còn lẩm bẩm than thở:

- Bữa này "ôm" nữa rồi...

- Ê, này nhỏ!

Ông Bách gọi giật vì ông thấy tội nghiệp. Nó bán không hết vé số, giờ này mà còn ôm cả cọc, lỗ thấy cha, không gạo ăn nữa. Chuyện đời mà... Thằng nhỏ nghe gọi, mừng húm quay lại với nét mặt tươi như cô gái đang tươi cười trong tấm vé số mừng xuân trên tay.

- Đây, chừa lại một ngàn đi xe còn bao nhiêu cho mày đó...

Thấy ông đẩy cọc vé số lại và đưa cho nắm tiền, thằng nhỏ chột hiểu, nó mừng rơn, háp tấp quay đi. Đi được dăm bước, khựng lại và nó do dự đến bên ông.

- Dạ, nhưng bà con đánh chết. Bà dặn, bán vé số chó không phải đi xin...

- À...Cái này thì bà mày nói đúng, trùng ý tao quá. Phải sống có liêm sỉ. Có được mấy người nghĩ như bà mày hả? Hi...hi...phải tao với bà mày còn trẻ...Đâu...đâu, đưa đây...Mười, mười một, mười hai,mười ba ngàn tất cả. Đủ rồi đó! Cho mày bà tờ loại một ngàn, tao lấy hai tờ loại năm ngàn có lịch để coi ngày chơi...

- Đi không bác Độ?

- Ờ...đi. Tới ngã ba ông Độ nghe!

Ông vừa trả lời vừa nhảy lên chiếc xe lam mà anh tài xế vừa rà thắng chạy sát bên mình. Thằng nhỏ nhe hàm răng trắng cười nhìn theo ông với cái nhìn biết ơn. Bàn tay nhỏ nhắn của nó giơ lên vẫy vẫy từ biệt...

Xe bon bon trên đường tráng nhựa, ông Bách chột cười khi khi nhớ tới lời dặn dò thừa thãi của mình vừa rồi. Anh tài xế này biết gọi biệt danh của ông, ắt phải biết chỗ dừng cho ông xuống. Từ lâu, người ta gọi cái ngã ba bên hông nhà của ông là "ngã ba ông Độ", bởi vì họ gọi ông là "ông Độ, bác Độ, chú Độ..." ngớ như "Độ" là tên cúng cơm của ông. Thật ra, cha mẹ đặt cho ông cái tên Bách với mong ước ông sống vững vàng lâu như loài cây bách. Nhưng thiên hạ gán cho ông cái tên của ông thêm chữ "Độ" bởi vì ông ưa bày trò, cá độ với bất cứ chuyện gì.

Hồi còn trai tráng đi gánh đất thuê với mấy anh bạn, ông bị họ khinh khi đáng người nhỏ nhắn yếu ớt. Ông thách họ làm đua. Cùng một khối lượng, cùng bắt đầu một lượt, ai gánh đất xong trước sẽ được hưởng luôn phần công của người thua. Vậy là, có khi ông làm một ngày thành hai, ba ngày, có khi ông phải làm thí công cho người ta. Có bạn, cuộc đất mướn giữa đồng nắng cháy, ba bốn đứa mệt lả mồ hôi phải ngồi nghỉ ở bờ ruộng. Nói chuyện tào lao, khích bác nhau một hồi, ông thách cả bọn phun nước miếng ăn tiền công ngày hôm đó. Thế là, gạch mức để ngồi và lần lượt phun. Ông ngồi tập trung tư tưởng nghĩ tới chuyện ăn me chua chấm nước mắm ruốc cho nước miếng tích tụ nhiều trong miệng đủ để "vận nội công" phun mạnh một cái thật xa. Tài năng thì được thưởng,đâu phải trò "cờ gian,bạc lận". Nói chuyện cá độ thì thiên hạ ban cho ông cái tên "Bách Độ" cũng thật xứng đáng bởi ông đã từng bày ra hàng trăm trò cá độ. Ví như : Mưa hay nắng, ngắn hay dài, dai hay dở, dở hay ngon, giòn hay béo, méo hay tròn, còn hay hết, chết hay sống, trống hay mái, đá mau-lâu, đầu hay đít v.v...Nói chung, trò nào cũng có điều kiện phụ kèm theo cụ thể. Bất chợt, rút một tờ giấy bạc trong túi bạn ra thì đã có bao nhiêu trò cá độ, nếu muốn. Hãy đoán thử xem con số đầu tiên hay con số cuối cùng của dãy số trên tờ giấy bạc là số chẵn hay là số lẻ? Hoặc số đầu, số cuối số nào lớn, hoặc cộng tất cả các con số ấy lại được mấy nút? Bao nhiêu đó đủ hơn thua rồi. Ngay cả những trò ông mê khi đã đứng tuổi như đá gà, đá cá, chơi số đề cũng chẳng có gì xấu xa để thiên hạ xem những người như ông là dân "đá cá lặn dưa". Vậy chó, cả thế giới có biết bao trò chơi tương tự với hàng triệu người cá độ sao không lên án? như bóng đá thế giới v.v...Ông bắt gà hay cá đá nhau thời bị coi là trò vô đạo đức chó chuyện bắt con người leo lên võ đài đấm nhau ói cả máu thì được xem là bộ môn nghệ thuật. Vậy, ai giỏi nuôi gà, nuôi cá đá độ thử xem có dễ không? Cả một nghệ thuật chó giỡn chơi à...Một trò chơi không ai buộc ai, không ai tính chắc phần thắng cho mình được, mà đều bình đẳng khi tham gia, có ăn, có thua thì có gì gian lận.

Mãi nghĩ ngợi, xe đến nhà, ông Bách mới giật mình. Đưa cháu thấy ông về vội dọn cơm ra và hỏi:

- Mua được không ông?

- Được...Ờ...

Ông Bách trả lời và chợt nhớ thằng Đậu đang hỏi chuyện mua số đề nhưng ông lại trả lời chuyện mua thuốc. Cảm cảnh cô độc của ông, thằng Đậu-cháu một người hàng xóm đến đây ở được mấy tháng nay. Ông Bách đã nghĩ đến chuyện mai hậu, việc thờ phượng chỉ còn mong có nó.

- Chút nữa xổ số, khai ra con số mười (10) là công của con bàn đó. Mà...Ông nhớ rõ là "thằng" hay "con" ?

- "Thằng" mà...Tao chiêm bao thấy rõ ràng thằng nhỏ lạ hoắc, trần truồng ngồi ở đầu cầu phía trên nước mà ỉa, cứt trôi xuống từng cục, từng cục cong cong như ...trái me. Tao còn đánh thêm con số không-một (01) nữa, lẽ nó lộn ngược sao...

- Ờ...vậy cho chắc ăn. Ở trường thì thấy rõ "cái ấy" chắc ông nhìn không lầm đâu. Chớ nếu là con gái thì chỉ cần đánh con số không-không (00) thôi. Cầu trời lần này cho ông trúng, gỡ nợ, thua hoài phát rầu. Chắc tới giờ rồi, để con bắt radiô nghe ông.

Hai ông cháu vừa ăn cơm vừa lắng nghe buổi mở số truyền thanh đang giới thiệu thành phần tham dự v.v...Họ ăn một cách tự nhiên nhưng không giấu vẻ chờ đợi. Cả hai ông cháu ngưng đũa, ngưng nhai và dường như nín thở nghe cô phát thanh viên đọc..."Các vé tận cùng bằng số ba-một, tức ba mươi mốt...".Hai ông cháu thở dài và im lặng phút giây. Chợt ông Bách bật lên:

- Mẹ nó. Ngu ơi là ngu. Vậy mà bàn không tới...

- Bàn sao cho tới, chiêm bao của ông không linh mà...

- Mà quên là tao bảo cứt thằng nhỏ trôi xuống bên mình tức là lộc trời từng cục, từng cục cong cong như con tôm chứ đâu phải cong như trái me...Lúc mà bàn tao đã mừng tượng nghi nghi như vậy mà. Số đề, con tôm là ba mươi mốt (31) mà quên rồi sao.

Ông Bách ra vườn sau xem người ta xây cái kim tĩnh tới đâu rồi. Cái gò đất vườn sau đã được ông chọn làm nơi an nghỉ ngàn đời của mình giờ đây cây trái đã xanh um. Ông lấy việc chăm sóc vườn tược giải khuây cho vợ nỗi sầu. Bà Bách vội ra đây nằm trước đã được ông lo cho thật chu đáo. Còn phần mình, ông không muốn phiền toái đến ai nên cũng đã sớm sắm một cái áo quan và đang xây kim tĩnh đang hoàng. Sợ sau này con cháu làm ăn không khá đổ thừa tại rễ cây xuyên qua mồ mà vợ chồng ông rồi không để cho ông với bà yên nghỉ, nên ông đã thuê người đổ bê tông một lớp dày hơn ba tấc bao quanh. Những cây xoài, mít, nhãn, dứa ở đây đã có trái ăn. Khi trồng ông mong cây trái lồi cuốn con cháu thường xuyên lui tới, vợ chồng ông sẽ đỡ cô đơn. Vậy mà...tụi nó có cần gì tới cây trái của ông đâu. Chưa chết, nhưng ông đã gánh lấy bất hạnh của tuổi già: sự cô độc. Ông Bách ngồi xuống bên nắm mộ của vợ, đưa tay nhỏ mấy bụi cỏ vừa mới nhú, miệng thì thầm:

- Bà đừng lo cho tôi nữa. Cũng tại bà không ưa chuyện đánh số đề, nếu không, giờ đây bà linh thiêng về gọi cho tôi một con số, tôi đánh trúng, gỡ nợ, đỡ khổ biết bao. Nhưng trúng số, dư giả mà cô đơn thì có sung sướng gì. Thôi bà đừng vướng bận chuyện đời nữa. Tôi đã sắp xếp chu đáo tất cả, không để dây dưa mang nợ tới kiếp sau đâu. Mà, tôi cũng không để lâm vào cảnh phải bán cả cái gò đất dành cho tụi mình yên nghỉ, bà đừng sợ. Miếng đất trong kinh Trâu, tôi đã bán được một cây vàng, giấy tờ làm xong, hẹn ra giêng sẽ trả, tôi ghi rõ, vàng trả cho thằng Hai, tôi không muốn mang nợ nó. Hừ, nó tưởng ra tiền trả phần nợ của tôi thiếu người ta là có đủ quyền lên giọng dạy đời tôi. Tôi không thể để như vậy được. Đó là điều sỉ nhục đối với tôi làm sao tôi chịu được. Tôi phải trả cho nó, dứt khoát.

Tụi nó xấu hổ vì có người cha như tôi à? Ngay cả con của tụi nó là cháu nội, cháu ngoại của mình, tụi nó cũng không cho lui tới, chúng sợ lây bệnh cờ bạc mà. Bà giận hờn chi tụi nó, cái lũ không đầu, không đuôi ấy sẽ có lúc nghĩ lại. Cục cứt còn có đầu kia mà...

Tụi nó đâu phải từ đất nẻ chui lên. Tuy tôi chẳng phải là quan lớn để chúng nó dựa hơi được cất nhắc, trọng vọng nhưng phải đâu tôi là dân trời sống, lạc chợ, dân trộm cướp để tụi nó xấu hổ đến vậy. Bà thấy có ai dám khinh khi tôi không. Dù gì, tôi với bà cũng là cha mẹ chúng nó. Mình mang nặng đẻ đau, nuôi dưỡng, dạy dỗ cho chúng lớn khôn, học hành nên người. Ngay cả lúc này, dù tụi nó đã xa lánh tôi nhưng tôi vẫn để ý cuộc sống từng đứa như thuở nào chúng còn chập chững đi. Nó bỏ mình, chớ làm sao mình bỏ tụi nó được...

Chỉ có bà. Hà...Hà...chỉ có bà mang nợ tôi nên phải trả cả cuộc đời. Bà chịu đựng được tất cả, có lúc nghĩ lại, tôi không tưởng nổi bà lại có một sức chịu đựng lạ kỳ đến vậy. Bà sợ tội với phật trời, sợ chạy trốn kiếp này phải trả tiếp kiếp sau...Nhờ vậy, khi tôi vui với bạn bè, bà không nề hà khó nhọc, lụm cụm bên bếp lửa, làm mỗi và dọn dẹp, chăm sóc tôi kể cả lúc tôi bệ rạc nhất khi say. Tôi buồn, tôi giận chuyện chi đều trút lên đầu bà tất cả sự bức dọc với những cái cớ thật lằng xẹt, như một cây chổi để không đúng chỗ, một nồi canh nêm hơi mặn. Tôi có lỗi với bà rất nhiều nhưng chưa bao giờ bà bỏ tôi, dù tôi không dám nhận lỗi. Bởi lẽ, đó là cái lỗi của người chồng phải không? Khi bà thương tôi, y như là bà thương luôn cái tật của tôi là cái tật của người cha, có đáng cho tụi nó xa lánh hay không? Bà bệnh tôi làm chi để phải gánh chịu tất cả buồn đau. Nghe tụi nó chì chiết, trách hờn đủ thứ, bà cũng im lặng, không dám mở miệng nói với tôi dù chỉ một lời. Bởi vì, ba hiểu tôi hơn ai hết, tôi thích làm là làm, dẫu cha tôi sống lại bảo tôi thôi, chưa chắc tôi đã nghe. Tụi nó đừng nghĩ sẽ dạy được tôi. Tôi chỉ nghĩ chơi khi tôi thích nghĩ.

Ai mà chẳng có cái tật. Không tật về thể xác cũng tật về tính tình.

Thằng Hai mê đá banh từ nhỏ. Mỗi lần nó bị trặc tay, trặc chân mình lo thang thuốc, băng bó. Vậy mà, cảm nó được một ngày, thấy ngời nhà với vẻ mặt ủ dột, mình chịu không nổi đành cho nó ra sân nữa...Cái đam mê của nó dù mình không ưa, dù mình là cha mẹ có quyền răn đe, cấm đoán, nhưng cảm nó, nó buồn, mình buồn theo, chịu sao nổi...Đó, con Ba bị ba cái văn chương mê hoặc, nghèo rớt mồng tơi không có cơm ăn mà vẫn cứ mê văn thơ, nói chuyện đi mây về gió, phát ghét. Thằng Tư ham làm quan, dù bây giờ chỉ mới làm quan làng nhưng cũng là một thứ đam mê. Biết đâu mai một nó trở thành người đứng đầu đất nước này...Tất cả đều là đam mê, thực hiện được thì mình vui vẻ và thấy cuộc đời đáng sống. Còn không sống được với cái đam mê của mình, rõ ràng cuộc đời quá ư tẻ nhạt. Vậy mà, tụi nó muốn tước bỏ cái đam mê của tôi. Tôi nghĩ chơi số đề, tụi nó sẽ nuôi tôi đến chết. Nghĩa là, tôi sẽ được ăn, ngủ và khỏi làm gì cả. Nghe cũng được đó. Nhưng sống như thế khác nào một pho tượng. Lạ trời, con mình có ba đứa, còn số đề tôi có tới một trăm con! Một trăm con này cho tôi biết vui, biết buồn, biết chờ, biết đợi...Tôi đã bị cái bệnh cá độ nhiễm lâu trong cơ thể thành tật mất rồi. Không có chờ đợi, không có hồi hộp, không có mừng rỡ hớn hở, không có thất vọng nào nề...tim tôi đập để làm gì? Bệnh còn chữa chớ tật có chết mang theo...

- Làm gì mà âu sầu đó ông Độ? Nhớ bả nữa hả? Trời ơi, đàn bà góa thiếu gì, kiếm bà nào cô đơn về làm bạn cho vui...

- Bậu bạn gì nữa? Bẩy mươi rồi chớ còn trẻ sao? Đang lo chỗ nằm bên bả đây.

Ông Bách đứng dậy và giải bày với anh bạn già cùng xóm.

- Ông còn khỏe chán . Đến năm hai ngàn chưa chắc đã chết, lo chi sớm. Ở đâu trong đài nói, tám mươi còn cưới vợ được mà...
- Sớm gì nữa? Thầy bói nói tôi không qua được rằm tháng giêng năm tới đó. Bởi vậy tôi phải lo chu đáo không để phiền phức cho người còn sống.
- Trời đất! Ông tin mấy cha thầy bói được à?

Ông Sáu Rọm vừa nói, vừa cười, bằng cái miệng móm mém chẳng còn cái răng nào cổ bập bập điều thuốc đang cháy ở trên môi. Hai ông cùng vào nhà.

- Tin chớ sao không? Anh có dám cá với tôi không. Nếu tôi không qua khỏi rằm tháng giêng năm tới, tôi mần heo đái anh. Còn lỡ, tui chết, anh mần heo đái lại tui chịu hông?
- Thánh thần ơi! Ông muốn mần heo đái tui và bà con mừng thọ tuổi bảy mươi thì đái, cá độ gì. Làm sao tui thua được. Lỡ tui có thua, ông chết nhăn răng có còn đâu để mà ăn cá độ.
- Ờ, vậy mà tui muốn cá với anh đó. Tôi chết, con heo của anh thành của tôi đái bà con, tôi không nợ mọi người. Nè, chịu không, ngoéo tay cái coi.
- Chịu liền, ngoéo thì ngoéo, nè...

Ông Sáu cười tít mắt, cảm chắc phần thắng trong tay với trận cá độ này. Còn ông Bách cười hài lòng, vì không ngờ mình còn có thể chơi một trò xứng đáng, dẫu biết rằng đây là trận cá độ cuối cùng.

*

*

*

Từ lúc giao thừa tới giờ, đã xế chiều ngày mừng một, ông Bách nhậu li bì, nhậu liên tục mà không biết say. Hết người này tới người khác đến chúc tết, ông giữ họ lại vui với ông một cách xả láng. Ông uống cho thiệt đã, uống như khát từ đời nào mặc dù rượu ông mua có nồng độ rất cao. Ông muốn say đi để quên, để chôn vùi nỗi buồn tủi đang xâm chiếm trong tâm hồn mình. Tụi nó bỏ ông thiệt mà. Cả ba đứa, chẳng đứa nào đến với ông, với má nó để thấp nén nhang đầu năm cho bà vui cười nơi chín suối. Tại ông không nghe lời khuyên của chúng hay tại lòng con người thời hiện đại bị xơ cứng đi. Còn ông, ông đã thấm thía hết nỗi bất hạnh ấy gặm nhấm tâm hồn ông từng chút một, trong những đêm khó ngủ. Đã bao đêm, ông thức dậy, lom khom nhóm bếp, đun nồi nước pha trà và ngồi uống một mình chờ trời sáng. Chỉ có con chó già liếm láp chân ông nhưng nó không biết nói. Đôi mắt già nua, lờ mờ cứ rớt nước chảy ra ngoài ly, bông cả bàn tay, nhưng ông không nghe đau đớn bằng nỗi đau cô độc đang hành hạ tâm hồn mình. Và, ông nhớ tất cả, từng chuyện nhỏ nhặt về những kỉ niệm xa xưa từ thời lũ con còn đỏ hỏn. Ông đã từng cõng từng đứa trên cổ đi dạo khắp làng. Mỗi bận đầy tháng, thôi nôi, ông tổ chức linh đình, đái cả làng, cả xóm, có cả múa lân... Có con gà điều, thắng luôn mấy độ, người ta đòi đổi một cặp bò nghé, ông không chịu, thắng hai buộc dây kéo ra sân banh chơi, lòi lét đến gãy đuôi con gà, tức sôi gan nhưng thấy nó biết lỗi đứng khóc, ông không nỡ đánh đòn. Đau con gà, sao còn bắt đau cả thằng nhỏ... Cả ba đứa tụi nó cứ đeo lấy ông đòi đi theo coi đá gà, đá cá lia thia và vòi quà mỗi khi ông đi đâu về. Còn bây giờ, ông chỉ còn có...con chó.

- Uống đi cha! Trầm ngâm hoài, bộ tính mần heo đái sớm. Chờ qua rằm tháng giêng cũng lâu thiệt...

Sáu Rọm đã lôi ông ra khỏi ưu tư phiền muộn.

- Tròi ơi, anh khéo lo, từ nào tới giờ, tôi luôn giữ chữ tín. Phần anh, chị sáu có chịu con heo không?

- Hì hì...Anh có chữ tín còn tôi không à? Bả không cho còn có ngoài chợ thiếu gì...Nhưng làm sao mà tui thua được. Anh nhậu từ hôm qua đến giờ chưa xin thì đời nào mới chết...

Nhựa nhựa nói chuyện với nhau, hai ông già quá ư tâm đắc. Mấy người khác xin quá nằm lăn ra sàn, ói mưa tùm lum. Kệ, tối thằng Đậu đi chơi về sẽ đẹp. Can rượu ông mua sẵn, có thể uống cả tuần chưa hết. Ngoài ngõ, có tiếng xe lam dừng, hai ông già ngó ra như đang chờ thêm một người bạn nhậu. Nhưng, bước xuống xe là một bà già với một thằng nhỏ. Bà già nói gì đó với cô gái bán thuốc lá ở góc đường rồi ngó vô nhà ông và kéo thằng nhỏ đi vô. Thằng nhỏ đang nắm tay bà già còm cõi đi lùm cùm, nó thấy ông vội buông tay bà già ra, chạy ào vô, miệng la:

- Trúng...trúng...trúng, độc...độc...rồi...

Ông Bách sững sờ nhớ rõ mình chưa...uống mà...Gói thuốc vẫn còn nằm tận dưới chân cái lư đồng trên bàn thờ, chờ ông ăn tết hết. À...tại thằng nhỏ thấy ông xin, mặt tái xanh nên ngỡ vậy. Mà sao trông nó quen quen, ông không nhớ con cái nhà ai. Bà già đã bước vô tới, gật đầu chào hai ông già, tay run run khi mở cái ghim tây đang cài chặt túi áo vải để móc ra gói giấy.

Bà bóc lấy mấy tờ vé số và cái miệng móm mém nói đưa quăng:

- Số...cho...ông cho...trung độc...độc đắc rồi...

Thằng nhỏ nhảy tưng tưng với nụ cười dễ thương làm ông nhớ lại và hiểu tất cả. Ông Bách nghe tim mình thót lại, hồn như rời mặt đất lâng lâng còn cơ thể như đã nhiễm quá nhiều men rượu, giết chết cảm xúc để ông không chết ngất đi trước niềm vui bất ngờ này. Ông thâm nhủ, mình hãy bình tĩnh, đưa mắt cảnh giác nhìn quanh và gật đầu trước những con người thân quen. Ông bước đi như mộng du nhưng còn thực hiện được ý nghĩ của mình. Hãy đến bên bàn thờ, tấm vé số mừng xuân có mặt in lịch năm mới với cô gái cười tươi. Phải mất mấy phút sau, khi ông Sáu tuyên bố ông Bách thật sự trúng độc đắc hai trăm năm mươi triệu đồng, ông Bách mới hoàn hồn.

Những người xin được lời dậy, nhảy múa, đổ rượu vào miệng và đổ cả lên đầu một cách điên cuồng. Ông Bách vô đầu thằng nhỏ, hôn lên mái tóc khét nắng của nó mà chợt nhớ đến lũ cháu của mình.

- Tròi tối rồi, đèn nhà ông để đâu, tôi đốt giùm cho.

- À...bà chị đốt giùm tôi, đèn, hộp quẹt để trên bàn thờ đó. Hai bà cháu chị cùng tụi này chơi tết ở đây nghen...

Ông Bách nhìn bà già gầy guộc, nhỏ thó đang đốt đèn chợt nhớ đến câu nói đùa của mình với thằng nhỏ hôm nào. Và, ông cũng không quên câu nói chơi với ông sáu Rơm về một người "bạn già" nào đó...ông bật cười khó hiểu. Ông bước đến chiếc lư đồng trên bàn thờ, lấy bốn vỉ thuốc quăng ra cửa sổ, bật cười ha hả...Ông nói rồn rảng:

- Anh Sáu ơi, tui thua anh rồi. Lần đầu tiên trong đời tôi toan ăn gian, nhưng ông Tổ cá độ không cho ăn nên cũng đáng giải nghệ luôn. Phần số vậy mà...Ông lại cười ha hả. Đôi mắt ông ngập tràn hạnh phúc khi thấy thằng nhỏ và bà của nó đang nhìn mình trìu mến. Thế đó: "cò đã ỉa vô miệng chai" rồi. Phải đâu ông là dân cờ bạc?

Châu Phú, 6/ 10/ 1995

Đêm khó quên

- Chị tính cả bộ Tam Quốc Chí bao nhiêu?

- Dạ, hai chục ngàn đồng. Cậu mua được, mua giùm. Giá mới phát hành, để ít hôm tìm không còn...Nè con, ngồi im.

Người đàn bà đứng trong ki-ốt đang bận xếp lại sách báo chuẩn bị đóng cửa vì cơn mưa chiều vừa ập xuống. Đứa bé trai, khoảng sáu tuổi, mặt sáng, tóc thưa, trán dô ngộ nghĩnh, đôi mắt tròn đen láy ẩn sau mí lót cứ láo liên tinh nghịch. Đứa bé cứ xóc mấy chồng sách trên kệ, khế đọc tựa trên bìa. Tôi quay lại nhìn người đàn bà theo một linh tính kỳ lạ và chợt giật mình. Bàn tay tôi đang đưa lên định gỡ chiếc kính đổi màu, to tròn nhưng phải dừng lại và lúng túng kéo cái nón nỉ sụp xuống với một phản xạ tự nhiên.

Lan đó ư ? Có lẽ, Lan không nhận ra tôi nên vẫn tiếp tục công việc sau khi đã ngừng tay vài giây nhìn thái độ của khách một cách hời hợt. Quả thật, chiếc kính đổi màu đã che bớt khuôn mặt tròn trịa của tôi nên Lan không thể nhận ra nét quen thuộc nào trên gương mặt ngày xưa. Cái dáng vạm vỡ, phát phì của tôi đang ẩn trong cái áo gió phồng phình, khác hẳn anh chàng sinh viên ốm nhom, cao nhòng mà Lan đã gặp lần cuối cùng cách đây bảy năm.

Lúc đó, tôi đang vật lộn với luận án tốt nghiệp. Vườn dứa quê Lan là đề tài nghiên cứu của tôi trước lúc ra trường.

Vừa rời phòng nông nghiệp với sơ mi chứa những sấp tài liệu thống kê sản lượng dứa suốt mấy năm qua, tôi đi về phòng ở mà phòng nông nghiệp đã dành cho mình. Bất chợt, tôi bắt gặp Lan trong chiếc áo sơ mi màu hồng và cái quần tây màu xanh đen. Xung quanh Lan, đám học trò lũ lượt ra về. Suýt chút nữa tôi bị xe lam đụng khi vội vàng băng qua đường; một tiếng rít thẳng rợn người cùng với câu chửi thề tục tĩu của anh chàng lái xe thô lỗ. Lan sợ run:

- Đi đâu vậy Hoàng? Trời ơi, trông lớn dữ, lạ...

- Dạ, em đến đây thực tập tốt nghiệp. Chị ở đây à?

Tôi không giấu được vẻ vui mừng khi gặp lại Lan.

- Không , chị ở xã, hôm nay về huyện dự thao giảng. Hoàng về nhà chị chơi nha, đi xe lam ít phút là tới...

Tôi do dự rồi bảo chị chờ để mình vào báo cho anh em cùng nhóm biết và lấy vài thứ cần thiết mang theo.

Con đường đất gồ ghề làm chiếc xe lam cứ chòng chành, lắc lư như chiếc xuồng nhỏ sóng. Vai tựa vào nhau, đầu chạm vào thành xe, tôi và Lan lặng im nhìn nhau cười. Tôi chợt bắt gặp mùi hương quen thuộc tỏa ra từ mái tóc, từ thân thể Lan làm lòng chạnh nhớ những ngày thơ ấu.

Hồi đó, ba tôi mất sớm, mẹ tôi phải tảo tần bán buôn nuôi tôi ăn học. Khi tôi thi đậu vào lớp sáu (đệ nhất) trường làng thì Lan đến dạy trường tiểu học bên cạnh nhà tôi. Thấy chị đảm thắm, dịu

dàng, có học thức, mẹ tôi mời về để giúp tôi học hành và chăm sóc nhà cửa. Từ ngày có Lan, căn nhà ấm cúng hơn. Chị chuyển về quê khi đất nước thống nhất, lúc đó tôi còn học trường cấp ba của huyện.

- Nhà chị đơn sơ, nghèo nàn em đừng cười...

Tôi đứng bên cầm hộ túi xách cho Lan mở cửa. Màn đêm vừa buông xuống phủ khắp thôn xóm. Lan đốt đèn, dẫn tôi ra sau chỉ chỗ cho tôi tắm rửa còn chị thì lo làm cơm.

Mãi nhắc chuyện ngày xưa, Lan và tôi ăn xong bữa cơm với mấy quả trứng vịt luộc, giảm trong tô nước mắm sao mà ngon lạ.

Vô tình Lan kể chuyện tôi bị mẹ đánh đòn vì đã sút một cú "sấm sét" quả bóng nhựa đầy bùn đất vào người Lan. Lan không kể tiếp phần sau trận đòn, nhưng tôi nhớ. Tối đó, Lan an ủi và dịu dàng với tôi hơn mọi ngày, dấu rằng trong lúc ôn tập, tôi cứ mãi ngáp vặt vì mệt mỏi bởi trận đấu bóng ban chiều.

Sau khi ôn tập, như mọi hôm, Lan lại kể chuyện cho tôi nghe.

Ông lão Khổng Minh với đủ tài điều binh khiển tướng đã theo tôi vào giấc ngủ lúc nào không hay. Đến lúc tôi mơ màng thấy mình giúp Khổng Minh bày trận đấu trí với Tư Mã Ý và tôi đã túm được kẻ địch trong tay gọn gàng như ôm một trái bóng. Giật mình, tôi đang ghì chặt... cái đầu của một phụ nữ có mùi hương khác lạ. Từ đó, mùi hương ấy đêm đêm vương vấn bên tôi sau những mẩu chuyện cổ tích, tôi cảm thấy thân quen đến lúc... biết mắc cỡ bởi những va chạm khi ngủ. Mùi hương ấy tôi đã gặp lại trên chuyến xe lam chiều nay. Nhớ đến đây, nghĩ đến cảm giác lạ kỳ ngày xưa khi chợt thức giấc, tự nhiên mặt tôi bừng bừng...

Chuyện trò, tôi biết, em Lan đã theo chồng, mẹ Lan mới mất năm rồi. Lan sống một mình. Mười một năm trôi qua, kể từ ngày Lan đến nhà tôi. Đứa bé mười một tuổi ngày xưa nay sắp thành kỹ sư với những hoài bão tốt đẹp, đợi chờ phía trước. Còn Lan, tuổi đời... với nghề dạy học ở vùng nông thôn sắp thành bà giáo. Sao nghe có gì man mác buồn buồn trong lời tâm sự chân thành của chị. Lan bảo sẽ ở vậy suốt đời mặc dù tôi thấy nhan sắc của chị vẫn còn mặn mà duyên dáng.

*

*

*

- Có bớt chút nào không chị? À...tái bản lần này có khác bản dịch trước giải phóng không...

- Không khác đâu. Cậu đọc rồi à? Con...phá quá...

Tôi móc tiền trao chị và đưa mắt quan sát kỹ đứa bé đang tinh nghịch rồi như vô tình rảo mắt cố tìm một gương mặt nghiêm khắc nào đó đang hướng về thằng bé với tư cách của một người cha. Nhưng quanh ki ốt, ngoài mấy cô công nhân xưởng dệt nép bên mái che kiốt tránh mưa chẳng còn ai khác. Tôi tò mò, bởi gần bảy năm qua tôi vẫn không quên điều mong ước của Lan: Điều mà lâu nay tôi chẳng đủ can đảm tìm hiểu sự thật. Tôi giống như kẻ thiếu nợ, không bị đòi nhưng thật khó quên, vì đêm hôm đó...

Tôi trần trọc trên chiếc giường lạ. Tiếng côn trùng vang vang từ xa hòa với tiếng xào xạc của tàu dừa thỉnh thoảng đưa mái lá sau từng cơn gió. Đến lúc mơ màng giật mình vì có tiếng động khẽ. Hình như có người ngồi ngoài vách mùng. Tôi mở mắt, nằm im quan sát. Anh đèn dầu leo

lét trên bàn thờ đủ giúp tôi nhận ra gương mặt và mái tóc si ton của Lan. Lan đưa mặt sát vách mừng như muốn biết tôi đang ngủ hay thức. Tôi khếp hờ mắt lại. Lan do dự tay nhắc mí mừng lên rồi đặt xuống. Tôi nhớ ngày xưa mỗi lần bận chấm bài để tôi ngủ trước, Lan thường cẩn thận tấn mí mừng cho mình. Nhưng Lan lại nhắc mí mừng lên rồi đặt xuống với bàn tay run run khó hiểu. Tôi thấy chị bậm môi đứng dậy như có gì thật khó xử trong lòng. Lan bước đến bên bàn thờ và gục đầu vào thẫn thức, nghẹn ngào trong đêm thanh vắng. Đôi vai tròn rung rung, chiếc áo ngủ không cổ được giữ bởi hai sợi dây mắc qua vai để lộ một mảng lưng trần. Tôi toan cất lời hỏi, chợt Lan quay lại bên giường, nhắc mí mừng lên.

- Hoàng!

- Dạ!T ôi trả lời tỉnh queo, quên là mình đang giả vờ say ngủ. Lan nói với giọng xúc động:

- Hoàng...Hoàng có...còn thích nghe kể chuyện...

Lan quay mặt nơi khác, ngập ngừng nói tiếp:

- Chị...chị...muốn nhờ....tôi sợ...Hoàng không chịu...

- Chuyện gì? Nếu làm được em không ngại đâu...

Tôi nhìn Lan ngờ vực, hồi hộp, chờ đợi. Lan nhích lại gần tôi thêm chút nữa. Mùi hương quen thuộc áp đến gây cho tôi cảm giác xôn xao. Thói quen bận áo ngủ mỏng,rộng cổ làm tôi ái ngại. Lan xoay người thật nhanh, chồm tới ôm cổ tôi bằng đôi tay trần mát lạnh:

- Chị muốn có con...Hoàng...giúp...

Tôi bàng hoàng toan đẩy Lan ra. Hai tay Lan siết chặt vai tôi hơn, mặt gục vào ngực tôi. Chiếc áo thun lá mỏng không ngăn được nước mắt của Lan thấm vào da thịt ngực tôi. Tôi cảm thấy mình u mê tăm tối đi...Tôi tức giận vì cho rằng chị Lan đã thay đổi tính tình, kỳ hoặc...Trời ơi! Không! Không thể được. Tôi đẩy nhẹ Lan ra và đỡ đầu chị lên. Lan hiểu lầm nở môi cười mời gọi. Mùi hương thân thuộc, mùi thân thể đàn bà từ người Lan tỏa ra vẫn như ngày nào, nhưng cảm giác của cậu bé mười một tuổi khác hẳn cảm giác của một thanh niên hai mươi hai tuổi đón nhận nó. Trời ơi! Phải đâu tôi là một nhà sư đắc đạo, một hoạn quan hay một sinh vật vô tri, vô giác mà tôi là một thằng con trai đã từng khao khát được ôm ấp một thân thể khác phái, muốn khám phá những bí mật của tạo hóa vốn đã kích thích trí tò mò lâu nay. Tôi nghe trong cơ thể mình biến động kỳ lạ, rần rật, căng cứng...Nhưng bây giờ, chẳng phải tôi không biết ham muốn, hay không đủ khả năng làm chuyện... chị nhờ giúp, nhưng lạ trời, hãy xua đi những suy nghĩ ma quỷ đang thúc giục Lan và vừa nhen lên trong tôi. Tôi không thể...Tôi lắc đầu và chỉ biết lắc đầu chớ không nói lên lời. Lan tỏ vẻ bình tĩnh hơn, ngửa mặt nhìn tôi với ánh mắt cầu khẩn long lanh.

- Hoàng đối với tôi không bà con thân thuộc. Tôi thấy Hoàng thông minh, khỏe mạnh...Tôi muốn có một đứa con như vậy. Tôi không bắt Hoàng phải làm chồng, làm cha...Tôi không hại đến tương lai, hạnh phúc của Hoàng đâu...

- Nhưng...còn dư luận...chị...

-Tôi bất chấp. Tôi sẽ bỏ nghề dạy học sẽ đi nơi khác và sẽ làm cái nghề gì đó để sống và nuôi dạy con. Tôi sợ cô độc. Tôi đã ném đủ sự hành hạ của nó trong thời gian vừa qua những lúc ốm đau, bệnh tật, những đêm khó ngủ nghĩ về tương lai...đã có lúc tôi muốn chết cho xong...

- Nhưng...nhưng...ở đây...không ai giúp...

- Thôi im đi! Lan bật dậy, đôi mắt long lên giận dữ.

- Đâu phải ai tôi cũng...Lan ngắt lời tôi, gằn giọng rồi chạy vào phòng mình.

Nghe tiếng khóc nức nở của Lan mà lòng tôi nát tan khi đã bình tâm suy xét lại. Tôi không còn căm giận, tức tối vì hành động của chị vừa rồi nữa. Tôi đã hiểu, chị không phải là người đàn bà lang chạ, hư đốn....Nhưng tôi không thể đón mặt làm theo yêu cầu của chị bởi vì lúc nào tôi cũng xem Lan như một người chị đáng kính. Tôi tự trách số phận dun dủi gặp Lan chị, để về đây và lâm vào cảnh éo le này. Không! Tôi phải đi ngay khi trời chưa sáng dù phải thức suốt đêm, lang thang trên con đường vắng vẻ để khỏi nhìn nhau trong cảnh ngưng ngưng. Nhưng tôi cần nói để cho Lan hiểu: tôi đứng và tôi vẫn tôn trọng chị, thông cảm cho chị...Lững thững bước vô phía sau vách ngăn, tôi lách qua khung cửa có treo một tấm màn mỏng. Với ánh đèn dầu đặt trên bàn viết bên vách, tôi thấy Lan tức tưởi khóc dữ hơn. Tôi đứng lặng im nhìn Lan, lòng không khỏi dấy lên tình thương hại. Người con gái trước mặt tôi sao mà yếu đuối nhưng đầy liều lĩnh...

- Đàn ông, con trai...mấy ai dành...dành cho vợ mình đêm đầu tiên. Có vợ còn...còn đi ăn vụng...Hoàng mất gì?

Mất gì à? Nghe Lan nói, tôi cảm thấy bị xúc phạm. Sao chẳng mất gì? Ờ...với kẻ khác, người ta sẵn sàng hành động chẳng cần chị yêu cầu, như chuyện qua đường...còn tôi, tôi không thể giúp chị với tâm trạng như một người giàu có, móc chút tiền lẻ cho kẻ ăn mày, không chút gì động lại trong tâm hồn mình. Tôi bước đến bên giường, ngồi xuống, giọng ân cần:

- Chị...chị...

Lan lắc đầu, nức nở tủi thân xấu hổ. Tôi cúi xuống toan nói cho chị nghe rõ hơn và hiểu chuyện mình phải chia tay sớm hơn dự định. Chợt Lan quay lại, đôi tay trần ghi chặt cổ tôi, kéo xuống, quyết liệt. Không kịp gượng lại, tôi ngã chúi. Và đôi môi khát khao mong ước của Lan đã khóa chặt đôi môi tôi, thô bạo không cho những lời bày tỏ kịp thoát ra. Mùi hương da thịt đàn bà, cái ngực mềm mại săn chắc áp chặt ngực tôi đưa đến những cảm giác kỳ lạ trong tôi như lúc này. Đôi môi nồng nàn, mãnh liệt của Lan phút đầu làm cho tôi khó chịu bỗng chốc gây men mê không cưỡng lại được những dục vọng vốn bị ức chế từ lâu. Trí tò mò của một thanh niên mới lớn chỉ biết chuyện ái ân viết qua loa trong sách báo, hời hợt trong phim ảnh nay thực tế gọi mời đã làm trôi tuột những ý nghĩ sáng suốt trong tôi. Giống như những gì trên người Lan và tôi biến mất một cách tự nhiên để cho hai thể xác hòa nhau làm một...

*

*

*

- Cảm ơn cậu, mai một mua sách mới, cậu tới đây. Kia con hư quá. Con lấy quyển sách đó làm chi?

- "BỐ GIÀ" là gì hở mẹ?

- Nữa...Học được mấy chữ bày đặt...Bố là Ba đó.

- Vậy chừng nào ba về con gọi là BA GIÀ à.

- Bậy! Ba đi hồi mới có con trong bụng mẹ. Ba con trẻ lắm.

Lan vừa xếp mấy chồng sách cuối cùng trên kệ vừa trả lời con. Mồ hôi lấm tấm trên lưng, trên trán tôi mặc dù ngoài trời mưa đang lất phất bay. Tôi nhìn thẳng bé qua chiếc kính mát. Cái trán dồ, đôi mắt có mí lót, cái miệng và hai cái lỗ tai nho nhỏ của thằng bé gợi tôi nhớ thưở nào Lan trêu tôi khi làm bài tập làm văn tả người.../.

Tri Tôn , 20/ 01/ 1988